

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
Lm NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Những ông trời con !!!

Từ hơn cả tuần nay, trên các đài phát thanh, đài truyền hình của CSVN, ngày đêm ra rả bài hát "Đảng đã cho ta một mùa xuân" của Phạm Tuyên: "1- Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng, một mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi nơi. Đảng đã đem về tuổi xuân cho nước non, vang tiếng hát ca chứa chan niềm yêu đời. Bao năm khổ đau đất nước ta không mùa xuân, cuộc đời tăm tối chốn lao tù bao hờn căm. Vầng dương hé sáng khi khắp nơi ta có Đảng, bóng tối lui dần tiếng chim vui hót vang. Và rồi từ đây ánh dương soi đời mới. Tiến theo cờ đảng là thấy tương lai sáng tươi. 2- Đảng đã cho ta cả mùa xuân của cuộc đời. Đảng truyền cho ta một niềm tin ở tương lai. Đảng đã mang lại tình yêu thương khắp nơi. Thế giới quanh ta hân hoan ngàn tiếng cười. Xua đi màn đêm chiến tranh gieo bao khổ đau, cuộc đời từ nay sẽ sáng tươi như mùa xuân. Vượt mọi gian khó ta tiến lên đi theo Đảng, băng giá tan dần ánh dương càng huy hoàng. Bạn ơi mùa xuân khắp nơi tươi đẹp quá, khi lý tưởng đảng rực sáng trong tim chúng ta". Đây là một trong những bài hát khốn nạn, đều giả, lố bịch, trơ trên nhất của Cộng sản Hà Nội, được sáng tác năm 1960 bởi một nhạc sĩ bồi bút hạ đẳng (hay thượng đẳng cũng vậy), kẻ đã viết rất nhiều ca khúc nâng bi chế độ bằng chính máu của thân phụ mình, học giả Phạm Quỳnh (bị Hồ Chí Minh ra lệnh xử tử ngày 6-9-1945) và bằng chính máu của các bạn nghệ sĩ nạn nhân vụ Nhân văn Giai phẩm.

Khốn nạn, đều giả, lố bịch và trơ trên, vì bài hát ca tụng đảng như Thượng Đế, như Ông Trời, đang lúc kể từ khi nó xuất hiện trên đất nước cho tới nay, thực tế đã hoàn toàn trái ngược. Sự kiện chứng minh thì vô số vô vàn. Quê hương của con Hồng cháu Lạc, từ ngày bị ác đảng đó thống trị, chỉ trông thấy mùa đông tang thương u ám, chỉ nhìn thấy sự suy thoái cần cỗi tụt hậu, chỉ nghe thấy tiếng thở than chán đời, chỉ cảm thấy nổi cay đắng tủi nhục, chỉ ném thấy sự giả trá thù hận và chỉ mong thấy một chân trời u ám, một tương lai tối đen... Suốt trên 60 năm nay, toàn dân rên siết dưới tay toàn đảng, qua toàn bộ chủ trương đường lối nhắm mục tiêu toàn trị bằng khủng bố và cướp bóc, bằng lừa gạt và bạo hành.

Thời gian gần đây, trong bầu khí chuẩn bị cho cái gọi là Đại hội đảng lần thứ XI, dân chúng nhiều địa phương lại gánh chịu sự lộng hành của một số "ông trời con" đang muốn biểu dương quyền lực để giành những ghế béo bở trong kỳ đại hội tới, hoặc đang muốn lập thành tích ngoạn mục để được lãnh đạo lưu ý, cất nhắc trên đường hoạn lộ. Chỉ xin điểm một vài khuôn mặt "lãnh chúa CS tiêu biểu" qua một vài vụ việc nổi cộm.

1- Trước tiên là Phạm Quang Nghị, bí thư thành ủy Hà Nội. Ai ai cũng thấy nhân vật này đã vung bàn tay sắt qua biển cố Đổng Chiêm đầm máu và vụ án văn Trần Khải Thanh Thủy. Nhiều ý kiến cho rằng ông ta muốn dùng Đổng Chiêm như con cờ chiến lược nhằm chiếm cho được chức Tổng Bí thư vào kỳ đại hội tới của đảng. Việc đập Thánh giá tại đó -hành động xúc phạm tôn giáo chưa từng thấy- vừa là một sự thị uy đối với đồng đảng vừa là một thành tích đáng lên quan thầy của ông -cộng đảng Trung Quốc- để nói với họ rằng Việt Nam sẽ tiếp tục kiên định theo con đường XHCN triệt hạ tôn giáo mà Mao Chủ tịch đã vạch. Những tay chân của ông, từ thiếu tướng Nguyễn Đức Nhanh (kẻ chỉ huy đoàn quân tấn công Đổng Chiêm rạng ngày 06-01-2010), đến ban Khoa giáo Thành ủy, tờ bồi bút Hà Nội Mới, đã luôn dùng đủ đống để khủng bố, vu khống, hăm dọa từ giáo dân, tu sĩ, linh mục toàn Tổng giáo phận Hà Nội, kể cả Đức TGM Ngô Quang Kiệt.

Trong phiên tòa vu cáo trắng trợn và kết án phi lý, biển nạn nhân Trần Khải Thanh Thủy trở thành tội nhân, bắt chấp sự phát giác của công luận quốc tế và quốc nội từ mấy tháng trước, Phạm Quang Nghị đã muốn đập tắt một trong những tiếng nói mạnh mẽ nhất vạch trần tội ác của Hồ Chí Minh và của đồ đệ đồng đảng. Phen này, ông ta lại nhờ đến hai tay đàn em một võ một văn là Bạch Thành Định, phó giám đốc công an thành phố Hà Nội phụ trách mặt an ninh, tên đồ tể sẵn sàng trấn áp nhân dân bằng nhiều thủ đoạn đầm máu: dùi cui, báng súng, lựu đạn cay song hành với vu khống, giả bầy để bô tù... và Hồ Quang Lợi, tổng biên tập báo Hà Nội Mới (HNM), kẻ từng thi thố tài năng "nô ngôn bồi bút" qua vụ Đổng Chiêm trước đó và nay tiếp tục dùng cái lưới trơ trên để lừa bịp dư luận, vu khống người lương thiện, xuyên tạc tính chất sự việc, đánh lừa nhân dân.

2- Ông trời con thứ hai là Nguyễn Trường Tô, chủ tịch tỉnh Hà Giang, người được bêu danh bên cạnh hiệu trưởng trường THPT thị trấn Việt Lâm (huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang) là Sầm Đức Xương, "nhà mô phạm" đã bị bắt giam ngày 7-9-2009 vì tội tổ chức và tham gia đường dây mua bán trẻ em vị thành niên, nữ sinh cấp 2 cấp 3, học trò của chính ông trong một thời gian khá dài. Ngay hôm sau phiên tòa sơ thẩm (06-11-2009), Nguyễn Trường Tô đã đồng ý lên tiếng với báo chí: "Hiệu trưởng mua dâm nữ sinh là một việc động trời, không thể hình dung được. Đây là một việc làm đáng xấu hổ và không thể chấp nhận với một thầy giáo đồng thời là người đứng đầu một trường cấp 3." Thế nhưng, từ trong nhà tù, hai nữ sinh bị kết tội "mối giới mai dâm", đồng lõa với hiệu trưởng là Nguyễn Thúy Hằng (19 tuổi, lãnh án 6 năm tù) và Nguyễn Thị Thanh Thủy (18 tuổi, lãnh án 5 năm tù), đã viết hai bức thư, tố cáo đích danh chủ tịch tỉnh Hà Giang chính là kẻ mua dâm bên cạnh nhiều quan chức cao cấp tại tỉnh.

Thế là ngày 1-2-2010, phiên tòa phúc thẩm đã tuyên bố hủy bản án sơ thẩm vì những sai phạm nghiêm trọng từ việc công an điều tra đến việc chánh án xét xử. Báo chí trong nước lúc ấy, đặc biệt tờ "Người Cao Tuổi" (số ra ngày 2-2-2010) đã đích danh chỉ mặt chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang là một trong những kẻ hại đời các nữ sinh vị thành niên... Khốn nạn thay, tòa phúc thẩm vẫn y án như tòa sơ thẩm. Rồi báo Người Cao Tuổi sau đó đã phải sửa lại bản tin và bỏ bỏ đoạn này. Những tờ báo khác có viết những gì liên quan tới đám quan chức mua dâm trẻ em cũng đều sửa lại. Tương cũng nên→

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► **Những ông trời con!!!**
- Trg 03 ► **Thủ tục khiêu tở các vi phạm nhân quyền tại...**  
-Ls Trần Lê Nguyễn
- Trg 05 ► **Thư ngõ gởi thân nhân các nạn nhân Mậu Thân Huế**  
-Liên Thành
- Trg 06 ► **Thông cáo báo chí. Lời kêu gọi Ngàn năm Thăng Long**  
-UB Phối hợp HDVDC
- Trg 07 ► **Thông điệp xuân Canh Dần "Hãy cùng đứng lên" của...**  
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 09 ► **Đồng Chiêm. Nhà cầm quyền Hà Nội "ngậm bồ hòn..."**  
-Hồ Học Trần Trung Luận
- Trg 11 ► **Hãy đánh động lòng Trời và lòng người**  
-Mặc Giao
- Trg 12 ► **Leo thang đàn áp. Phỏng vấn Luật sư Trần Thanh Hiệp**  
-Việt Long, RFA
- Trg 13 ► **Ngàn năm Thăng Long (thơ)**  
-Nguyễn Hoàng Báo Việt
- Trg 14 ► **Nhà văn T.K.Thanh Thủy, nạn nhân mới nhất trên....**  
-Đồng Hà
- Trg 15 ► **Các tỉnh cho người nước ngoài thuê đất đầu nguồn...**  
-Đồng Sĩ Nguyên...
- Trg 16 ► **Nhận định về việc cho TQ thuê rừng đầu nguồn**  
-Người Việt, RFA, Bùi Tín
- Trg 19 ► **10 vấn đề đưa Cộng sản Việt Nam đến vực thẳm**  
-Nguyễn Xuân Nam
- Trg 21 ► **Thực sự dân chủ?**  
-Trần Khôi
- Trg 23 ► **Nhận rõ căn cước Quê hương hiện nay**  
-Bùi Tín
- Trg 25 ► **Rắc rối của Hà Nội còn sâu xa hơn giá trị của đồng tiền**  
-Duy Hoàng
- Trg 26 ► **Ôm bảu hệ thống độc quyền**  
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 28 ► **Đại nạn Trung Hoa thời hậu Thế chiến**  
-Trần Gia Phụng
- Trg 31 ► **Các anh có hạnh diện không?**  
-Huy Phương



nhắc lại rằng ở kỳ họp Quốc hội CSVN hồi cuối năm trước, một đại biểu đã từng nhắc đến Chủ tịch tỉnh Hà Giang như một điển hình của tình trạng không tôn trọng kỷ cương. Đó là đã phớt lờ việc thực hiện một chỉ đạo của Thủ tướng, bắt kẻ nhân vật đứng đầu Chính phủ có văn bản nhắc nhở đến năm lần. Cho đến nay, bất chấp sóng gió dư luận, Nguyễn Trường Tô vẫn kín tiếng, yên vị, vững như bàn thạch.

3- Ông trời con thứ ba là Nguyễn Bá Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, đồng thời là đại biểu Quốc hội! Từ bao năm nay, ông ta bị nhiều người tố cáo tham nhũng, trong đó đặc biệt có đơn của tướng Trần Văn Thanh, chánh thanh tra bộ Công an và nguyên giám đốc Công an Đà Nẵng. Trớ trêu thay, ông này cùng đồng bạn lại bị chính Nguyễn Bá Thanh đem xét xử nhiều lần vì tội "lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích quốc gia...", kể cả khi tướng Thanh liệt giương. Phiên xử gần đây nhất, hôm 7-12-2009 tại Đà Nẵng, đã tiếp tục gây sự chú ý trong dư luận về quyền "bảo vệ" và "xử phạt" người tham nhũng và tố cáo tham nhũng tại Việt Nam. Trong phiên tòa này, luật sư luôn bị chánh án Trần Mẫn tìm cách bịt miệng. Chánh án này là em ruột bà Trần Thị Thủy. Bà Trần Thị Thủy là vợ ông Nguyễn Văn Chi. Ông Nguyễn Văn Chi là uỷ viên Bộ chính trị, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương đảng, và là bạn thân của Nguyễn Bá Thanh. Một phiên tòa tái thẩm sẽ diễn ra tại Hà Nội mùa xuân năm nay. Nhưng hiện giờ, những người lên tiếng tố cáo tội ác của Nguyễn Bá Thanh tiếp tục bị xoi mói, khủng bố, rình rập. Còn riêng nhân vật này vẫn bình chân như vại...

Đó là chưa kể đến vụ việc ông ta đang tìm cách cướp đoạt đất đai của hơn 2000 người dân (trong đó đa phần là tín hữu Công giáo) tại thôn Cồn Dầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng, để thực hiện dự án khu du lịch sinh thái Hòa Xuân. Chính ông ta đã nhiều lần dẫn "lính" xuống tận nơi để kiểm định, dọa nạt, khủng bố, rồi còn ra lệnh cho cấp dưới thường xuyên bao vây, dò xét, phong tỏa gia đình họ... khiến người dân nơi đây như sống trong hỏa ngục...

4- Những ông trời con tại các tỉnh Lạng Sơn, Quảng Ninh, Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương... Trong bài viết mới đây, hai tướng Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh đã báo động khẩn cấp việc cấp uỷ đảng cùng nhà cầm quyền ở những nơi này đã tự ý ký kết với nhiều doanh nghiệp người Hoa đóng tại Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan, những thoả thuận cho phép họ thuê đất và rừng để kinh doanh. Diện tích cho thuê tổng cộng là 264.000 hec-ta rừng phần lớn ở đầu nguồn, các tỉnh biên giới (theo báo cáo kín của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn). Các thoả thuận đều có giá trị trong thời gian 50 năm, và sẽ kéo dài hơn sau đó. Vì lợi ích riêng tư, các lãnh chúa địa phương này đang gây ra hiểm họa lớn lao cho Tổ quốc, cho cuộc sống và an ninh của nhân dân, cho nền quốc phòng của Đất nước. Vốn mang giòng máu đại Hán và đang có mưu đồ thôn tính Việt Nam, những kẻ thuê đất người Trung Quốc sẽ tha hồ chặt phá cây rừng từ đầu nguồn, khiến hồ sẽ cạn nước, các nhà máy thủy điện sẽ chết, môi trường sẽ bị huỷ hoại. Ngoài ra, họ có thể sẽ lập tại chỗ những làng người Hoa, thực hiện tiệm tiến việc xâm thực và đồng hóa dân Việt. Đây chính là một cuộc tự sát của quê hương đất nước, mà kẻ mở đường chính là những lãnh chúa, những ông trời con bản địa người Việt.

Khi một đất nước chẳng còn luật lệ nào ngoài sự lộng hành của "Ông Trời lớn" là đảng CS và của những "ông trời con" là các quan chức bản địa, trong sự điều phối và vì kế hoạch thôn tính của "Ông Trời tối đại", "Thiên triều" phương Bắc, thì hiểm họa nước mất, nhà tan, dân diệt là chuyện cận kề. Những ai còn mang dòng máu Việt, nhất là giới trí thức và giới tu hành, lại có thể ngồi yên được sao?

**BAN BIÊN TẬP**



Đón xuân này nhớ xuân xưa (Babui - DCVonline.net)

# THỦ TỤC KHIẾU TỐ

## các vi phạm nhân quyền tại Hội đồng Nhân quyền LHQ

.....Ls Trần Lê Nguyễn 02-02-2010.....

**LTS:** Chúng tôi xin hân hạnh giới thiệu tài liệu quan trọng sau đây về "Thủ tục khiếu kiện các vi phạm Nhân quyền tại Hội đồng Liên Hiệp quốc" do luật sư Trần Lê Nguyễn soạn. Luật sư Nguyễn và các người con của ông cũng là những luật sư chuyên môn về luật quốc tế và các luật lệ liên quan tới Nhân quyền. Tài liệu sẽ giúp cho người Việt Nam chúng ta được hiểu rõ những quyền lợi của mình, đồng thời cũng cho thấy những hậu quả mà các kẻ lãnh đạo độc tài CS lạm dụng quyền thế đàn áp dân chúng, rồi sớm muộn những vi phạm Nhân quyền sẽ bị đưa ra ánh sáng Công lý và những kẻ phạm dù quyền lực cao đến mấy cũng sẽ bị trừng phạt.

Theo vị Giám đốc ban chấp hành của Hiệp hội Nhân quyền Washington DC chi nhánh Châu Á, có tối thiểu 50 vụ kiện chống các viên chức Đảng CS Trung Quốc nộp bởi các học viên Pháp Luân Công từ 2002 đến 2007. Có hơn 30 quốc gia và hơn 70 luật sư đang giúp các học viên trong các vụ kiện, phần lớn kể cả trường hợp hộ và hình, là chống Giang Trạch Dân (hiện có 15 quốc gia).

Nghị quyết 5/1 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc ngày 18-6-2007 đã mở ra một cơ hội mới cho các nạn nhân bị chà đạp các quyền căn bản được công nhận (1).

Thực vậy, Thủ tục có tên 1503 đã được cải tiến theo Quyết nghị 5/1, trở thành phổ quát và tự động phải được xem xét bởi một Ủy ban Hành động thuộc Hội đồng Nhân quyền LHQ.

### AI CÓ THỂ TỐ CÁO HAY KHIẾU KIỆN ?

Trước đây, theo các Thỏa ước cũ, các đơn kiện khiếu tố chỉ được chấp nhận một khi quốc gia liên hệ công nhận thẩm quyền của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.

Trái lại, Thủ tục mới đơn kiện khiếu tố được chấp nhận, không cần quốc gia liên hệ có ký hay phê chuẩn các thỏa ước về nhân quyền hay không. Chính vì vậy, thủ tục khiếu tố này có tính cách phổ quát (universelle).

Do vậy mỗi công dân của một quốc gia thành viên của Liên Hiệp Quốc có thể tự mình đứng nguyên

đơn khiếu tố tại Hội đồng Nhân quyền LHQ.

Hơn thế nữa, tất cả các cá nhân, đoàn thể, hoặc một nhóm người tự thấy mình là nạn nhân của sự đàn áp nhân quyền hay các quyền căn bản, đều có thể khiếu kiện.

### CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƠN ĐƯỢC CHẤP NHẬN

Đơn khiếu kiện, trước tiên phải liên quan tới một trong các quyền của con người hay các quyền tự do căn bản được công nhận và phải hội đủ các yếu tố sau đây:

1- Đơn khiếu kiện phải rõ ràng không có ý đồ (motivation) chính trị và mục tiêu hợp với Hiến chương Liên Hiệp Quốc, Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền và Công ước Quốc tế về quyền Dân sự và Chính trị và các qui ước khác về nhân quyền.

2- Đơn khiếu kiện phải ghi rõ chi tiết các sự kiện của các vi phạm và mục đích của đơn kiện cũng như các quyền đã bị chà đạp (2).

3- Đơn khiếu kiện cần được biên soạn theo cung cách nhã nhặn, không dùng các từ, các câu văn có tính cách phỉ báng hay nhục mạ.

4- Đơn khiếu kiện có thể là do một cá nhân, một tổ chức, một nhóm người tự thấy mình là nạn nhân của sự đàn áp nhân quyền, nhóm người này có thể là một tổ chức ngoài chính phủ, hành động vì thiện ý, không có mục tiêu chính trị, và quả quyết trực tiếp và chắc chắn các vi phạm ghi trong đơn. Tuy nhiên, nếu sự hiểu biết các vi phạm trên mặc dù không trực tiếp, cũng được chấp nhận, miễn là các chi tiết của chứng cứ đó không thể tranh cãi được.

5- Đơn khiếu kiện không được chỉ căn cứ duy nhất dựa trên các thông tin trên các phương tiện truyền thông đăng tải.

6- Đơn khiếu kiện này phải là mới, không liên hệ tới vụ việc đã xem xét trong khuôn khổ của một thủ tục đặc biệt của một cơ quan của LHQ hay các tổ chức miền tương tự.

7- Đơn khiếu kiện này không có hiệu quả hay quá lâu nếu hành sử trong nước.

### TIẾN TRÌNH ĐƠN KHIẾU KIỆN

Khi nhận được các đơn khiếu kiện bởi các cá nhân, một tổ chức hay một nhóm người, một Ủy ban Hành động trực thuộc Hội đồng Nhân quyền gồm 5 thành viên sẽ cứu xét xem các tố cáo này có tuân thủ các tiêu chuẩn qui định hay không.

Nếu đơn khiếu kiện này được tuyên bố chấp nhận (recevable), quốc gia liên hệ sẽ nhận được đơn tố cáo này và phải trả lời các tố cáo đó.

Một khi có đủ bằng chứng cho thấy thực tế có những vi phạm trầm trọng và có hệ thống các quyền được công nhận, Ủy ban Hành động sẽ đệ trình lên Hội đồng Nhân quyền bản tường trình chi tiết các vi phạm và các quyền bị chà đạp đồng thời đưa ra các biện pháp thích nghi cần thiết khuyến cáo quốc gia vi phạm nhân quyền.

Các khuyến cáo vi phạm nhân quyền này cũng được trình lên Cao ủy Nhân quyền Liên Hiệp Quốc để cơ quan này có những biện pháp trợ giúp nhằm cải thiện và phòng ngừa các vi phạm bị chỉ trích tố cáo.

Ngoài ra còn có **một thủ tục đặc biệt** dành cho các nhóm chuyên viên, thu nhận các hồ sơ khiếu kiện cá nhân, gia đình họ hay các người đại diện, hay do một tổ chức bảo vệ nhân quyền, tổ chức ngoài chính phủ, thay thế họ hành động.

Các nhóm này chuyển các đơn khiếu kiện qua đường lối ngoại giao cho chính phủ bị tố cáo vi phạm nhân quyền và yêu cầu họ cho biết trong hạn 90 ngày, ý kiến, bình luận về các cáo buộc nêu trên, cả về các sự kiện lần lượt áp dụng, tiến trình, kết quả điều tra.

Sau đó các nhóm này sẽ đưa ra một **thông báo** kèm theo những khuyến cáo và gửi cho chính phủ liên hệ vi phạm nhân quyền. Các người khiếu tố cũng sẽ nhận được thông báo trên, ba tuần sau. Thông báo này cũng được công bố trong phúc trình hàng năm của Hội đồng Nhân quyền LHQ.

### Đơn khiếu kiện gởi về

SERVICE D'APPUJ

HCDH-UNOG

1211 GENÈVE, SUISSE

Télécopie : (4122) 917-9011

Email : [1503@OHCHR.ORG](mailto:1503@OHCHR.ORG)

Tiền đây chúng tôi cũng xin lưu ý quý độc giả rằng một **số lớn các quốc gia dân chủ tự do cho phép khởi kiện** trước tòa án địa phương, các vi phạm nhân quyền trầm trọng và có hệ thống, không những thủ phạm trực tiếp đàn áp mà cả những người lãnh đạo chính quyền từ trung ương tới địa phương.

Thí dụ :

• **Toà án Đức quốc** ngày 25-01-2010 đã ra án lệnh quốc tế bắt giam tướng Jorge Rafael Videla, nguyên lãnh đạo cuộc đảo chánh tại Argentine năm 1976 vì tội vi phạm nhân quyền.

• **Brazil** đã cho dẫn độ một lãnh đạo quân sự về hưu tới Argentine để trả lời về những vi phạm nhân quyền trong chiến dịch "Condor".

• **Tòa tối cao Pérou** đã xác nhận cựu TT Fujimori 25 năm tù, và bị dẫn độ vào tù sau nhiều năm lẩn trốn ở ngoại quốc.

• **Tướng Reynaldo Bignone**, nay 83 tuổi, nguyên Chủ tịch nước Argentine, bị kết án hàng chục năm vì tội bắt cóc, hành hạ, thủ tiêu đối thủ chính trị.

• **Giang Trạch Dân**, nguyên Chủ tịch, cùng 4 ủy viên trong Bộ chính trị đảng Cộng sản Trung Quốc bị ông Ismael Moreno, Thẩm phán Tòa án Quốc gia Tây Ban Nha truy tố về tội ác tra tấn và diệt chủng đối với học viên Pháp Luân Công ở Bắc Kinh và các tỉnh Liêu Ninh, Sơn Đông.

• **Tại Canada**, nhiều vụ kiện vi phạm nhân quyền bởi các cựu lãnh đạo ngoại quốc cư trú tại Canada đang bị truy tố hình sự mà một hai trong số vụ kiện do Văn phòng Luật sư của hai đứa con người viết đâm trách và hai 2 vụ tại Tòa án Hình sự Quốc tế Rwanda (3).

Theo cô Theresa Chu, giám đốc ban chấp hành của Hiệp hội Nhân quyền Washington DC chi nhánh Châu Á, có tối thiểu 50 vụ kiện chống các viên chức đảng Cộng sản Trung Quốc nộp bởi các học viên Pháp Luân Công từ 2002 đến 2007. Có hơn 30 quốc gia và hơn 70 luật sư đang giúp các học viên trong các vụ kiện, phần lớn kể cả trường hợp hộ và hình, là chống Giang Trạch Dân (hiện đang thụ lý trong 15 quốc gia).

Chúng tôi chỉ nêu lên vài vụ kiện tiêu biểu, còn hàng trăm các vụ kiện khác đang tiếp diễn trên nhiều nước khác nhau vì những vi phạm trầm trọng và có hệ thống các quyền căn bản được quốc tế công nhận.

Các điều trình bày trên chứng tỏ rằng, sớm muộn những vi phạm nhân quyền sẽ bị đưa ra ánh sáng Công lý và những kẻ phạm dù quyền lực cao đến mấy cũng sẽ bị trừng phạt.

Không gian bắt đầu dần dần càng chật hẹp cho những chính quyền độc tài và các nhà lãnh đạo chà đạp các quyền căn bản của con người, tự cho mình cái quyền ngồi trên luật pháp quốc nội và quốc tế.

## GHI CHÚ

### (1) Các quyền căn bản được nghi nhận trong Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền:

**Điều 7:** Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ bình đẳng không kỳ thị. Mọi người đều được bảo vệ chống lại mọi kỳ thị hay xử giục kỳ thị trái với Tuyên ngôn này.

**Điều 13:** 1- Ai cũng có quyền tự do đi lại và cư trú trong lãnh thổ quốc gia. 2- Ai cũng có quyền rời khỏi bất cứ quốc gia nào, kể cả quốc gia của mình, và có quyền hồi hương.

**Điều 18:** Ai cũng có quyền tự do tư tưởng, tự do lương tâm và tự do tôn giáo; quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng và quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự giảng dạy, hành đạo, thờ phụng và nghi lễ, hoặc riêng mình hoặc với người khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng.

**Điều 19:** Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia.

**Điều 20:** 1- Ai cũng có quyền tự do hội họp và lập hội có tính cách hoà bình. 2- Không ai bị bắt buộc phải gia nhập một hội đoàn.

**Điều 21:** 1- Ai cũng có quyền tham gia chính quyền của quốc gia mình, hoặc trực tiếp hoặc qua các đại biểu do mình tự do lựa chọn. 2- Ai cũng có quyền bình đẳng tham gia công vụ trong nước. 3- Ý nguyện của quốc dân phải được coi là căn bản của mọi quyền lực quốc gia; ý nguyện này phải được biểu lộ qua những cuộc tuyển cử có định kỳ và trung thực, theo phương thức phổ thông đầu phiếu kín, hay theo các thủ tục tuyển cử tự do tương tự.

### - Các quyền căn bản nghi nhận trong Công ước Quốc tế về quyền Dân sự và Chính trị.

**Điều 12:** 1- Những người cư trú hợp pháp trong lãnh thổ một quốc gia đều có quyền tự do đi lại và tự do lựa chọn nơi cư trú trong lãnh thổ. 2- Mọi người đều được quyền tự do rời khỏi một quốc gia, kể cả quốc gia của mình. 3- Những quyền tự do ghi trên không thể bị giới hạn, ngoại trừ những trường hợp luật định vì nhu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khoẻ công cộng, đạo lý, hay những quyền tự do của người khác, và nếu không trái với những quyền tự do khác được thừa nhận trong Công ước này. 4- Không ai có

thể bị tước đoạt quyền hồi hương một cách độc đoán.

**Điều 18:** Ai cũng có quyền tự do tư tưởng, tự do lương tâm và tự do tôn giáo. Quyền này bao gồm quyền tự do theo một tôn giáo hay tín ngưỡng và quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự thờ phụng, hành đạo, nghi lễ hay giảng dạy, hoặc riêng tư hoặc với người khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng. 2- Không ai bị cưỡng bách tước đoạt quyền tự do lựa chọn tôn giáo hay tín ngưỡng. 3- Quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn theo luật, vì nhu cầu bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khoẻ công cộng, đạo lý hay những quyền tự do căn bản của người khác. 4- Các quốc gia hội viên ký kết Công Ước này cam kết tôn trọng quyền của cha mẹ hay người giám hộ trong việc giáo dục các con về tôn giáo hay đạo lý theo tín ngưỡng của họ.

**Điều 19:** 1- Mọi người đều có quyền giữ vững quan niệm mà không bị ai can thiệp. 2- Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng truyền khẩu, bút tự hay ấn phẩm, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kể biên giới quốc gia. 3- Việc hành sử quyền tự do phát biểu quan điểm (ghi ở khoản 2 nói trên) đòi hỏi đương sự phải có những bổn phận và trách nhiệm đặc biệt. Quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật vì nhu cầu: a- Tôn trọng những quyền tự do và thanh danh của người khác. b- Bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khoẻ công cộng hay đạo lý. 4- Không ai có thể bị tước đoạt quyền hồi hương một cách độc đoán.

**Điều 21:** Quyền hội họp có tính cách hoà bình phải được thừa nhận. Việc hành xử quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi luật pháp, vì các nhu cầu cần thiết trong một xã hội dân chủ để bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khoẻ công cộng, đạo lý, hay những quyền tự do của người khác.

**Điều 22:** 1- Ai cũng có quyền tự do lập hội, kể cả quyền thành lập và gia nhập các nghiệp đoàn để bảo vệ quyền lợi của mình. 2- Việc hành xử quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi luật pháp, vì các nhu cầu cần thiết trong một xã hội dân chủ để bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khoẻ công cộng, đạo lý, hay những quyền tự do của người khác. Điều luật này không

có tác dụng ngăn cấm việc ban hành các giới hạn luật định liên quan đến sự hành xử quyền tự do lập hội của các giới quân nhân và cảnh sát. 3- Điều luật này không có hiệu lực cho phép các quốc gia hội viên ký kết Công ước Lao động Quốc tế năm 1948 về Quyền Tự do Lập hội và Bảo vệ Quyền Lập hội, được ban hành hay áp dụng những đạo luật có tác dụng vi phạm những bảo đảm về những quyền tự do ghi trong Công ước Lao động Quốc tế.

**Điều 25:** Không bị kỳ thị (như đã quy định ở điều 2) và không bị giới hạn bất hợp lý, mọi công dân đều có quyền và có cơ hội: a- Được tham gia vào việc điều hành chính quyền, hoặc trực tiếp hoặc qua những đại biểu do mình tự do tuyển chọn. b- Được bầu cử và ứng cử trong những cuộc tuyển cử tự do và công bằng theo định kỳ, bằng phổ thông đầu phiếu kín, bảo đảm trung thực ý nguyện của cử tri. c- Được quyền bình đẳng tham gia công vụ trong nước.

**Điều 26:** Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và được pháp luật bảo vệ bình đẳng không kỳ thị. Trên phương diện này, luật pháp cấm mọi kỳ thị và bảo đảm cho tất cả mọi người quyền được bảo vệ một cách bình đẳng và hữu hiệu chống mọi kỳ thị về chủng tộc, màu da, nam nữ, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến hay quan niệm, nguồn gốc quốc gia hay xã hội, tài sản, dòng dõi hay bất cứ thân trạng nào.

**Điều 27:** Đối với các cộng đồng thiểu số về chủng tộc, tôn giáo, hay ngôn ngữ tại các quốc gia hội viên, Công ước này bảo đảm cho các thành phần thiểu số cũng với những người khác trong cộng đồng của họ được quyền hưởng văn hoá riêng, được truyền giáo và hành đạo riêng, và được sử dụng ngôn ngữ riêng của họ.

**(2) Đơn khiếu kiện** phải ghi rõ: tên tuổi, giới tính, nơi cư trú; nếu là tổ chức hay nhóm người phải ghi danh tính của tổ chức, cộng đồng; diễn tả trường hợp xảy ra tai nạn; tác giả vi phạm hay suy đoán; quan chức, chức vụ, lý do viện cớ hay suy đoán; Các cấp chính quyền cao có liên hệ và, hay họ đã có những biện pháp gì khi đã được thông báo.

**(3) Tòa án Hình sự Quốc tế Rwanda (TPIR):** phụ trách hai vụ : Jérôme C. Bicamumpaka, cựu Tổng trưởng Ngoại giao (vụ kiện bắt đầu từ hơn 4 năm trước, hồ sơ đã hoàn tất và biện minh trạng đã trình bày, đang chờ phán quyết ) & Callite Nzabonimana, cựu Tổng trưởng Thanh niên và Thể thao xứ Rwanda

(đang thẩm định và tranh biện trước Tòa án từ 2 năm nay). Và đang tiến hành vụ Jacques Mungwarere, bị bắt tại Windsor, Ontario mấy tháng trước, và bị truy tố tại Tòa án Canada vì tội diệt chủng (dự tính kéo dài 2 năm). Ngoài ra Desire Munyenza, Trưởng đoàn Thanh niên Rwanda, cũng đã bị Tòa án Canada kết án chung thân, ngày 29-10-2009 về tội diệt chủng căn cứ vào Đạo luật về tội phạm chống lại nhân loại và tội phạm chiến tranh, ban hành năm 2000.

*VietCatholic News*

ty Cảnh sát Đặc biệt kiêm Quận trưởng quận III thị xã Huế, trước, trong và sau thời gian xảy ra vụ tàn sát đẫm máu đồng bào Huế trong Tết Mậu Thân 1968, sau đó giữ chức vụ Trưởng ty CSQG/Thừa Thiên-Huế, với tư cách là một chứng nhân và đại diện cho hơn 5 ngàn anh chị em CSQG/Thừa Thiên-Huế đã hết lòng tận tụy thi hành công tác điều tra và diễn tiến, chi tiết nạn nhân, sát nhân trong biến cố Mậu Thân 1968 tại Thừa Thiên-Huế trong suốt thời gian 1968-1975.

# THƯ NGỎ

## Kính gởi tất cả thân nhân của các nạn nhân trong Biến cố Mậu Thân 1968 tại Thừa Thiên-Huế

.....*Liên Thành 19-01-2010*.....

Hôm nay là ngày 19-01-2010, chỉ còn không ba mươi ngày nữa Tết lại về trên quê hương, xứ Huế. Hơn bốn mươi hai [42] năm trôi qua, vậy mà vết thương Mậu Thân 1968 vẫn còn rỉ máu, vẫn tái phát cơn đau mỗi độ xuân về. Làm sao người được nỗi uất hận này trong lòng người dân sông Hương núi Ngự, khi mà Cộng sản và bọn bán mình cho quỷ đỏ vẫn còn ngồi trên quyền lực, tội ác vẫn không được phơi bày và trừng phạt?

Đảng Cộng sản Việt Nam và lũ bất nhân nằm vùng tiếp tục che đậy tội ác bằng cách bóp méo sự thật. Sự thật lịch sử về cuộc tàn sát đồng bào Huế trong Mậu Thân 1968 cần được minh bạch và nhắc nhở muôn đời cho hậu thế với càng nhiều chi tiết tỉ mỉ càng tốt. Bởi vì, sự thật man rợ đó đã bị đảng Cộng sản Việt Nam và những tên tội đồ sát nhân nằm vùng ém nệm, chà đạp phỉ báng lên vong linh của những nạn nhân vô tội.

Là công dân VN chân chính, chúng ta cần phải nói lên, kêu gào lên nỗi đau này cho lịch sử, cho công luận và phục hồi công lý cho 5.327 nạn nhân bị thảm sát và 1.200 người bị mất tích trong Tết Mậu Thân 1968. Lịch sử cần được minh chứng rằng CS là thảm họa cho VN, là tội ác đối với dân tộc, mà tội ác do bọn chúng gây ra cho đồng bào Thừa Thiên-Huế trong tết Mậu Thân 1968 là một bằng chứng cụ thể và rõ ràng nhất.

Với tư cách là một người dân Huế, với tư cách là một Phó Trưởng

Tôi, Liên Thành, cựu Thiếu tá QLVNCH, cựu Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia tỉnh Thừa Thiên và thị xã Huế hiện đang thu thập tài liệu, tin tức, chứng từ, lời tường thuật của thân nhân 5.327 nạn nhân vô tội bị thảm sát trong tết Mậu Thân để truy tố đảng Cộng sản Việt Nam và những tên sát nhân đồng lõa vừa nêu trên ra trước Ủy ban Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc và xin chuyển hồ sơ tội trạng truy tố đến Tòa án Hình sự Quốc tế về tội diệt chủng.

Xin đồng bào Huế, thân nhân của 5.327 nạn nhân bị sát hại, thân nhân của 1.200 người đã bị mất tích, hãy giúp, phối hợp, cộng tác với chúng tôi, và các anh em trong lực lượng CSQG/TT-H, bằng cách gìn giữ và cung cấp những tin tức, tài liệu, chứng từ và lời tường thuật chính xác, về những gì liên quan đến vụ thảm sát đồng bào Huế trong tết MT.

Truy tố đảng Cộng sản Việt Nam và đám sát nhân này ra trước Tòa án Hình sự Quốc tế về tội diệt chủng chính là để lấy lại Công bằng và Công lý cho vong linh 5.327 người vô tội bị thảm sát và 1.200 bị mất tích vào tết Mậu Thân 1968 tại Huế.

*Xin liên lạc với chúng tôi qua địa chỉ e-mail sau:*

*Biendongmientrung@yahoo.com ;  
nguyenphuclienthanh@gmail.com*

*Trân trọng  
Liên Thành*

*Cựu Chỉ huy trưởng Cảnh sát Quốc gia Thừa Thiên Huế.*



# ỦY BAN PHỐI HỢP HÀNH ĐỘNG VÌ DÂN CHỦ THÔNG CÁO BÁO CHÍ LỜI KÊU GỌI NGÀN NĂM THĂNG LONG .....*Mùng 1 tết Canh Dần 14-02-2010*.....

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Trong các ngày Tết Canh Dần 2010, nhân dịp khởi đầu năm kỷ niệm Thăng Long 1000 tuổi, Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Vì Dân Chủ đã rải truyền đơn và tiến hành các hoạt động đòi dân chủ và kêu gọi bảo vệ Tổ quốc tại một số thành phố, tỉnh --Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phú, Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, Sài Gòn, Cần Thơ.... Truyền đơn có tựa đề *Lời Kêu Gọi Ngàn Năm Thăng Long*, được rải tại những chỗ đông người như bến xe đò, chợ Tết, tụ điểm giải trí, hội vui Xuân, chợ hoa Xuân, các trung tâm giáo dục...

Công tác này được một số tổ chức chính trị phối hợp thực hiện nhằm đáp ứng và thể hiện nguyện vọng của toàn dân đòi hỏi dân chủ, đồng thời giương cao ngọn cờ dân tộc tự quyết chống lại ý đồ bành trướng từ phương Bắc và âm mưu của ban lãnh đạo Cộng sản Việt Nam tương nhượng lãnh thổ, lãnh hải cho Trung Quốc. Chiến dịch rải truyền đơn thành công còn cho thấy nhà cầm quyền Hà Nội không thể nào dập tắt được phong trào đòi dân chủ và bảo vệ tổ quốc dù đã tăng cường đàn áp, bắt giữ và xét xử nhiều nhà dân chủ yêu nước trong thời gian gần đây.

Nhà cầm quyền Hà Nội đang đi ngược lại nguyện vọng của quần chúng và xu thế phát triển của xã hội và của thời đại. Độc tài đảng trị và độc quyền chính trị không đem lại ổn định và phát triển bền vững, trái lại đây chính là căn nguyên của tham nhũng, bất công và bất ổn xã hội. Để chấm dứt thảm trạng này, toàn dân Việt Nam quyết đấu tranh cho quyền tự do lựa chọn và bãi miễn những người lãnh đạo đất nước.

Chiến dịch đồng loạt rải truyền đơn khắp nước này được thực hiện ngay vào đầu năm toàn dân Việt kỷ niệm Thăng Long 1000 tuổi cũng nhằm thể hiện ước mong của toàn dân và những người dân chủ muốn khơi dậy hào khí dân tộc để mở đường xây dựng một Thăng Long mới, một nước Việt mới trong thiên niên kỷ thứ ba này. Hoàng thành Thăng Long đã hiển lộ lên ngay giữa lòng Hà Nội như một lời nhắc nhở con cháu của tiền nhân Đại Việt 1000 năm trước về nỗi nhục hèn kém của nước Việt hiện nay. Những người đang đấu tranh cho tương lai của tổ quốc xin nguyện trước anh linh các đảng tiền nhân sẽ tiếp tục cùng toàn dân phối hợp hành động để nước Việt sớm có tự do, dân chủ, và để dân tộc Việt bước vào thời kỳ phục hưng mới trong thời đại toàn cầu.

Ngày 1 Tết năm Canh Dần (14-2-2010)

**Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Vì Dân Chủ**

*(Đảng Dân Chủ Nhân Dân, Phong Trào Lao Động Việt, Tập Hợp Vì Công Lý, Đảng Việt Tân)*

Mọi chi tiết xin liên lạc:  
- Email: [ubphdc@gmail.com](mailto:ubphdc@gmail.com)  
- Tel. 48.606.831.600 (Việt Ngữ) / 01-612-719-9857 (Anh ngữ).

Để có thêm thông tin và hình ảnh, xin vào trang blog:  
<http://danchutudochovietnam.blogspot.com/>

## LỜI KÊU GỌI NGÀN NĂM THĂNG LONG

Kính thưa toàn thể đồng bào,  
Năm nay 2010 toàn dân Việt kỷ niệm 1000 năm Thăng Long trong tình trạng Tổ quốc Việt Nam đang

lâm nguy. Nhiều vùng đất biên giới phía Bắc, quần đảo Hoàng Sa và nhiều đảo thuộc Trường Sa đã rơi vào tay bọn bành trướng Bắc Kinh. Hàng chục ngàn lao động Trung Quốc đang có mặt tại vùng chiến lược Tây Nguyên, bừa bãi khai thác tài nguyên, bất chấp tai hại cho người dân và môi sinh. Ngoài nguy cơ mất nước, phẩm chất đời sống nhân dân ta cũng đang bị xuống cấp nghiêm trọng. Con em chúng ta bị đưa đi gả bán và xuất khẩu lao động như một thứ nô lệ mới. Môi sinh ô nhiễm trầm trọng, sông ngòi đang chết, đất đai bị nhiễm độc. Đạo đức xã hội suy đồi, nền giáo dục xuống cấp. Công nhân bị bóc lột, nông dân bị cướp đất, cướp nhà. Chính quyền triệt hạ tôn giáo, đàn áp dân lành và những người đấu tranh đòi công lý, dân chủ và toàn vẹn lãnh thổ. Độc tài, tham nhũng, lạm quyền, bạo lực, công an trị là thực chất của nhà nước hiện nay, một chính quyền phản lại quyền lợi của dân tộc.

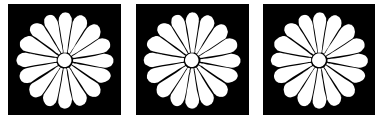
Đã đến lúc toàn dân Việt phải giành lại quyền tự quyết, quyền bãi miễn những người lãnh đạo bất tài bất xứng. Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long, chúng tôi kêu gọi

- toàn dân Việt hãy phát huy hào khí dân tộc, chống lại tham vọng xâm lấn của Trung Quốc;
- anh chị em trí thức, sinh viên, công nhân và nông dân hãy đấu tranh bất bạo động bằng mọi hình thức để đòi hỏi dân chủ;
- anh chị em công an, quân đội, hãy ngưng trung thành với đảng, hãy bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân;
- các đảng viên đảng Cộng sản, hãy loại khỏi hàng ngũ lãnh đạo những người phản bội Tổ quốc, phản bội nhân dân.

**Dân Tộc Việt Trường Tồn. Tổ Quốc Việt Nam Muôn Năm.**

**Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Vì Dân Chủ**

*(Đảng Dân Chủ Nhân Dân, Phong Trào Lao Động Việt, Tập Hợp Vì Công Lý, Đảng Việt Tân)*



## PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

# THÔNG CÁO BÁO CHÍ

## Thông điệp Xuân Canh Dần "Hãy cùng đứng lên" của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ

❀❀❀❀ Paris 09-02-2010 ❀❀❀❀

Hôm nay Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế vừa nhận được bức Thông điệp Xuân Canh Dần 2010 : **Hãy Cùng Đứng Lên** của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ từ trong nước gửi ra để phổ biến.

Bức Thông điệp Xuân năm nay là tập đại thành con đường dân tộc của Phật giáo biểu thị từ thời Đức Đệ nhất Tăng thống Thích Tịnh Khiết cuối thập niên 60 cho đến nay dưới sự lãnh đạo của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống. Những lời trích từ các văn kiện của Đức Đệ nhất Tăng thống **Thích Tịnh Khiết**, Đức Đệ tam Tăng thống **Thích Đôn Hậu**, Đức Đệ tứ Tăng thống **Thích Huyền Quang**, cùng sự xác nhận của Đại lão Hòa thượng **Thích Quảng Độ** hôm nay, cho thấy hai điều trọng yếu : Một là con đường dân tộc Phật giáo trước sau như một, chẳng đổi thay một ly ; Hai là tình trạng khổ đau, bức hiếp, mất tự do, không an lạc của nhân dân vẫn y nguyên, chẳng đổi thay một ly, vẫn còn là vấn nạn thi thiết chưa có lời đáp, chưa có giải pháp đổi thay.

Bởi vậy trong bức Thông điệp Xuân năm nay, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ kêu gọi **Hãy Cùng Đứng Lên** như một giải pháp chuyển hóa thời cơ.

Từ năm 1969, trong Thông điệp Xuân Kỷ Dậu, Đức Tăng thống Thích Tịnh Khiết đã xác nhận : *"Chúng ta không có quyền trao vận mệnh dân tộc này cho những người phi dân tộc, ngụy dân tộc, phản dân tộc. (...) Chỉ có chúng ta, những người Việt đang sống trên đe dưới búa, đang bị tước đoạt quyền sống và bị phá hoại mới có đủ tư cách để tự biện minh trong mọi quyết định vận mệnh chung cho một thể chế*

*quốc gia dân tộc do chính chúng ta tự quyết mà thôi"*. Đây là tình hình đất nước cần giải quyết từ cơ bản của tâm tư và ý chí người dân Việt. Một năm sau, Thông điệp Con Đường Hóa Giải, Xuân Canh Tuất, 1970, Ngài khẳng định : *"Phật tử không phải là một tập thể đứng giữa thụ động, mà phải là thể lực Hóa Giải chủ động tiến tới"*.

Ngày nay, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ giải thích tâm tư ấy như ý chí và hành động của người Phật tử thời hiện đại : *"Tâm tư của người Phật tử ngày nay là tâm tư của kẻ bị dày xéo từ một thế kỷ rưỡi qua vì những thế lực ngoại lai muốn biến Việt Nam thành chiến trường, thành thị trường, thay vì đạo trường. Tâm tư ấy biến thành cuộc vận động không ngưng nghỉ của Phật giáo suốt thế kỷ XX cho đến nay để phục vụ dân tộc, tổ quốc, nhân loại theo sứ mệnh tôn giáo, chứ không theo cương vị chính trị"*. Đây là sự phát triển cơ bản của tinh thần và nội dung tôn giáo trong vấn đề nhân sinh và xã hội.

Những ai còn hồ đồ hay manh tâm tiêu diệt một tiềm lực dân tộc là Phật giáo, để vu cáo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất "làm chính trị" mà không lo "tu hành", thì đây là lời khẳng định của Giáo hội qua phát ngôn của vị lãnh đạo tối cao Phật giáo, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ : Phật giáo *"phục vụ dân tộc, tổ quốc, nhân loại theo sứ mệnh tôn giáo, chứ không theo cương vị chính trị"*. Có nghĩa là : *"Thái độ của Giáo hội đối với nhà đương quyền Xã hội Chủ nghĩa là thái độ của tôn giáo đối với những chính sách sai lầm, những khuynh loát chính trị, những lạm dụng đất nước và quần*

*chúng"*. Không gì rõ hơn, mà đương nhiên 85 triệu dân cũng không làm gì khác hơn là khước từ và chống đối *"những chính sách sai lầm, những khuynh loát chính trị, những lạm dụng đất nước và quần chúng"*.

Vì những *"những chính sách sai lầm, những khuynh loát chính trị, những lạm dụng đất nước và quần chúng"* ấy mới có hiện trạng hôm nay, ngoài thì nạn ngoại xâm lấn le chờ chực, trong thì hiếp bức dân lành bằng một chính sách triền miên ngụy nhân quyền, phi dân chủ hòa trộn giữa phát xít và Cộng sản. Nền Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ báo động : *"Chủ quyền dân tộc đang bị uy hiếp bằng những quyền lực cương (hard power, PTTGQT chú) hay quyền lực nhu (soft power, PTTGQT chú) của các manh tâm nước lớn. Phật tử là người hiểu thời thông biến, nên không thể nhắm mắt quay lưng trước các ý đồ mại quốc. Nước mất thì đạo suy. Cho nên giữ nước là con đường dân tộc hai nghìn năm cứu mình, cứu người đưa quê hương thoát ly xâm lăng, nô lệ và cuồng tín"*.

Lời kêu gọi **"Hãy Cùng Đứng Lên"** để làm gì ? Lời đáp đã giải rõ trong bức Thông điệp Xuân năm nay : **Để chặn đứng tức khắc hiện trạng Đảng và Nhà nước Cộng sản đang "ngăn cản sự phát triển quốc gia, làm cho văn hóa suy đồi, đạo lý nghiêng ngả"**.

Xin mời quý độc giả đọc nguyên văn bức Thông điệp:

GH PHẬT GIÁO VNTN  
VIỆN TĂNG THỐNG

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần  
Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú  
Nhuận, TP Saigon  
Phật lịch 2553 Số 01 /VTT/XLTV

**THÔNG ĐIỆP  
HÃY CÙNG ĐỨNG LÊN  
XUÂN CANH DẦN - 2010  
của Đại lão Hòa thượng Thích  
Quảng Độ**

Nam Mô Đương Lai Hoan Hi Từ  
Thị Di Lặc Tôn Phật  
Kính bạch Chư tôn Trưởng lão,

Chư Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng ni,

Cùng toàn thể Phật tử và Đồng bào các giới trong, ngoài nước,

Năm cũ qua, năm mới đến. Nhân danh Hội đồng Lương Viện, tôi xin gửi đến toàn thể chư liệt vị Trưởng lão, Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng ni, nam nữ Cư sĩ Phật tử cùng Đồng bào các giới trong và ngoài nước lời cầu chúc một năm an lành, như ý và viên thành Phật sự.

Vì nhớ tưởng mà cây trở lộc xuân nở hoa, nên Xuân là Mùa Nhớ tưởng. Người dân Việt nhớ tưởng Ông bà, Tổ tiên đã sinh thành ra nòi giống, quê hương; người Phật tử nhớ tưởng Đức Phật đã trải xuống cõi Diêm Phù Đề con đường giải thoát giác ngộ, đồng lúc nguyện cầu cho Đức Phật Di Lặc thị hiện giữa Mùa Xuân dân tộc, đem từ vô lượng tâm cái hóa thế giới hận thù, tranh chấp.

Trong Mùa Nhớ tưởng, xin chư liệt vị chớ quên công đức sâu dày của Đức cố Đệ tử Tăng thống, Đại lão Hòa thượng **Thích Huyền Quang**. Vì nhờ Ngài mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vẫn còn hiện hữu uy nghi trước thời đại pháp nhược ma cường. Nhớ tưởng Ngài là đem hết thân tâm thực hiện lời Ngài căn dặn qua bức Thông điệp Xuân Di Lặc, Phật lịch 2544 :

«Làm con Phật là vượt khỏi địa vị phàm phu, phát Bồ đề tâm mà bước vào ngôi vị Bồ tát. Lấy tâm Đại Bi bảo bọc chúng sanh, lấy tâm Đại Từ làm lợi ích cho chúng sanh, lấy tâm Vô Ngại dẹp tan các chướng duyên và áp bức đang đè nặng nhân thế và muôn loài. Bồ đề tâm ở đâu, Bồ tát ở đó; Bồ tát ở đâu, Phật đạo ở đó; Phật đạo ở đâu, An lạc và Tự do ở đó. Bồ đề tâm được phát khởi, thì mọi khổ đau mới chấm dứt; dù đó là đau khổ vì vô minh hay vì tham luyến, đau khổ của bản cùng hay đau khổ vì áp bức. Công năng này chứa sẵn trong mọi người con Phật, chỉ cần chí thành ưu tư, ước vọng an lành cho hết thảy chúng sanh là Bồ đề tâm hoạt dụng và biến hóa khôn lường».

Trước cảnh đảo điên của thời thế làm phân hóa lòng người, thì chúng ta hãy nhớ tưởng lời Đức Đệ tam

Tăng thống, Đại lão Hòa thượng **Thích Đôn Hậu**, như bức cắm nang giải quyết sự khủng hoảng sa lầy của Tăng đoàn do ngoại nhân độc phá. Ngài dạy :

«Trong lịch sử truyền bá Phật giáo Việt Nam cũng như thế giới, có lúc rất bi thảm đầy tủi nhục, nhưng cũng có lúc vẻ vang rất đáng tự hào. Lúc bi thảm là lúc bản thể của Tăng bị lu mờ, nội bộ của Tăng bị phân hóa và thành phần của Tăng có nhiều quan điểm dị biệt, giới hạnh suy kém và hiểu biết đạo lý một cách cục bộ, phiến diện. Trái lại, lúc vẻ vang là lúc nội bộ chúng Tăng hòa hiệp, biết gạt bỏ những quyền lợi riêng tư, những ngã chấp tâm thường, để tiến xa trên con đường tịnh hạnh, lấy giác ngộ, giải thoát làm cứu cánh, lấy bản nguyện độ sanh làm sự nghiệp».

Đặc biệt năm nay chúng ta hướng lòng tưởng nhớ Đức cố Đại lão Hoà thượng **Thích Tịnh Khiết**, Ngài là vị Tăng thống thứ nhất thời cận và hiện đại nối tiếp giai phẩm khởi sự từ thời Đinh, lúc Việt Nam minh định chủ quyền dân tộc sau mười thế kỷ bị Bắc phương uy hiếp. Nhớ Ngài là hiển minh hiện diện trên đất nước còn thương đau hôm nay như một thực thể hòa bình. Trong bức Thông điệp Xuân Kỷ Dậu, Phật lịch 2513, Ngài nhắc nhở ân cần :

«Hòa bình chỉ có ý nghĩa đích thực khi bảo đảm được quyền tự chủ quốc gia và những quyền tự do dân chủ căn bản của dân chúng, trong sinh hoạt cộng đồng thế giới. (...) Chúng ta phải hiện diện như một thực thể tiêu biểu đích thực cho nguyện ước hòa bình của dân tộc để nói lên tiếng nói phát xuất từ thâm tâm con người và tiềm lực dân tộc. Chúng ta không có quyền trao vận mệnh dân tộc này cho những người phi dân tộc, ngục dân tộc, phản dân tộc. (...) Chỉ có chúng ta, những người Việt đang sống trên đe dưới búa, đang bị tước đoạt quyền sống và bị phá hoại mới có đủ tư cách để tự biện minh trong mọi quyết định vận mệnh chung cho một thể chế quốc gia dân tộc do chính chúng ta tự quyết mà thôi».

Nhân dân Việt Nam, trong đó có Phật tử, phải được sống trong an lạc và tự do để phát triển. Phát triển đời sống vật chất cũng như đời sống văn hóa và tâm linh. Vì vậy Giáo hội phải nói lên ngưỡng vọng của 85 triệu người đòi hỏi cuộc sống nhân quyền và dân chủ để phát triển. Hơn nữa, hiện nay chủ quyền dân tộc đang bị uy hiếp bằng những *quyền lực cương* hay *quyền lực nhu* của các manh tâm nước lớn. Phật tử là người hiểu thời thông biến, nên không thể nhắm mắt quay lưng trước các ý đồ mĩ quốc. Nước mất thì đạo suy. Cho nên giữ nước là con đường dân tộc hai nghìn năm cứu mình, cứu người đưa quê hương thoát ly xâm lăng, nô lệ và cuồng tín.

Tâm tư của người Phật tử ngày nay là tâm tư của kẻ bị dày xéo từ một thế kỷ rưỡi qua vì những thế lực ngoại lai muốn biến Việt Nam thành chiến trường, thành thị trường, thay vì đạo trường. Tâm tư ấy biến thành cuộc vận động không ngưng nghỉ của Phật giáo suốt thế kỷ XX cho đến nay để phục vụ dân tộc, tổ quốc, nhân loại theo sứ mệnh tôn giáo, chứ không theo cương vị chính trị. Vì vậy mà thái độ của Giáo hội đối với nhà đương quyền Xã hội Chủ nghĩa là thái độ của tôn giáo đối với những chính sách sai lầm, những khuynh loát chính trị, những lạm dụng đất nước và quần chúng.

Cụ thể của chính sách sai lầm, khuynh loát chính trị, lạm dụng đất nước và quần chúng vừa được một lần nữa thấy rõ trong những ngày vừa qua. Khi Nhà nước Xã hội chủ nghĩa đưa ra tòa án giả trá những phần tử ưu tú tương lai của đất nước. Những người tay không tác sát với tấm lòng ưu tư trước nạn ngoại xâm và đời sống không có nhân quyền dân chủ, mà Nhà nước và Đảng chẳng đoái hoài. Giáng xuống họ những bản án giam tù và quản thúc nặng nề, khiến dư luận trong và ngoài nước công phẫn, khinh miệt. Đây là bản án của Chế độ Thực dân đầu thế kỷ XX đang được tái hồi cho toàn thể dân tộc vào đầu thiên niên kỷ thứ ba.



Hiểu rõ bị kịch đang ngăn cản sự phát triển quốc gia, làm cho văn hóa suy đồi, đạo lý nghiêng ngửa như thế, chur liệt vị Trường lão, Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng ni, cùng đồng bào Phật tử trong và ngoài nước hãy cùng đứng lên đảm trách sự cứu khổ trừ nguy mà đức Phật trao truyền : Hễ là Chánh đạo thì tiến tới, chỉ sợ bước tới không mau ; hễ không phải Chánh đạo thì lui bước, chỉ sợ đi lui không gáp.

Nguyện cầu chư Phật mười phương gia hộ chư Liệt vị năm an lành, thành công viên mãn đại nghĩa bồ đề.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

*Làm tại Thanh Minh Thiền Viện, Sài Gòn, ngày 8-2-2010*

*Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo, GHPGVNTN*

*(ấn ký)*

*Sa môn Thích Quảng Độ*

được lấy từ sáng tác của một cán bộ tuyên giáo Thành uỷ nào đó mãi tới tận gác 3 cơ quan Thành uỷ Hà Nội. Một vài hoạt động khác như cứu trợ mỗi người 15kg gạo, tặng túi quà tết... được gấp gáp tổ chức, đưa vội tên ti-vi để minh chứng cho tính ưu việt của nhà nước nơi Đồng Chiêm.

Trên thực tế đến lúc này thì các biểu tượng thánh giá đã bị triệt hạ khỏi Núi Thờ, công an cán bộ chìm nổi vẫn dày đặc trong dân, cửa ngõ, lối ra vào của thôn Đồng Chiêm vẫn bị kiểm soát gắt gao, đủ để ngăn chặn mọi hoạt động bình thường dạng như thăm viếng, hành hương, chia sẻ, tìm hiểu tình hình...

Cụ thể là chuyển cứu trợ nhân đạo của Sinh viên cộng đoàn Vinh đã bị chặn lại, một người bị đánh đuổi, bắt giữ và có hai người khác bị bắt, lục soát nhà ở, thu giữ tài sản. Một “đồn công an” thuộc công an huyện Mỹ Đức được cấp tốc thành lập, lực lượng cán bộ, an ninh xã liên tục xâm nhập từng gia đình,

“Khủng bố nhà nước” đã đi vào chiều sâu. 400 nóc nhà dân lành Đồng Chiêm bỗng chốc đã trở thành con tin. Con tin của chính sách “cây gậy và củ ca-la-thầu”, con tin cho sự hần học sau cú “tự sập bẫy”, con tin để đổi lấy một lối thoát khỏi vũng lầy “Đồng Chiêm” của chính quyền Cộng sản Hà Nội.

**Con tin của chính sách “Cây gậy và củ ca-la-thầu”**

Chính sách “cây gậy và củ ca-la-thầu” là sách lược đấu tranh, không chế đối phương, theo cách hiểu nôm na của Việt Nam như là “vừa đấm vừa xoa” “vừa đánh vừa đàm” nghĩa là không phải để tuyệt diệt đối phương mà buộc đối phương phụ thuộc, tồn tại trong quỹ đạo, theo ý muốn của riêng mình.

Thế nhưng bất ngờ trong đêm, đưa cả nghìn người gồm cảnh sát cơ động, cán bộ chuyên viên với đầy đủ trang bị, phương tiện kỹ thuật đàn áp, đập tan cho kỳ được cây Thánh giá bê-tông, rỳ nhỏ cho hết mọi Thánh giá trên đỉnh núi, Chính quyền Cộng sản Hà Nội đã tính chuyện tuyệt diệt niềm tin Cộng giáo trong lòng Giáo dân Đồng Chiêm nói riêng và Ki-tô hữu Việt Nam nói chung. Và với “tư duy đồng đất” của những nhà chính trị hạng “bét” như NguyễnThế Thảo hay Phạm Quang Nghị... gì gì đó, họ chỉ tính chuyện và đã đặt toàn bộ ý đồ vào “cây gậy” vào quả “đấm” vào cú “đánh”

Chỉ đến khi làn sóng phản kháng, tôn vinh Thánh giá dâng lên ở Đồng Chiêm, lan toả ra nhiều nơi từ quốc nội đến hải ngoại Chính quyền Cộng sản mới nhận ra sai lầm và vì thế mà Đồng Chiêm sau cái đêm kinh hoàng đã trở thành con tin của của họ, để họ “đàm” họ “xoa” họ giải ngân mấy củ “ca-la-thầu”, với hy vọng che chắn, chạy tội phạm thánh tày đình này.

Ngay trong giới cầm quyền, nhiều người đã đặt câu hỏi tại sao không “đàm” không “xoa” không đưa “ca-la-thầu” ra trước rồi hãy giờ “gậy”, giờ “đấm” hay “đánh” thì kết quả có thể sẽ là khác.

**Con tin cho sự hần học sau cú “tự sập bẫy”**

# ĐỒNGCHIÊM

## Nhà cầm quyền CS Hà Nội "ngậm bồ hòn làm ngọt"

.....**Hồ Học Trần Trung Luận 06-02-2010**.....

*Bài viết của một nhà nghiên cứu ngoài Công giáo nhận định về vụ Đồng Chiêm.*

Cuộc ra quân hùng hổ nhất, kỳ quặc nhất của chính quyền Cộng sản Hà nội nhắm vào giáo xứ Đồng Chiêm đến nay đã tròn một tháng và chỉ còn một tuần nữa là đến tết Nguyên Đán cổ truyền dân tộc

Truyền thông nhà nước cố gắng tạo cảm giác về một bình yên giả tạo ở Đồng Chiêm thông qua vài bài báo, giống nhau từ luận điệu, cách hành văn, đến ngôn từ...

Tính cả 2 công văn của chủ tịch xã An Phú cũng không khác gì những bài báo trên, nghĩa là các tư liệu, các chứng cứ để quy chụp, biện giải của của Chính quyền xã lại

tiếp cận từng cá nhân để đe dọa, dụ dỗ, không chế, khủng bố tinh thần, ép buộc cam kết, khai nhận tội trạng để hình thành những hồ sơ khởi tố khi cần thiết sau này.

Nhiều người dân bị bắt, bị đánh đập dã man không có bất cứ sự hỏi âm nào từ chính quyền nhà nước, dù đã có đơn từ theo đúng luật định, mọi cách hành xử ở đây đều theo lối luật rừng. Một số người bị bắt lên công an huyện Mỹ Đức bị treo nổi hai tay lên xà, hai chân không chạm đất và công an cứ thế đánh vào hai bên mạng sườn, vỗ vào hai bên tai đến khi nào lấy được lời khai theo đúng ý công an. Mới đây có một thanh niên sau khi đưa về nhà và đi khám mới biết đã bị đánh gãy xương sườn.

Sau đêm triệt hạ Thánh giá bê-tông, nhiều người đã cho rằng đây là một cái bẫy nhằm dẫn dụ, sập bẫy Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt cùng các Linh mục, Giáo dân Thái Hà. Đây là cái bẫy độc ác, hèn hạ nhất vì đã dùng mỗi bẫy bằng “tình thương, tình liên đới hiệp thông, đức công chính” là những đặc tính cao quý của người Thiên Chúa Giáo để sập bẫy chính người Thiên Chúa Giáo.

Nhưng bẫy đã sập vào chính những kẻ giăng ra nó. Chính quyền Cộng sản Hà Nội đau đớn, điên loạn vô cùng. Cả một cuộc điều binh khiển tướng quy mô, cả một ý đồ, kế hoạch chính trị bị phá sản, bị phân tác dụng, một phe cánh cầm quyền có thể bị loại bỏ trong xói chính trị của đại hội đảng sắp tới, và như thế đường hướng, số phận của chính thể Cộng sản Việt Nam có thể sẽ khác.

Nghiêm trọng hơn, bỗng nhiên cái mặt nạ “oanh liệt rực rỡ” của chính quyền mấy chục năm bị lột bỏ, bị xếp cùng top với chính quyền Hồi giáo cực đoan Taliban. Từ đó một lô-gic hiển nhiên là phải bắt cả giáo xứ Đồng Chiêm thành con tin, đim Đồng Chiêm trong kim kẹp, bao vây cô lập, trừ dập trong sự hẳn học, trả thù để mặt nhất.

### Con tin để đổi lấy một lối thoát.

Khi tổ chức đập phá Thánh giá bê-tông, chính quyền Cộng sản Hà Nội đã trù liệu rất kỹ, ngành công an đã có những điều tra chi tiết, tham mưu rất chuyên nghiệp như: chọn thời điểm khai hoả là về đêm, chọn khi thanh niên, đàn ông trong thôn đang xa nhà làm ăn, lúc Linh mục chánh xứ đi vắng, bố trí lực lượng lớp lang, bài bản, chốt chặn các lối ra vào, phục kích cả gác chuông, tránh dân làng rung chuông báo động, sử dụng nhiều loại thiết bị, công cụ hỗ trợ tích hợp... đặc biệt là tuyệt đối bí mật (một phó bí thư Thành uỷ đã không hề hay biết về kế hoạch này).

Kết thúc của kế hoạch là phá hủy được khối bê tông trị giá dăm triệu đồng tiền Việt. Nhưng sau đó một sức ép lớn hơn hàng triệu lần khối bê-tông, không tiền bạc nào bù đắp,

mua bán được đang ép mạnh lên số phận chính trị của cả phe cánh thân “Tàu” trong chớp bu lãnh đạo, đó là lòng căm phẫn, khinh bỉ của giáo dân và những người có lương tri trong và ngoài nước,

Đối với Toà Khâm Sứ hay Thái Hà hay Tam Toà, thì “công lý sự thật” bị chìm khuất, ẩn giấu bên dưới những miếng đất, và với khả năng của một chính quyền trong ít ngày có thể làm biến dạng nó thành cái gọi là “công viên”, nghĩa là có thể hoán vị, tạm dừng sự kiện bằng cách dán vào đó mấy cái nhãn là “của công” cho đến khi điều kiện chín muồi hơn (đây được Tổng giám mục Ngô Quang Kiệt và các Linh mục Thái Hà ra khỏi Hà Nội), việc cướp đoạt sẽ được tổ chức lại từ đầu, và không khó khăn, mất mặt như lần trước.

Nhưng với Đồng Chiêm thì khác, Chính quyền Cộng sản Hà Nội có thể đập vỡ thêm cả trăm khối bê tông, có thể di dời cả thôn Đồng Chiêm đi nơi khác, có thể sẽ biến Đồng Chiêm thành “công viên” thành “khu sinh thái”, thành khu “quốc phòng”... điều này có thể làm được nhưng làm sao có thể đổi 15 cân gạo, mấy gói quà tết thời bao cấp, mấy kilô mét đường bê tông (vốn vẫn là mồ hôi nước mắt của dân nghèo) lấy tình yêu, ơn huệ Chúa Trời được hun đúc mấy trăm năm trong lòng dân lành Đồng Chiêm? Làm sao có thể tạm dừng, hoán vị được sự căm phẫn và khinh bỉ chính quyền Cộng sản (nay được gọi đúng tên là tà quyền) và lòng kính yêu, tôn vinh Thánh giá của tất cả Ki-tô hữu (những con người, những tổ chức, tôn giáo yêu mến tôn thờ chúa Giêsu trên toàn thế giới)?

Vì thế bao vây cô lập, lấy Đồng Chiêm làm con tin để buộc Giáo hội, các Giáo sĩ có trách nhiệm với dân chiên phải xuất hiện, phải “đổi thoại” với họ và con địa chấn tôn vinh Thánh giá đang lan toả khắp nơi sẽ được hạ nhiệt, giảm dần... Đây là lý do chính mà giáo xứ Đồng Chiêm bỗng chốc trở thành con tin.

Dù thế, Cộng sản Hà Nội đang hết sức lúng túng, một câu hỏi đã đặt ra cho họ là ngăn sông cấm chợ,

bao vây cô lập cùng với tái diễn cái việc cứu trợ, tặng quà đến bao giờ?

Kẻ gây ra tội ác đã nhận lãnh đủ hậu quả nhưng chưa biết sám hối.

Chính vì thế mới có 2 cái công văn ngọng ngoạ của Chủ tịch xã An Phú nhằm đe dọa kết tội Tổng giám mục Ngô Quang Kiệt, các Linh mục giáo dân Thái Hà, và khi cần, kẻ thù ác Cộng sản Hà Nội có thể đổ lỗi “phạm thánh” cho đám cường hào ác bá địa phương thôn làng gây ra.

Thế thì trong tết Nguyên đán cổ truyền này sẽ lại có màn thăm chúc của Bí thư thành uỷ, của Phó chủ tịch thành phố, và nếu không thế thì cũng là của Giám đốc sở, Chủ tịch huyện... gì đó. Người ta sẽ thấy cờ xí rợp trời, người dân (quân chúng tự phát được thuê từ nơi khác đến) tung bừng xếp thành hàng danh dự đón chào quan khách... rồi được phỏng vấn để phát biểu “ơn đảng, ơn nhà nước”... đưa lên TV

...Và cứ theo lối “tư duy đồng đất” này thì ngay trong mùa xuân năm mới sẽ lại có những phiên toà xử giáo dân Đồng Chiêm... Và cũng có thể có nhiều Linh mục sẽ buộc phải can dự. Và cuộc trở mình đứng dậy của cả Giáo hội là không tránh khỏi... Ngàn, vạn, triệu giáo dân sẽ lại xuống đường gào cao cây Thánh giá huy hoàng... trên mọi nẻo miền đất nước, khắp bốn phương trời Âu sang Mỹ đến châu Đại dương... Thánh giá Đồng Chiêm sẽ vươn lên huy hoàng và tỏa ra ánh sáng.

Đây không phải là điều lãnh đạo chớp bu Cộng sản mong muốn khi kỳ đại hội đảng cực kỳ quan trọng đang đến gần, cánh cửa “đổi thoại” vẫn để ngỏ, vẫn có một lối thoát nào đó. Chính quyền Cộng sản Hà Nội trong dịp tết Nguyên đán này dù phải ngậm “bò hòn” đắng nghét nhưng vẫn khen là ngọt để kiếm tìm lối thoát ra khỏi vũng lầy Đồng Chiêm.

[http://nuvuongcongly.net/index.php?option=com\\_content&view=article&id=661:dong-chiem-cqcs-ngam-bo-hon-lam-ngot](http://nuvuongcongly.net/index.php?option=com_content&view=article&id=661:dong-chiem-cqcs-ngam-bo-hon-lam-ngot)



# HÃY ĐÁNH ĐỘNG lòng Trời và lòng người

.....*Mặc Giao 12-02-2010*.....

Trong buổi đầu Xuân Canh Dần hôm nay, chúng ta cùng hướng lòng về Quê hương Việt Nam và nhớ về đồng bào ruột thịt đang sinh sống tại quê nhà. Chúng ta thành tâm nguyện cầu cho Đất nước và đồng bào được hưởng một năm mới an vui, thoát khỏi cảnh kềm kẹp, đàn áp, được tự do xây dựng tình thương và một tương lai tươi sáng.

Những điều ước mong này đã không được thực hiện trong năm 2009 vừa qua, một năm đánh dấu những khó khăn muôn mặt mà đồng bào phải chịu, đồng thời cũng là năm những người cầm quyền Cộng sản đã làm đổ nhiều máu và nước mắt của những người dân vô tội.

Ngoài tình trạng kinh tế suy thoái, vật giá gia tăng, mất công ăn việc làm, người dân còn phải chịu thiên tai bão lụt và nhân tai tham nhũng, lộng quyền. Cách phổ biến lối sống xa hoa của một thiểu số giàu có gồm những viên chức chính quyền và những người liên hệ làm ăn bất chánh với họ không che giấu được nỗi cơ cực của đại đa số nhân dân, những người đầu tắt mặt tối quanh năm để tìm miếng cơm manh áo cho mình và cho gia đình.

Người ta thấy rõ nhà cầm quyền không lo bảo vệ đất nước, không lo cho dân, trái lại, chỉ tìm cách nắm giữ quyền hành và vơ vét cho đầy túi tham.

- Có thứ chính quyền nào tự ý cất đất, cất biển dâng cho lảng giềng, không bảo vệ ngư dân khi họ đánh cá ngay trên phần biển mà tổ tiên họ đã tìm sự sống từ bao đời, trong khi không có một biện pháp ngăn chặn tàu địch tiến sát gần bờ biển nước mình để cướp tài nguyên thiên nhiên?

- Có thứ chính quyền nào cho phép ngoại bang gây ô nhiễm môi trường, tàn phá cảnh thiên nhiên để moi móc quặng mỏ giữa lòng đất đai của mình và đưa từng đoàn ngũ nhân công đến cướp công ăn việc làm của người bản xứ?

- Có thứ chính quyền nào cho phép nạn ăn gian, ăn bẩn, ăn cướp tài sản của đất nước và tư nhân xảy ra từ thượng tầng tới hạ tầng cơ sở quốc gia?

- Có thứ chính quyền nào làm lơ hoặc phản ứng lầy lệ trước cảnh xã hội sa đọa: lừa lọc nhân công xuất khẩu, bán phụ nữ ra nước ngoài làm công việc phục vụ sinh lý, đĩ điếm lộng hành khắp hang cùng ngõ hẻm, luân lý suy đồi: cha con vợ chồng chém giết lẫn nhau, thầy dụ trò làm điếm và bán thân cho các quan chức lớn có nhiều tiền tham nhũng như "thầy" hiệu trưởng Sầm Đức Xương ở Hà Giang?

- Có thứ chính quyền nào bất chấp luật lệ do chính mình đặt ra, chỉ làm le bất giam, lập tòa xử kiểu trò hề để kết án nhiều năm tù những người chỉ có "tội" đòi tự do, dân chủ, tôn trọng phẩm giá và nhân quyền một cách hòa bình, và khi chưa kiếm đủ bằng cứ giả tạo để bắt nhốt thì cho công an đánh bẻ đầu, gãy răng như trường hợp nhà báo Nguyễn Hữu Vinh, ném phân tươi và chuột chết vào nhà như trường hợp nhà văn Trần Khải Thanh Thủy?

- Có thứ chính quyền nào vu khống, hạch hỏi và bắt giam những thanh niên, sinh viên và trí thức lên tiếng đòi bảo vệ chủ quyền, sự toàn vẹn lãnh thổ và tài nguyên quốc gia, bắt nhốt và đưa ra tòa cả những công dân yêu nước chỉ vì "dám" biểu tình phản đối ngoại bang xâm lăng tổ quốc?

- Có thứ chính quyền nào chiếm đất đai, cơ sở của tư nhân và của các tôn giáo để mua qua bán lại, xử dụng nhà dòng, nhà thờ làm công xưởng, tiệm ăn, vũ trường, làm công viên giải trí, làm chứng tích của chiến tranh, và khi tín hữu đòi lại thì cho côn đồ được công an bảo kê đánh đập đến đổ máu, sau đó bắt lên xe đưa về đồn cảnh sát và ngang ngược kết án những chủ nhân đích thực của những bất động sản này tội "phá hoại tài sản quốc gia, gây rối trật tự công cộng"?

- Có thứ chính quyền nào triệt phá biểu tượng thiêng liêng của tôn giáo như trường hợp Cây Thánh giá trên đồi Chế thuộc xứ đạo Đồng Chiêm bị đốn gục đêm 06-01-2010? Cây Thánh giá này được dựng trên đất tôn giáo, giữa một nghĩa trang chôn hài nhi, những người vô gia cư và những người chết đói năm 1945, có làm hại gì tới ai và có đe dọa an ninh của tổ

quốc đến độ phải bỏ trí cả ngàn tay súng đến triệt hạ?

Khi nhìn vào một số sự việc tiêu biểu như trên, chúng ta thấy những người cầm quyền Cộng sản đã từ nhiệm vai trò bảo vệ đất nước và đem lại phúc lợi cho nhân dân của một chính quyền bình thường.

Họ không xứng đáng để nắm chính quyền và đã biến giường máy cai trị của họ thành một thứ chính quyền côn đồ. Đặc biệt trong vụ triệt hạ thánh giá ở Đồng Chiêm, họ đã xúc phạm tới biểu tượng đức tin của giáo dân Việt Nam và của những người Công giáo khắp hoàn cầu.

Linh mục Phạm Minh Triệu, trong bài giảng tại nhà thờ Đồng Chiêm ngay sau ngày Thánh giá bị đập phá, đã nói: "*Một tổ chức, một chính quyền nào mà xúc phạm đến biểu tượng tôn giáo thì chính quyền đó đang đi dần vào sự tự sát*". Quả vậy, "Thiên bất dơng gian", xúc phạm tới người đã là một tội ác, xúc phạm tới Trời sẽ bị cả Trời lẫn người hồi tội.

Linh mục Phạm Minh Triệu đã đồng dạng tố cáo tội ác ngay giữa phạm trường. Ngài nói: "*Trong khi luôn cúi ngoại bang lại đi đàn áp chính đồng bào của chúng ta. Còn mỗi một cây Thánh giá là biểu tượng của niềm hy vọng để vươn lên sống làm người, làm con Chúa, làm công dân tốt, làm một tín hữu tốt mà sao còn chà đạp lên cả biểu tượng và niềm hy vọng của chúng ta?*"

Nghe những lời sự thật này đau lòng quá! Nếu 1,000 binh sĩ, công an, dân quân, cảnh sát cơ động, chó săn nghiệp vụ, thay vì đi phá cây Thánh giá và đánh đập dân chúng hiền lành vô tội ở một xóm đạo hiền lành đồng quê, được đưa đi bảo vệ ngư dân và canh gác lãnh hải của đất nước thì ích lợi biết bao!

Nhà nước Cộng sản đã lộ diện anh hùng rơm, chỉ hùng hổ bắt nạt người dân Việt tay không, nhưng nem nép sợ hãi những kẻ xâm lăng có súng và có tiền. Dù vậy, Linh mục Phạm Minh Triệu vẫn hô hào giáo dân không nuôi hận thù, sẵn sàng tha thứ và cầu nguyện cho những người hãm hại mình. Chúa Giêsu không chỉ bị đóng đinh cách đây 2,000 năm. Chúa còn bị đóng đinh, qua con cái Chúa, giữa thế kỷ 21 và ngay trên đất nước VN.

Cây Thánh giá bằng tre, bằng gỗ hay bằng bê tông cốt sắt có thể bị đốn ngã, nhưng không một quyền lực nào có thể đốn ngã là cây Thánh giá trong lòng người, vì đó là niềm tin, là lòng thương xót "xin tha cho những kẻ không biết việc họ làm", là con đường khổ nạn dẫn đưa đến chiến

thắng vinh quang. Máu và nước mắt của dân lành đã đổ. Còn bao giòng lệ âm thầm mà chúng ta không nhìn thấy? Không biết những người Cộng sản VN còn coi mình là người Việt và còn coi người Việt là đồng bào của họ nữa hay không? Tất cả những việc họ làm đều phản lại đất nước và dân tộc. Họ coi nhân dân Việt Nam như quân thù quân hần, hơi khác ý là đánh đập tàn nhẫn, bắt bỏ tù, trong khi không dám có một phản ứng cụ thể trước sự hiếp đáp của Trung Quốc, ngoài một vài câu phản đối lấy lệ.

Thời gian gần đây, sự tàn bạo và coi thường dân luận gia tăng thường. Đó có phải là dấu hiệu báo rỗi của những kẻ đang trong thế bị đe dọa tứ bề, đang cắn cấu nhau để chia phần và tìm lối thoát thân, nên phải gồng mình tỏ ra ta đây vẫn còn uy quyền, không kể những hành động điên rồ vì quần trí? Con thú bị dồn vào chân tường sẽ phản ứng rất hung dữ.

Chúng ta đừng sợ nhưng phải đề phòng. Biết đâu những giòng máu và nước mắt của đồng bào trong năm qua sẽ đánh động lòng Trời và lòng người, sẽ nổi kết mọi nỗ lực, không phân biệt tôn giáo, trong ngoài, quá khứ chính trị, để tạo nên một sức mạnh vạn năng, quét sạch thế lực đen tối và lạc hậu đã gây biết bao đau thương hệ lụy cho đất nước và dân tộc trên 60 năm qua.

Trong niềm hy vọng đó, tôi xin kính chúc đồng bào trong và ngoài nước Năm Mới Canh Dần chân cứng đá mềm, đầy cơ hội mở đường cho một tương lai tươi sáng để xây dựng lại quê hương và tình người. \*\*\*\*

*Dưới đây là ý kiến của một luật gia đã theo dõi từ rất nhiều năm tình trạng nhân quyền ở Việt Nam. Đó là Luật sư Trần Thanh Hiệp, chủ tịch Trung Tâm Việt Nam về Nhân Quyền, trụ sở đặt tại Paris.*

#### **Bản án nặng hay nhẹ?**

**Việt Long:** *Toà án Việt Nam phạt cô Phạm Thanh Nghiê 4 năm tù và 3 năm quản chế về tội “tuyên truyền chống Nhà nước”. Bản án này so với 5 năm tù 3 năm quản chế phạt Luật sư Lê Công Định về tội “âm mưu lật đổ chính quyền” có nặng quá không, thưa Luật sư?*

**LS. Trần Thanh Hiệp:** Không có tội mà vẫn bị kết án thì làm sao lại cân nhắc nặng hay nhẹ được? Tất cả những người vận động ôn hoà cho việc dân chủ hoá đất nước mà phải lãnh án tù trước các toà án ở Hà Nội cũng như ở Sài Gòn, ở Hải Phòng, thì dưới cái chế độ xã hội chủ nghĩa ở trong nước đâu còn công lý nữa mà nói chuyện nặng với nhẹ. Pháp luật đã thực sự được dùng để làm công cụ đàn áp một cách trắng trợn trong khi muốn được coi là dân chủ thì pháp luật phải thực hiện công lý.

**Việt Long:** *Trước khi 4 vụ án nói trên được xét xử, Luật sư đã khẳng định rằng tất cả những người bị đưa ra xử đều vô tội. Nhưng rốt cuộc họ đều bị kết tội cả. Vì sao luật sư không tiên đoán là họ sẽ bị kết tội mà khẳng định là họ vô tội?*

những quy phạm đó, nhưng tôi vẫn phải nói tiếng nói của công lý để, một mặt, tiếp tay cho việc biện hộ của các luật sư ở trong nước và mặt khác đưa ra các tiêu chuẩn cho dư luận có cơ sở nhận diện điều mà tiếng nói của chế độ gọi là toà án đã “xét xử công minh”.

Với lại đòi hỏi sự bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ cho tổ quốc, chống tham nhũng, đề xuất những cải cách nhằm ôn hoà chuyển hoá độc tài sang dân chủ ai cũng thấy là vô tội thì làm sao lại tiên đoán là sẽ bị kết tội, sẽ phải ở tù trong nhà giam và tại gia được? Nhưng bây giờ một khi án đã tuyên rồi, tôi sẵn sàng nhận định những vụ xét xử đàn áp với những bản án tiền chế bỏ túi vừa được trình diễn một cách vụng về đến mức làm cho chế độ “mất thể diện” như ông Đại sứ Anh ở Hà Nội đã nhận xét.

#### **Tham vọng toàn trị**

**Việt Long:** *Luật sư có cho rằng những kịch bản này đã được viết sẵn để răn đe chẳng những dân chúng mà còn cả phe chủ trương đổi mới trong nội bộ đảng cầm quyền?*

**LS. Trần Thanh Hiệp:** Từ lâu vẫn có một luồng dư luận theo đó có hai phe một bảo thủ và một đổi mới kinh chống nhau trong nội bộ đảng cầm quyền. Chúng ta ở ngoài cuộc làm sao biết chắc được mức độ muốn đổi mới tiến tới dân chủ đã từ bỏ độc tài tới đâu hay là sau cùng thì cũng vẫn cứ duy trì độc tài nhưng chỉ dưới những hình thức mà quốc tế chấp nhận được.

Cho nên tôi muốn đề đặt không đưa ra những phỏng đoán không dựa trên cơ sở chắc chắn. Và vì thế tôi chỉ muốn đề ra hai kết luận có cơ sở chắc chắn, đó là thứ nhất đã có leo thang trong đợt đàn áp vừa kết thúc bằng bản án Phạm Thanh Nghiê và thứ hai leo thang để trào lên đỉnh toàn trị

**Việt Long:** *Nói đến leo thang thì dường như đã rời lĩnh vực tư pháp để nói về khía cạnh chính trị của những bản án vừa qua. Luật sư vui lòng trình bày cho thấy cuộc leo thang đã diễn ra như thế nào và mục đích tối hậu của leo thang là gì, tại sao phải leo thang? Để thoả*

## LEO THANG ĐÀN ÁP

### phóng vấn Luật sư Trần Thanh Hiệp

—————Việt Long, RFA, 02-02-2010—————

**V**ụ án cô Phạm Thanh Nghiê có thể tạm coi như đã kết thúc một đợt đàn áp đối lập bất đồng chính kiến mà dư luận ở trong cũng như ngoài nước cùng coi như một đợt leo thang mới của nhà cầm quyền Hà Nội.

*Nhưng vì sao phải có những bản án đó và phải leo thang như vậy? Đã có nhiều nhận định khác nhau.*

**LS. Trần Thanh Hiệp:** Trong những lần phát thanh trước của quý đài, tôi đã lên tiếng bàn về công lý theo quy phạm pháp lý quốc tế phổ quát về nhân quyền chứ tôi không làm công việc nghiên cứu cách chế tạo và áp dụng pháp luật trong khuôn khổ một chế độ độc tài đảng trị, tàn dư của toàn trị thời chiến tranh lạnh. Tuy biết rằng toà án của chế độ này sẽ chẳng đếm xỉa gì đến

*mãn lòng tự ái của những người cầm quyền hay để tự vệ trước phong trào đòi dân chủ hay để thị uy, tạo ấn tượng rằng đảng cầm quyền vẫn làm chủ được tình thế, trước áp lực quốc tế cũng như trước phong trào đòi dân chủ cả tự phát lẫn có tổ chức ở trong và ngoài nước ?*

**LS. Trần Thanh Hiệp:** Theo tôi cuộc leo thang đàn áp của nhà cầm quyền Hà Nội đã diễn ra về nhiều mặt. Trước hết nhà cầm quyền đã thắng tay bẻ gãy uy thế tinh thần của giới luật sư, vô hiệu hoá những luật sư có lương tâm nghiệp vụ cao có lý tưởng bảo vệ nhân quyền bằng cách rút giấy phép hành nghề hay thậm chí dùng toà án và nhà tù đập tắt tiếng nói của quyền bào chữa. Đợt xét xử vừa rồi cho thấy các luật sư còn đang được hành nghề đã được thuần dưỡng để trở thành những biện hộ viên người máy có mặt tại phiên xử để xin khoan hồng và trang trí cho phong cảnh pháp quyền giả tạo.

Ngoài ra họ lại thao tác các tội danh, cải tội danh để biến nhẹ thành nặng, gây lại bầu không khí xét xử từ những năm 1990. Sau hết, tìm đủ cách bóp méo việc áp dụng luật tố tụng để cách ly các người bị xét xử với quốc tế, với thân nhân nhằm khép họ vào trong vòng vây của cô lập và khiếp sợ.

**Việt Long:** Những điều luật sư vừa trình bày vẫn là trong phạm vi tư pháp. Về mặt chính trị thì luật sư nói rằng leo thang như vậy để trèo lên đỉnh toàn trị. Có phải ông ngụ ý rằng nước Việt Nam vào thế kỷ 21 này có thể làm được như vào thời Staline, Mao Trạch Đông?

**LS. Trần Thanh Hiệp:** Làm sống lại thế giới kinh hoàng xã hội chủ nghĩa thời Stalin, Mao thì không thể được vì điều kiện cơ bản để thiết lập loại chế độ ấy đã mất hẳn khi chủ nghĩa Mác-Lênin đã phá sản. Nhưng ý đồ theo đuổi mộng toàn trị thì vẫn còn, nhất là trong đầu óc tuyệt thiếu số những người Cộng sản hiện còn cầm quyền ở Trung Quốc, Bắc Triều Tiên và Việt Nam.

Vì nhất quyết chống lại đa nguyên đa đảng, kịch liệt chối bỏ dân chủ nên vẫn ôm ấp tham vọng

muốn làm chủ cả thể xác lẫn linh hồn người dân thì mới toàn trị được. Cho nên sớm muộn rồi cũng phải lần theo con đường toàn trị dù biết đã lỗi thời và bất lực. Ở Việt Nam sau đợt leo thang đàn áp vừa qua, người ta thấy dường như màn tre đang muốn buông xuống nhưng là

thứ màn tre đã bị chọc thủng và còn bị tiếp tục chọc thủng để chỉ còn là bức màn tre thưa.

**Việt Long:** Xin cảm ơn Luật sư Hiệp và xin được nhắc lại rằng ý kiến của Luật sư Hiệp không nhất thiết phản ánh quan điểm của đài Á Châu Tự Do. ●●●●●●●●●●

## NGÀN NĂM THĂNG LONG

*gởi đến những tù nhân yêu nước và dân chủ đối kháng độc tài cộng sản cùng những người thân yêu đang bị bắt làm con tin trên quê hương.*

Đêm nay Hà Nội nhớ Thăng Long  
Nhớ thời Vua Lý thêm đau lòng  
Năm mươi tư Rồng rơi nước mắt  
Tiến dân miền Bắc ra biển Đông

Tết Mậu Thân đình cao tội ác  
Gia Hội chôn sống Huế điêu tàn  
Khe Đá Mài Phú Thứ Đồi Cát  
Thương xót dân Rồng cũng chịu tang

Sau Đà Nẵng Sài Gòn thất thủ  
Di tản vào châu thổ Cửu Long  
Bảy mươi lăm Rồng không về nữa  
Bay với thuyền nhân ra biển Đông

Đại La thành dựng tượng Lê Ninh  
Bá Bạch Quân Thủ Đức hành hình  
Ven sông Hồng dân oan đối khổ  
Rời Hoa Lư về núi Chí Linh

Nam Quan mất Chi Lăng bỏ ngõ  
Bát men Ngọc Lý cống Bắc triều  
Hà Hồi im tiếng trống Ngọc Lũ  
Bản Giốc thác buồn nghe quốc kếu

Lê Chiêu Thống thờ trong Văn Miếu  
Mưa Hồ Gươm mặt cát Hoàng Sa  
Sóng Bạch Đằng khốc voi Trưng Triệu  
Cao Nguyên rước Mã Viện vào nhà

Bịt mắt bưng tai giam tiếng nói  
Uốn bút đeo lưới giá bỏ câu  
Tẩy não buộc con người gian dối  
Vệ binh Mao quý hơn đồng bào

Ai rao bán trẻ con phụ nữ  
Thế giới nhìn Việt Nam hôm nay  
Xuất cảng lao nô đảng tị phú  
Quan tham ô bắt dân kéo cày

Án tù chồng chất tội yêu nước  
Công lý phi nhân luật bạo quyền  
Phá nghĩa trang đầu tổ liệt sĩ  
Địa ngục chết còn muốn dựng lên

Gió đông buốt lạnh tù Thanh Cẩm  
Hỏa Lò nóng cháy rừng U Minh  
Long Khánh Hàm Tân qua Suối Máu  
Ba Sao Thanh Liệt tới Hoàng Liên

Từ chốn lưu đày nhớ Thăng Long  
Bà Huyện Thanh Quan cũng đau lòng  
Nhớ bạn tù chết trong ngục tối  
Nhớ người thân mất tích biển Đông

Từ Ngô Quyền tới Trần Hưng Đạo  
Bao thế hệ bồi đắp cõi bờ  
Có Lê Lợi Nguyễn Trãi Nguyễn Huệ  
Và Nghĩa Sĩ Việt Nam Tự Do

Trương Định Đề Thám Phạm Hồng Thái  
Phan Châu Trinh và Phan Bội Châu  
Nguyễn Thái Học Cô Giang Cô Bắc  
Nguyễn An Ninh và Tạ Thu Thâu

Nguyễn Trung Trực Kiên Giang Nhứt Tào  
Ngụy Văn Thà chết cho quê hương  
Mơ Rồng về bay ngang quần đảo  
Mơ Gánh Hàng Hoa khắp nẻo đường

Cảo thơm hương sắc vườn Văn Hiến  
Chu Văn An và Lê Quý Đôn  
Sương Nguyệt Ánh và Đoàn Thị Điểm  
Nguyễn Du Đỗ Chiêu Hồ Xuân Hương

Hà Nội không chỉ nhớ Thăng Long  
Nhớ Sài Gòn Huế nhớ Hải Phòng  
Nhớ Công Nhân, Th. Nghiên, Thanh Thủy  
Anh chị em bạn tù bất công

Bà Mẹ nói con tôi vô tội  
Khi điểm mặt đảng xã hội đen  
Uất ức biển ta ơi con viết  
Quân sát nhân thái thú ngục quyền

Nửa thế kỷ ngồi canh ngọn nến  
Dung nhan em có bớt hao gầy  
Từ buổi kinh đô bị giặc chiếm  
Cành Nam bốn mùa chẳng đổi thay

Hà Nội con tin nhìn qua đêm  
Trắng xưa thoi chải tóc trước thềm  
Quanh Trụ Đổng công an tuần rảo  
Em ơi Chim Việt có bình yên

Đêm nay Hà Nội nhớ Thăng Long  
Biết Vua thời Lý cũng đau lòng  
Người đi dưng ánh sao Khuê đó  
Vững tin nơi Hòn Thiêng Núi Sông.

**Nguyễn Hoàng Bảo Việt**

*hội viên Trung Tâm Nhà Văn Việt Nam Lưu Vong, Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại và Hội Nhà Văn Liên Hiệp Quốc ở Genève (Thụy Sĩ).*

*Genève tháng giêng 2010*



# Nhà văn **TRẦN KHẢI THANH THỦY** nạn nhân mới nhất trên con đường công danh của **Phạm Quang Nghị**

**Đông Hà 06-02-2010**

Càng ngày sự đê tiện của nhà cầm quyền Việt Nam càng đi tới những mức độ cao hơn. Không cần phải đi vào tình tiết của vụ án có cái tên “cố ý gây thương tích” này - như báo chí nhà nước đưa tin - (\*), vì ai cũng hiểu đây là màn kịch thủ đoạn mà nhà cầm quyền Việt Nam dựng lên để đàn áp những nhà bất đồng chính kiến. Nội dung trả lời báo chí của Bạch Thành Định, phó giám đốc công an Hà Nội, phụ trách về mặt an ninh, đã cho người ta thấy rõ bộ mặt của nhà cầm quyền như thế nào. Nói với báo SGGP, Bạch Thành Định nhấn mạnh rằng: “Đây là vụ án hình sự thông thường” (\*). Thế nhưng, việc các báo trong nước từ Nam ra Bắc ồ ạt đưa tin về một vụ gọi là “bình thường” như vậy, đã là minh chứng để đập vào cái miệng nói dối của Bạch Thành Định.

Là một tiến sĩ luật về đề tài “những tội xâm phạm an ninh quốc gia” và giữ chức phó giám đốc công an thành phố Hà Nội (PGĐ/ CA TPHN) phụ trách mặt an ninh, Bạch Thành Định chính là tên đồ tể bảo vệ trung thành chế độ, mà hẳn được Đảng Cộng sản giao phó ở khu vực thủ đô. Vị trí của Bạch Thành Định được dựng lên bằng bao nhiêu số phận đau khổ, những người mẹ xa con, những người vợ vắng chồng, những đứa con thơ thiếu bố mẹ.... Những Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Phạm Hồng Sơn, Lê Chí Quang, Phạm Văn Trội.. hàng loạt những người bất đồng chính kiến, dân oan, giáo dân Hà Nội...và đến ngày hôm nay là nữ nhà văn Trần Khải Thanh Thủy.

Nhờ có đàn em Bạch Thành Định, mà bí thư thành ủy Hà Nội Phạm Quang Nghị mới có thể ngang ngược cưỡi trên dư luận, củng cố bước đường tiến tới chức

Tổng Bí Thư nay mai. Những vụ có đám người gọi là “quần chúng nhân dân tự phát” kích động, đập phá, đánh cướp nhiều người dân tại Hà Nội; đến giờ phút này có thể gọi thẳng kẻ chủ mưu chính là tên đồ tể nham hiểm Bạch Thành Định, PGĐ CATPHN.

Sẽ còn bao nhiêu người vô tội nữa là nạn nhân để làm chiến công cho cặp Bạch Thành Định và Phạm Quang Nghị trên con đường chúng tiến tới danh vọng, quyền lực? Điều gây căm phẫn nhất của Bạch Thành Định trong những thủ đoạn tinh vi, thâm hiểm là cài bẫy, sử dụng lực lượng vũ trang, quần chúng bị mua chuộc, để làm mũi nhọn tiến công nhân dân. Hành vi nham hiểm này sẽ khuyến khích lực lượng công an Hà Nội học theo. Và với những trò đê tiện đó, chả mấy chốc hầu hết các công an Hà Nội sẽ bị tiêm nhiễm, đầu độc; tư cách và đạo đức nghề nghiệp sẽ bị tha hóa.

Dưới thời Phạm Quang Nghị, Hà Tây sát nhập về Hà Nội để nhằm nâng giá đất Hà Tây lên cao, nhờ đó Nghị thu về khoản tiền lớn để chuẩn bị cho việc bồi trơn cỗ máy vận hành các lá phiếu cho chức Tổng Bí Thư. Nghị còn tổ chức cướp đất của nhà thờ để cho xây những khu kinh doanh trực lợi, thu thêm tài lực và tranh giành địa vị. Trong lúc thực hiện những âm mưu này, Nghị dùng hai trợ thủ đắc lực. Bên “võ” có đám an ninh Hà Nội là Bạch Thành Định, sẵn sàng trấn áp nhân dân bằng nhiều thủ đoạn đẫm máu: bạo lực, dùi cui, báng súng, lựu đạn cay song hành với vu khống, cài bẫy để xử tù. Bên “văn” Nghị dùng Hồ Quang Lợi, tổng biên tập báo Hà Nội Mới (HNM) và 2 nơi nhai lại là báo Đô Thị, truyền hình Hà Nội, để lừa bịp dư luận, vu khống người

lượng thiện, xuyên tạc tính chất sự việc đánh lừa nhân dân.

Sở dĩ Phạm Quang Nghị cùng đàn em Bạch Thành Định, PGĐ CATPHN, và đàn em Hồ Quang Lợi, tổng biên tập báo HNM mặc sức thao túng tình hình thủ đô dễ dàng như vậy, là vì Nghị được đương kim TBT Nông Đức Mạnh đỡ đầu. Nghị cam kết, nếu giữ chức TBT dưới dự giúp đỡ của Mạnh, y sẽ đưa con của Mạnh là Nông Đức Tuấn vào trung ương. Lập tức Mạnh dàn xếp cho Nghị sang Tàu ra mắt quan thầy. Do tiến trình đến chức TBT của Phạm Quang Nghị sáng lạn như vậy, cho nên các ủy viên Bộ Chính trị khác đành tạm làm ngờ để Nghị tung hoành.

Để đàn anh yên tâm diễn trò tổ chức 1000 năm Thăng Long đánh bóng chính mình và không bị tai tiếng “ác ôn”, hai đàn em Định, Lợi đã xả thân dẹp những bức xúc trong nhân dân phát xuất từ những chính sách bất công và những chủ trương đi ngược lại quyền lợi của dân tộc, khiến sự bất mãn trong dân chúng ngày càng gia tăng.

Bà Trần Khải Thanh Thủy ngày hôm nay, và nhiều người trước nữa vào tù, không phải vì họ làm điều gì sai trái, mà vì họ là những cái gai cản trở con đường tiến thân của tập đoàn Hà Nội do Phạm Quang Nghị cầm đầu.

Người xưa có câu “Nhất tướng công thành vạn cốt khô” (Một tướng thành danh hàng vạn người thiệt mạng).

Để hôm nay Bạch Thành Định là tướng công an, Hồ Văn Lợi là tổng biên tập báo, Phạm Quang Nghị là bí thư thành ủy Hà Nội, đã có bao gia đình ly tán trong đau thương, lao tù, phá sản... Một thời gian nữa, khi tập đoàn Phạm Quang Nghị đưa nhau leo tiếp lên bậc cao tột cùng quyền lực, lúc ấy đau thương cho nhân dân Việt Nam không chỉ giới hạn trong thành phố Hà Nội mà thôi, mà sẽ là cả nước.

Sự đê tiện ở cấp cao ắt sẽ nhanh chóng lan xuống cấp dưới theo đúng quy luật tự nhiên. Con người học những cái đều cáng bao giờ cũng nhanh hơn điều tốt. Hàng ngũ lãnh đạo công an, cán bộ các cấp

nay vốn đã thiếu lương tâm, thì trong tương lai lại càng trở nên trắng tráo, du đãng.

Gài bẫy cho người khác vào tù là điều thất đức, nhất là kẻ nắm công quyền. Năm nay không biết Bí thư thành ủy Phạm Quang Nghị còn gan vác cái mặt bóng nhoáng, trơ tráo đến Đất Phật Hương Sơn để thấp hương khai hội nữa không?

Nếu Trời, Phật mà còn dung những kẻ bất nhân như vậy, nước Việt này phải chẳng sắp đến lúc lụi tàn? Đất nước, xã hội Việt Nam ngày càng suy vi bởi vì nhà cầm quyền chỉ rất một loại quan chức cấp cao bản chất như vậy, hỏi sao Trung Cộng không dòm ngó cướp đất?

Trần Khải Thanh Thủy bị bách hại đến nỗi phải vào tù. Sẽ còn nhiều người khác nữa cũng sẽ bị bách hại như chị. Những mất mát đó không chỉ là những mất mát của những cá nhân nạn nhân, mà còn là mất mát của cả dân tộc, đất nước; vì nó góp phần lớn hơn cho sự mất mát biển đảo, văn hóa, tính cách dân tộc... khi mà những người dám can đảm đứng lên đấu tranh cho sự toàn vẹn của những thứ vừa kể dần dần bị bách hại.... Tuy nhiên, chính sự đàn áp bằng cách thông qua công cụ toà án của chế độ, tự nó đã cho thấy sự sợ hãi của chế độ này trước làn sóng đấu tranh bất bạo động ngày càng dâng cao của dân chúng. Sự sợ hãi này đồng thời cũng cho thấy chế độ yếu nhược hơn (vì yếu nhược nên mới sợ hãi đến độ ra đòn du đãng).

Đây không phải là lần đầu tiên xảy ra những cuộc đàn áp khốc liệt như vậy. Thực tế cho thấy, từ hơn 10 năm qua, cứ sau mỗi đợt đàn áp, con số những người đấu tranh càng nhiều hơn, trẻ trung hơn, bản lĩnh hơn và cương quyết hơn. Điều này chứng tỏ rằng, sự đàn áp của chế độ bạo tàn không thể dập tắt được lòng yêu nước của người dân. Ngược lại, nó chỉ khiến sự công phần gia tăng để tạo nên sức bật mãnh liệt hơn.

<http://radiochantroimoi.com>



# Vê việc Các tỉnh cho người nước ngoài thuê đất đầu nguồn trồng rừng nguyên liệu dài hạn

\*\*\*\*\*

**Đồng Sĩ Nguyên-Nguyễn Trọng Vĩnh 22-01-2010**

*Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên vốn là người có 7 năm phụ trách Chương trình 327 mà mục tiêu là phủ xanh đồi núi trọc, bảo vệ rừng, và môi trường sinh thái; còn Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh nguyên Đại sứ Việt Nam tại Trung Quốc (1974-1989). Hai nhà cách mạng lão thành gửi cho Bauxite Việt Nam bài viết sau đây, nêu rõ hiểm họa của việc chúng ta cho Trung Quốc, Đài Loan và Hồng Kông thuê trong thời hạn 50 năm hơn 264 nghìn ha rừng đầu nguồn; 87% ở các tỉnh xung yếu biên giới.*

## **Bauxite Việt Nam**

Theo chỉ thị của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát đã cử đoàn cán bộ liên ngành trực tiếp kiểm tra hai tỉnh Lạng Sơn và Quảng Ninh, đồng thời tổng hợp báo cáo 8 tỉnh Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương. Kết quả cho thấy 10 tỉnh [các tác giả chỉ liệt kê 9 tỉnh, tức sót một tỉnh – người biên tập] đã cho 10 doanh nghiệp nước ngoài thuê đất rừng đầu nguồn dài hạn (50 năm) trồng rừng nguyên liệu với tổng diện tích 305,3534 nghìn ha, trong đó **Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc chiếm trên 264 nghìn ha; 87% ở các tỉnh xung yếu biên giới.**

Đây là một hiểm họa cực lớn liên quan đến an ninh nhiều mặt của quốc gia. Hám lợi nhất thời, vạn đại đổ vào đầu cháu chắt. Mất của cải còn làm lại được, còn mất đất là mất hẳn. Cho Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc khai thác rừng đầu nguồn là tiềm ẩn đầy hiểm họa. Họ đã thuê được thì họ có quyền chặt phá vô tội vạ. Rừng đầu nguồn bị chặt phá thì hồ thủy lợi sẽ không còn nguồn nước, các nhà máy thủy điện sẽ thiếu nước không còn tác dụng, lũ lụt, lũ quét sẽ rất khủng khiếp. Năm qua nhiều tỉnh miền Trung đã hứng chịu đủ, chẳng phải là lời cảnh báo nghiêm khắc hay sao?

**Các tỉnh bán rừng là tự sát và làm hại cho đất nước.** Còn các nước mua rừng của ta là cố tình phá hoại nước ta và gieo tai họa cho nhân

dân ta một cách thâm độc và tàn bạo. Nếu chúng ta không có biện pháp hữu hiệu, họ có thể đưa người của họ vào khai phá, trồng trọt, làm nhà cửa trong 50 năm, sinh con đẻ cái, sẽ thành những “làng Đài Loan”, “làng Hồng Kông”, “làng Trung Quốc”. Thế là vô tình chúng ta mất đi một phần lãnh thổ và còn nguy hiểm cho quốc phòng.

Chúng tôi đồng ý với 5 đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Xin nói rõ 2 đề nghị đầu:

1. Đối với một số tỉnh đã lỡ ký với doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt các tỉnh thuộc vùng xung yếu biên giới, cần tìm cách thuyết phục họ khoán cho đồng bào tại chỗ trồng. Những tỉnh chưa ký thì đình chỉ ngay; thay vào đó, huy động các doanh nghiệp trong nước đầu tư, kết hợp sử dụng một phần vốn Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng để thực hiện. Thực tế đất rừng đã giao cho đồng bào sử dụng gần hết. Nếu ký cho nước ngoài thuê sẽ đụng đến môi trường, đụng đến quyền lợi đồng bào, nhất là đồng bào miền núi, đang thiếu đất, sẽ nảy sinh nhiều vấn đề rất phức tạp.

2. Các tỉnh chỉ đạo các huyện, các lâm trường xây dựng bộ phận chuyên trách. Trong vòng 1 năm, chính thức giao đất, khoán rừng cho từng hộ; cấp quyền sử dụng đất vào mục đích trồng rừng phòng hộ kết hợp rừng kinh tế.

Từ đây, chúng tôi đề nghị mở rộng chương trình xóa đói giảm nghèo ở miền núi thành chương trình làm giàu cho đồng bào miền núi, kết hợp tái định cư của các công trình. Điều kiện làm giàu ở miền núi tốt hơn ở đồng bằng. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đất rừng đầu hộ của đồng bào miền núi còn trên 4 ha. Tuy không nhiều, nhưng vẫn gấp 3 lần ở đồng bằng; ở đây, thực hiện được đa canh, đa con. Đặc biệt kết hợp tốt trồng rừng phòng hộ với rừng kinh tế. Lùi về trước đã có mô hình tỉnh Tuyên Quang nhân dân ta tự trồng rừng, đảm bảo nguyên liệu cho nhà máy Bãi Bằng. Vậy bây giờ có điều kiện hơn, tại sao lại dành cho nước ngoài?

Đất đai là thứ nhạy cảm, muôn đời, vì hiện tại và tương lai của nhân dân, hãy tính toán chặt chẽ từng tấc đất cho các mục đích cần sử dụng. Trước mắt đề nghị Chính phủ cho đình chỉ ngay việc cho nước ngoài thuê đất đầu nguồn dài hạn với diện tích lớn, dù có phải bồi thường cũng được, để tránh thảm họa cho dân cho nước.

Hà Nội, ngày 22-01-2010  
**Đồng Sĩ Nguyên**  
**Nguyễn Trọng Vĩnh**

*Dương. Kết quả cho thấy 10 tỉnh [các tác giả chỉ liệt kê 9 tỉnh, tức sót một tỉnh - người biên tập] đã cho 10 doanh nghiệp nước ngoài thuê đất rừng đầu nguồn dài hạn (50 năm) trồng rừng nguyên liệu với tổng diện tích 305,3534 nghìn ha, trong đó Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc chiếm trên 264 nghìn ha; 87% ở các tỉnh xung yếu biên giới.”*

Bài viết của hai ông được phổ

một kế hoạch khác để phục vụ lợi ích của Trung Quốc mà toàn dân không hề biết, nếu không có bài viết của hai ông Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh.

Hai ông cáo buộc những kẻ cầm đầu Bộ Chính trị và Nhà nước Việt Nam hiện nay rằng: “Các tỉnh bán rừng là tự sát và làm hại cho đất nước. Còn các nước mua rừng của ta là cố tình phá hoại nước ta và gieo tai họa cho nhân dân ta một cách thâm độc và tàn bạo. Nếu chúng ta không có biện pháp hữu hiệu, họ có thể đưa người của họ vào khai phá, trồng trọt, làm nhà cửa trong 50 năm, sinh con đẻ cái, sẽ thành những “làng Đài Loan”, “làng Hồng Kông”, “làng Trung Quốc.” Thế là vô tình chúng ta mất đi một phần lãnh thổ và còn nguy hiểm cho quốc phòng.”

Hồi năm ngoái, ngày 21-10-2009, Nông Đức Mạnh, tổng bí thư đảng CSVN, nói ở Quốc hội Việt Nam rằng, “Phải cấm bán tài nguyên thô ra nước ngoài” sau khi chính phủ Việt Nam lập các dự án khai thác bauxite để phục vụ kỹ nghệ Trung Quốc.

Đây không phải lần đầu tiên các tướng về hưu của chế độ lên tiếng về việc cho Trung Quốc khai thác tài nguyên của Việt Nam.

Các tướng về hưu như Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Trọng Vĩnh và hàng ngàn trí thức ký kiến nghị yêu cầu ngưng khai thác bauxite vì có đủ mọi bất lợi từ môi sinh, kinh tế đến quốc phòng.

“Tôi đề nghị dừng các dự án khai thác bauxite ở Tây nguyên, kể cả khai thác thí điểm.” Tướng Võ Nguyên Giáp viết trong bức thư thứ ba gửi Bộ Chính trị ngày 20-5-2009 sau khi lập lại “các tác động vô cùng hệ trọng đối với môi trường sinh thái, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và đến phát triển ổn định, bền vững của đất nước.”

Nhưng ngày 18-8-2009 khi đi thị sát các công trường khai thác bauxite ở Tây nguyên, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, đã chỉ thị “tiếp tục khai thác dự án bauxite theo đúng tiến độ.”

## Nhận định về việc Cho Trung Quốc thuê rừng đầu nguồn

★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★★

**Người Việt-RFA-Bùi Tín 10-13/02/2010**

### Hai tướng về hưu tố cáo VN cho Trung Quốc thuê rừng đầu nguồn

**Người Việt 10-02-2010**

HÀ NỘI (NV) - Hai tướng về hưu là Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh, từng nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng trong quân đội và chính quyền CSVN, đã viết bài tố cáo một kế hoạch của nhà cầm quyền Việt Nam cho Trung Quốc thuê đất rừng đầu nguồn của 10 tỉnh xung yếu để trồng “nguyên liệu” nhưng tiềm ẩn rất nhiều nguy hiểm về nhiều mặt cho đất nước.

Ông Đồng Sĩ Nguyên, 87 tuổi, từng là ủy viên Bộ Chính trị, trung tướng, Thứ trưởng Quốc phòng, phó thủ tướng, bộ trưởng Giao thông, Xây dựng. Tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, năm nay 94 tuổi, từng là đại sứ ở Bắc Kinh giai đoạn 1974-1989. Hai ông từng phát biểu chống đối mạnh mẽ việc khai thác bauxite, bán tài nguyên cho Trung Quốc.

Ông Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh, viết trong bài tố cáo rằng: “Theo chỉ thị của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát đã cử đoàn cán bộ liên ngành trực tiếp kiểm tra hai tỉnh Lạng Sơn và Quảng Ninh, đồng thời tổng hợp báo cáo 8 tỉnh Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình

biển trên diễn đàn điện tử 'boxitvn' vào ngày 10-2-2010. Người ta không biết trồng rừng nguyên liệu này là gì? Trồng cao su, gỗ bạch đàn để sản xuất giấy hay thứ gì khác. Những “rừng nguyên liệu” này phục vụ kỹ nghệ Việt Nam hay chở về Trung Quốc phục vụ kỹ nghệ chế biến của nước này?

Tướng Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh nhận định rằng, “Đây là một hiểm họa cực lớn liên quan đến an ninh nhiều mặt của quốc gia. Hám lợi nhất thời, vạn đại đổ vào đầu cháu chắt. Mất của cải còn làm lại được, còn mất đất là mất hẳn.”

Vẫn theo lời của hai ông, “Cho Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc khai thác rừng đầu nguồn là tiềm ẩn đầy hiểm họa. Họ đã thuê được thì họ có quyền chặt phá vô tội vạ. Rừng đầu nguồn bị chặt phá thì hồ thủy lợi sẽ không còn nguồn nước, các nhà máy thủy điện sẽ thiếu nước không còn tác dụng, lũ lụt, lũ quét sẽ rất khủng khiếp. Năm qua nhiều tỉnh miền Trung đã hứng chịu đủ, chẳng phải là lời cảnh báo nghiêm khắc hay sao?”

Sau vụ cố tình khai thác bauxite để phục vụ nhu cầu nhôm của Trung Quốc bất chấp các ý kiến của hàng ngàn chuyên viên quan tâm đến thời cuộc đất nước, Bộ Chính trị và chính phủ Việt Nam đã lập



Trước đó, dù bị quá nhiều chỉ trích và kêu gọi ngưng lại, Bộ Chính trị của chế độ lại vẫn cả quyết khai thác bauxite “là chủ trương lớn của đảng và nhà nước” như một cách ra mặt át giọng và đe nẹt.

Nay hai tướng Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh sốt ruột khi thấy chế độ Hà Nội càng ngày càng lộ ra những hành vi có tính cách “tự sát” và “làm hại đất nước.”

Báo SGTT ngày 6-5-2009 có một ký sự cho thấy người Trung Quốc sống thành làng ở Quảng Nam. Họ lấy vợ người địa phương, đẻ con và có thể cái cộng đồng nhỏ này theo thời gian mà phát triển.

Trước đó, ngày 29-3-2009, tờ Tuổi Trẻ tường thuật lời tố cáo của Trần Ngọc Hùng, chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam, là “hàng vạn công nhân Trung Quốc đã vào Việt Nam” và các dự án lớn ở Việt Nam, (nhiệt điện, thủy điện, xi măng, bauxite, v.v...) đều được chế độ Hà Nội dành cho nhà thầu Trung Quốc. Khi trúng thầu, những nhà thầu này đem sang Việt Nam từ người làm tạp dịch đến cái chổi quét nhà, nồi niêu song chảo. Nhiều lời tố cáo đa số trong hàng chục ngàn công nhân Trung Quốc sang Việt Nam đều là người lao động bất hợp pháp. Nhưng nhà cầm quyền trung ương Hà Nội lờ đi, mặc các lời phản đối. Nhiều người báo động rằng ngoài biển, Trung Quốc ngày càng lộ rõ chủ trương bành trướng bá quyền để khống chế và thu tóm toàn thể biển Đông. Nay trên đất liền, các khu vực xung yếu họ nắm giữ như sự báo động của hai ông Đồng Sĩ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh.

Ngày 9-2-2010, trong một bài phỏng vấn của tờ Thời báo Kinh tế Việt Nam, ông Trần Xuân Giá, nguyên bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư cho rằng chế độ Hà Nội đang đi lạc đường.

“Hiện nay phải thấy là cả tư duy tăng trưởng và mô hình tăng trưởng đã không còn phù hợp. Chúng ta không thể tiếp tục tư duy tăng trưởng theo lượng, khuếch đại, sùng bái con số, và che đậy các khuyết điểm của nền kinh tế được nữa. Nếu không, càng tăng trưởng, có thể

chúng ta sẽ càng nghèo đi.” Ông Giá nói. (TN)

## Cho Trung Quốc thuê rừng biên giới

**Mặc Lâm, phóng viên đài RFA  
12-02-2010**

Thông tin về việc hai tỉnh Lạng Sơn và Quảng Ninh đã cùng với nhiều tỉnh khác âm thầm cho 10 doanh nghiệp nước ngoài thuê đất rừng đầu nguồn dài hạn (50 năm) để trồng rừng nguyên liệu với tổng diện tích hơn 305 nghìn ha, trong đó Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc chiếm trên 264 nghìn ha, ở các tỉnh miền biên giới.

*Mặc Lâm theo dõi câu chuyện qua bài phỏng vấn Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, người cùng với Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên vừa gửi kiến nghị lên Ban Bí thư yêu cầu làm rõ việc này.*

### Hơn 300 nghìn ha rừng đầu nguồn

**Mặc Lâm:** Thưa Thiếu tướng, cảm ơn ông đã cho phép chúng tôi thực hiện cuộc phỏng vấn này. Thưa ông, mới đây có thông tin cho biết mười tỉnh dọc biên giới và có tỉnh ở đầu nguồn đã âm thầm cho Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan thuê rừng trong thời hạn 50 năm. Thiếu tướng cùng với Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên đã gửi thư kiến nghị lên thủ tướng chính phủ, xin ông cho biết thêm một ít chi tiết về việc này.

**Thiếu Tướng Nguyễn Trọng Vĩnh:** Cái này là do các tỉnh họ làm. Tất nhiên trách nhiệm thuộc về Thủ tướng vì Thủ tướng không quản lý được nên các tỉnh cứ bán đi.

**Mặc Lâm:** Vàng thưa Thiếu tướng, theo văn bản mà chúng tôi được biết thì số lượng rừng đầu nguồn cho các nước thuê lên tới 264 ngàn hecta rừng đầu nguồn. Động thái này quá nguy hiểm và ai cũng thấy rằng khi cho thuê rừng đầu nguồn như vậy thì hạ nguồn sẽ gặp khó khăn nhất là vấn đề chặt cây, phá rừng ô nhiễm môi trường và an ninh quốc phòng. Thông tin mà Thiếu tướng nhận được thì độ khả tín có cao hay không thưa ông?

**TT. NTV:** Anh hỏi là nó có chính xác hay không? Cái này là lá thư đầu tiên của đồng chí Đồng Sĩ Nguyên phát hiện tỉnh Quảng Ninh và Nghệ An bán thôi, thì báo cáo lên Bộ Chính trị thì bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn mới cử đoàn liên ngành đi kiểm tra các tỉnh thì sau khi về kết luận là như thế. Đây là kết luận của bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứ không phải tự ai nghĩ ra đâu. Chúng tôi cũng căn cứ vào cái báo cáo này của ông Bộ trưởng

**Mặc Lâm:** Thưa Thiếu Tướng nếu độ chính xác 100% như vậy thì thiếu tướng đã hội ý với trung tướng Đồng Sĩ Nguyên và vấn đề này liên quan đến quốc phòng rất là rõ.

**TT. NTV:** Cả quốc phòng cả tai nạn cho nhân dân ở miền hạ du. Cả cạn nước các nguồn thủy lợi. Tôi đã nói đây đủ trong cái thư của tôi gửi cho trung ương.

**Mặc Lâm:** Thiếu tướng đã gửi cho trung ương vậy ông đã nhận được phản hồi hay chưa?

**TT. NTV:** Chưa có... chúng tôi gửi, đồng chí Nguyễn cũng gửi cho trung ương, tôi cũng gửi cho trung ương phân tích lợi hại. Đồng chí Đồng Sĩ Nguyên cũng như tôi đề nghị dừng ngay lập tức hay là huỷ những hợp đồng ấy đi. Còn nhà cầm quyền người ta giải quyết như thế nào thì tôi chưa biết

**Mặc Lâm:** Thưa Thiếu tướng, sau khi cái thư gửi đi nếu không nhận được bất cứ một phản hồi nào từ trung ương như xưa nay thường gặp thì bước kế tiếp sẽ là gì?

**TT. NTV:** Những việc chúng tôi đã làm thì làm được cả rồi. Gửi cho Bộ Chính trị, mang lên mạng như ông thấy đó. Chúng tôi chỉ biết làm đến thế thôi chứ làm hơn nữa thì không biết thế nào hơn nữa!

**Mặc Lâm:** Xin cảm ơn ông.

## Hai lão tướng chỉ ra hiểm họa Bùi Tín 13-02-2010

Ngày cuối năm âm lịch, mở mạng Bauxite-info, bên những bông hoa mai vàng và lời chúc Tết đẹp là một bài viết rất "nóng" của 2 lão

tướng ở trong nước. Đó là trung tướng Đồng Sỹ Nguyên và thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh. Bài viết được mạng Bauxite.info giới thiệu một cách trang trọng.

Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên vốn là phó tổng tham mưu trưởng, từ 1967 đến 1975 là Tư lệnh Binh đoàn Trường Sơn dọc đường "mòn" Hồ Chí Minh, là một binh đoàn tương đương 5 sư đoàn, ngang với 2 quân đoàn, có quân số 42 ngàn quân, gồm vận tải cơ giới, công binh, phòng không, thông tin, ra-đa, bộ binh, cao xạ, kho tàng, ống dẫn dầu, giao liên, thanh niên xung phong ... rải dài hơn 1 ngàn kilômét. Sau chiến tranh ông là phó thủ tướng kiêm bộ trưởng giao thông vận tải, là uỷ viên bộ chính trị trung ương đảng trước khi về hưu năm 1988.

Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh vốn là uỷ viên trung ương đảng, bí thư tỉnh uỷ Thanh Hoá, là đại sứ VN tại Trung quốc suốt 15 năm, từ 1974 đến 1989 (trong cuộc chiến Trung-Việt) về hưu năm 1990.

Đặc điểm của 2 tướng này là **uy tín lớn** trong Quân đội nhân dân, có **ảnh hưởng sâu rộng** trong cựu cựu chiến binh, tướng Đồng Sỹ Nguyên có 200 ngàn binh sỹ từng dưới quyền, vẫn còn quan hệ với nhau trong "hội" cựu binh Trường Sơn; tướng Nguyễn Trọng Vĩnh nổi tiếng về tính bộc trực ngay thẳng, hiện là phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam, có hàng triệu hội viên rải khắp nước.

Cần nói thêm 2 tướng này năm 2009 vừa qua đã lên tiếng mạnh mẽ phản đối, ngăn chặn **chủ trương khai thác bôxít** ở Tây Nguyên của Bộ Chính trị hiện tại, cũng cùng lên tiếng qua mạng Bauxite.info do nhà văn hoá Nguyễn Huệ Chi chủ trương, nay lại cùng chung bài viết đề ngày 22-1-2010, nhưng chỉ xuất hiện sáng ngày 12-2-2010 trên mạng Bauxite đang bị đánh phá dữ dội. Sự chậm trễ 20 ngày cho thấy bài báo đã bị các báo lớn nhất từ chối, tẩy chay do tệ độc quyền báo chí chà đạp Hiến pháp của Bộ Chính trị đương quyền.

Lại cũng cần thừa thêm với độc giả trong và ngoài nước rõ, 2 tướng

Đồng Sỹ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh, từ năm 2004, cũng có lập trường chung tố cáo mạnh mẽ, công khai **vụ án siêu nghiêm trọng Tổng Cục II và T4**, vụ án đã được trung ương đảng khoá IX cử ra Ban Kiểm tra Liên ngành điều tra và kết luận, Ban này đã hoàn thành báo cáo, nhưng Bộ Chính trị do ông Mạnh cầm đầu đã ngang nhiên **"khoanh lại"** để **im đi** một cách vô nguyên tắc, nhằm bảo vệ uy tín, che giấu trọng tội của 2 ông Lê Đức Anh và Đỗ Mười. 2 ông này đã được gán như toàn xã hội và đa số đảng viên nhận diện như là "bạn tốt" nhất, "đồng chí tốt" nhất của thể lực bành trướng Bắc Kinh.

Trong bài viết mới này, 2 ông tướng yêu nước, thương dân đã báo động khẩn cấp việc cấp uỷ đảng cùng chính quyền ở 10 tỉnh đã ký kết với 10 doanh nghiệp Trung Quốc đóng tại **Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan**, những thoả thuận cho phép họ **thuê đất và rừng** để kinh doanh trong một thời gian rất dài.

Danh sách các tỉnh đó là : Lạng Sơn, Quảng Ninh, Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương.

Diện tích cho thuê tổng cộng là **264.000 hec-ta** rừng phần lớn ở đầu nguồn, các tỉnh biên giới (theo báo cáo kín của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn). Các thoả thuận đều có giá trị trong thời gian **50 năm**, và sẽ kéo dài hơn sau đó.

Hai viên lão tướng chỉ rõ **hiểm họa cực lớn** cho đất nước, cho cuộc **sống và an ninh** của nước ta, cho **nền quốc phòng** của quốc gia. Tướng Đồng Sỹ Nguyên sinh năm 1923, nay 87 tuổi. Tướng Nguyễn Trọng Vĩnh sinh năm 1916, 94 tuổi. Hai viên tướng báo động : họ sẽ **thả hổ chặt phá** cây rừng từ đầu nguồn, hổ sẽ **cạn nước**, các nhà máy **thuỷ điện sẽ chết**, **môi trường sẽ bị huỷ hoại**. Hai viên tướng kết luận : đây là **một cuộc tự sát** của quê hương đất nước.

2 tướng Đồng Sỹ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh đề nghị với đảng, nhà nước và nhân dân : - với những thoả thuận đã **lỡ** (!) ký rồi, hãy thuyết phục các công ty

nước ngoài khoán cho đồng bào ta ở tại chỗ khai thác đất rừng, đề phòng họ sẽ đưa lao động dân nước họ vào lập thành những **làng Trung hoa, làng Hồng Kông, làng Đại hàn** trên đất nước ta .

- với những thoả thuận đang thương lượng thì **đình ngay lại** !

Cuối cùng 2 ông yêu cầu đảng và nhà nước thực hiện ngay và rộng khắp việc **giao khoán đất rừng cho từng hộ** đồng bào ta là dân địa phương tại chỗ.

Tiết lộ và ý kiến của 2 tướng Đồng Sỹ Nguyên và Nguyễn Trọng Vĩnh là hết sức **khẩn cấp** và **nghiêm trọng**. Vì ông Đồng Sỹ Nguyên khi còn là Phó thủ tướng đã chịu trách nhiệm thực hiện **Chương trình 327** của chính phủ là Chương trình **Quốc gia Phủ xanh đồi trọc và Bảo vệ rừng**.

Bài viết của 2 ông tướng này còn cực nóng vì phơi bày một loạt việc làm chui, khuất tất, ám muội, mang tính **hại nước hại dân**, có thể xếp vào **tội phản quốc**, do chính quyền và đảng uỷ các tỉnh, huyện thực hiện thông đồng với các công ty của thể lực bành trướng với các khoản đút lót, hối lộ béo bở, được một số quan chức trong chính phủ, một số bộ trưởng lớn nhất, có thể trong cả Bộ Chính trị đỡ đầu, yểm trợ để kiếm phần siêu lợi khổng lồ. Họ sẽ thâm thù 2 ông tướng.

Anh Nguyễn Huệ Chi linh cảm rõ điều ấy. Anh nghĩ họ có thể bóp cho mạng của anh nghệt thở hắt do tin tày trời mang **bí mật quốc gia** cực kỳ nhạy cảm này. Anh thề sẽ hiến cho sự thật, cho nhân dân **đến giọt máu cuối cùng của anh**, để mạng bauxite ngang nhiên sống khỏe.

Chính vì vậy mà ngày cuối năm 30 Tết tôi cặm cụi gõ bài này và gửi lời chúc chân thành nhất đến nhóm Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn, Nguyễn Thế Hùng cùng hơn 4.000 anh chị trí thức đã ký kiến nghị Bôxít, cũng như đồng đảo bạn yêu nước, yêu tự do trong số gần 20 triệu độc giả quen thuộc của mạng này.

Bùi Tín, Paris

🌀🌀🌀🌀🌀🌀🌀🌀🌀🌀

# 10 vấn đề

## ĐƯA CỘNG SẢN VN ĐẾN VỤC THẢM

.....*Vĩnh Hoàng Nguyễn Xuân Nam 20-01-2010*.....

**1. Thi đua võ trang tại Đông Nam Á.** Với sự đe dọa của Trung Quốc ngày càng hung hăng, nguy hiểm, CSVN đã chọn lựa con đường đối đầu quân sự trực tiếp và chứng tỏ rằng họ sẵn sàng hy sinh xương máu của nhân dân, một lần nữa chấp nhận biến quê hương đất nước VN trở thành một bãi sa trường chỉ vì quyền lợi nhỏ nhen của phe đảng cai trị. Gần đây CSVN đã tung chiêu liên minh quân sự gần, xa kể cả việc gửi bộ trưởng bộ quốc phòng đến Hoa Kỳ để thăm dò sự ủng hộ của Hoa Kỳ làm đối trọng với Trung Quốc. Nhưng chính sách này sẽ thất bại bởi vì Hoa Kỳ sẽ giải quyết vấn đề thi đua võ trang với Bắc Kinh và Việt Nam sẽ chỉ trở thành một Bắc Hàn thứ hai. Bởi vì nỗ lực hiện đại hóa tân trang vũ khí cho nên nền kinh tế của VN vốn đã èo uột sẽ đi đến chỗ phá sản với hậu quả là người dân sẽ khổ khổ nghèo đói sống dưới sự đe dọa của chiến tranh hàng ngày trong một chế độ hà khắc và tàn bạo xem người dân như là trâu bò ngựa chó không khác gì chế độ Bắc Việt trong thời chiến tranh VN. Lẽ ra, nếu những lãnh đạo CSVN sáng suốt khôn khéo dùng ngoại giao để vừa thuyết phục vừa hợp tác với các cường quốc về mọi mặt kinh tế, quân sự, chính trị thì tương lai có thể tránh được chiến tranh và tiếp tục phát triển đất nước mà không bị ngoại xâm. Chúng ta chỉ có thể đi tới tương lai này nếu VN chấp nhận diễn tiến hòa bình và dân chủ hóa. Nhưng vì CSVN đã quá say mê quyền lực và lịch sử lệ thuộc Bắc Kinh không cho phép họ lột xác tiến hóa theo xu hướng này được. Thế cho nên nếu CSVN không giải tán để được thay thế bằng cơ chế dân chủ đa đảng thì chiến tranh ắt sẽ phải xảy ra với hậu quả là một thời kỳ Bắc thuộc mới.

**2. Hy vọng của CSVN để liên minh với các quốc gia Đông Nam Á trong khối ASEAN** sẽ không thành tựu bởi vì CSVN không đủ tài đức để thuyết phục các quốc gia lân bang hợp tác với nhau trong một khối đại đồng chống Trung Cộng. Cơ hội lãnh đạo khối ASEAN sẽ qua đi mà VN sẽ không đạt được thành tích gì cả. Điều này sẽ khiến cho VN mất uy tín trên diễn đàn quốc tế vì phô trương những bất lực, lạc hậu và thiếu kém của tập

đoàn CSVN. Các cuộc tranh chấp về quyền lợi kinh tế cũng như bất đồng về chính sách ngoại giao của từng nước sẽ gây nên nhiều mâu thuẫn bất hòa đưa đến tình trạng vô hiệu lực của khối liên minh này. Ngoại trừ trường hợp CSVN chịu đặt mình dưới sự lãnh đạo của các cường quốc văn minh như Úc-Đại-Lợi và Hoa Kỳ thì mới mong gặt hái được một số kết quả và ít ra cũng vớt vác được phần nào thể diện với cộng đồng quốc tế.

**3. Nhìn ra quốc tế quá trình ngoại giao của CSVN đã hoàn toàn thất bại** từ nhiều thập niên bởi vì thế giới văn minh ngày nay không chấp nhận chế độ Cộng sản độc tài thống trị ở bất cứ nước nào. Chính vì thế cho nên CSVN sẽ không tránh khỏi tệ nạn kinh tế suy sụp trầm trọng, như khối CS Liên Xô Đông Âu trước ngày sụp đổ. Hệ thống tài chính của VN bởi không tuân hành theo qui tắc của ngân hàng quốc tế cho nên sẽ không được sự cứu trợ từ các cơ quan tài chính của thế giới như World Bank, IMF, hoặc nếu được các cơ quan này cho vay nợ thì CSVN cũng không đủ khả năng khắc phục khủng hoảng kinh tế mà chỉ đưa đất nước đến nguy cơ mất độc lập vào tay thực dân mới. Thị trường chứng khoán VN trong giai đoạn phôi sinh sẽ không chịu nổi cường độ lên xuống bất thường gây hoang mang cho giới đầu tư tạo nên những sự bất ổn kinh tế với hậu quả tiền tệ VN bị phá giá, vật liệu trở nên khan hiếm và nạn tệ tham nhũng sẽ hoành hành. Những thành phần giàu có sẽ phi tán tài sản ra nước ngoài bỏ lại đám đông nghèo đói tranh giành nhau để có cuộc sống tối thiểu. Tình trạng này khó tránh được nhất là vì CSVN đã tạo ra một xã hội đóng kín, công-an-trị (police state) với quyền tự do ngôn luận bị bóp nghẹt, thông tin không xác thực, cho nên người dân lẫn người cai trị trong và ngoài nước không biết đâu mà giải quyết vấn đề. Trông cậy vào sự tiếp tế cứu trợ từ thế giới tự do và đồng tiền của Kiều bào gửi về thì người dân sẽ đỡ khổ phần nào nhưng cũng không tránh được những tác hại kinh khủng của sự suy thoái kinh tế toàn cầu.

**4. Nghị Quyết 36 nếu CSVN tiếp tục thực hành một cách ngoan cố**

**sẽ có tác dụng ngược.** Thay vì thuyết phục người Việt ở nước ngoài hợp tác qua những phương thức chính đáng, CSVN cố tình tạo ra những mâu thuẫn trong cộng đồng người Việt hải ngoại, “chia để trị” và mặc sức khai thác, trục lợi những thành phần nhẹ dạ sẵn lòng nghe theo để bị lường gạt. Sau một thời gian, cộng đồng hải ngoại đã nhìn rõ vấn đề và đang đoàn kết lại để chống đối mưu đồ thâm tính các cộng đồng tị nạn của CSVN. Người Việt hải ngoại sẽ tiếp tục duy trì và phát triển truyền thống tranh đấu hào hùng cho tự do dân chủ nhân quyền bất chấp những sự đe dọa hoặc chiêu dụ của CSVN. CSVN sẽ hoàn toàn thất bại trong chiến dịch công kích đánh phá nhằm gây lũng đoạn các cộng đồng hải ngoại. Chỉ một số ít thành phần cơ hội chủ nghĩa vô lương chi mới cam tâm hợp tác với CSVN để trao đổi những quyền lợi nhỏ nhen. Những người này vốn đã bị cộng đồng người Việt hải ngoại coi thường, khinh bỉ sẽ bị tẩy chay loại bỏ không những chỉ bởi người Việt Hải Ngoại mà bởi chính quyền của các quốc gia sở tại vì họ đã phản bội cộng đồng, xã hội đã cru mang, dung túng họ và cho họ cuộc sống mới. Thái độ vô ơn hỗn xược của CSVN đối với cộng đồng người Việt hải ngoại và tính chất vi phạm luật lệ của chính quyền quốc gia sở tại của Nghị Quyết 36 đang bị cực lực lên án và sẽ bị ngăn chặn bằng mọi phương thức đấu tranh.

**5. Sự vi phạm nhân quyền, quyền tự do ngôn luận, quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo,** ngày càng trở nên nghiêm trọng tại VN, với hậu quả là CSVN sẽ bị cộng đồng thế giới văn minh lên án và là vấn đề chia rẽ xã hội VN, gây tổn thương cho nhiều cá nhân, tập thể. CSVN với chính sách “chia để trị” đã thành công phần nào trong việc xuôi khiến các tôn giáo trở thành đối tượng cạnh tranh, nghi kỵ và bất hòa với nhau. Nhà cầm quyền CSVN đã dùng tất cả những thủ đoạn đối với các tôn giáo, từ việc chiếm đất, chiếm tài sản của các tôn giáo cho đến việc ngăn cấm các tín đồ, giáo dân, Phật tử hoạt động tôn giáo, đồng thời CSVN bố trí cán bộ tình báo mật vụ len lỏi vào nội bộ hàng ngũ lãnh đạo các tôn giáo để tự tiện thao túng mọi sinh hoạt tôn giáo. Tai hại nhất trong các thủ đoạn là CSVN dùng chiêu bài vận động sự cứu giúp nhân đạo thiện nguyện dưới dù che tôn giáo để bòn rút tài chính và gâyáo trộn trong cộng đồng hải ngoại. Bởi vì quá thương dân, cố lo cho dân sinh cho nên các tôn giáo đã bị CSVN lợi dụng và trong vài trường

hợp, bị mắc lừa để tuyên truyền cho CSVN. Về phần hải ngoại, các dân cư gốc Việt cùng các chính khách bạn trong giọng chính chưa đủ ảnh hưởng với chính quyền sở tại để đối phó với CSVN ở cấp chính quyền nhà nước. Vì vậy, các nỗ lực vận động cho Đạo Luật Nhân Quyền hoặc truy tố CSVN về những vi phạm nhân quyền, không đạt được thành quả như ý muốn. Tuy nhiên, những tội ác do CSVN gây ra đối với người dân sẽ là mối hiểm khích uất hận trong lòng người dân cho đến chừng nào CSVN tan rã và đền tội.

**6. Mặt trận truyền thông báo chí tại quốc nội cũng như ở hải ngoại sẽ tiếp tục bộc phát ngoài sự chữa cháy và kiểm soát của CSVN.** Với khoa học thông tin ngày càng phổ thông, tin tức tràn ngập trên internet, CSVN không thể nào làm chủ tình hình hay hướng dẫn dư luận một cách ló bịch láo khóet như họ đã làm trong quá khứ. Tuy nhiên, CSVN vẫn tiếp tục đầu tư tiền tài và nhân sự vào truyền thông báo chí để tuyên truyền cho những kế hoạch của họ. Với sự cộng tác của thành phần trí thức đầu hàng CS và những cá nhân cơ hội chủ nghĩa, CSVN sẽ tiếp tục chiến dịch bôi nhọ các nhà lãnh đạo của chúng ta tại hải ngoại và gây hoang mang trong các tập thể hội đoàn, làm cho người Việt hải ngoại mất niềm tin ở những phong trào đấu tranh, và thờ ơ trước thời cuộc. Một phần lỗi là do những đảng phái thành lập ở hải ngoại với thành tích mập mờ và mục tiêu mông lung khiến cho những người ủng hộ chán nản và thoái chí. Làm chính trị mà chỉ cầu mong danh lợi và lo sợ tù tội thì chắc chắn không phải là đối thủ của CSVN. Bởi vì hiểu rõ sự thật của vấn đề này cho nên các đảng phái này đã chọn truyền thông báo chí làm phương tiện tốt để mặc cả với CSVN ngõ hầu trao đổi quyền lợi và hy vọng chia phần trong guồng máy cai trị đất nước trong tương lai khi nào các cường quốc sắp đặt cho đúng kiểu. Những cơ quan và nhân vật truyền thông báo chí đã dính vào đồng tiền và quyền lợi được cung cấp qua Nghị Quyết 36 của CSVN dĩ nhiên sẽ thi hành nhiệm vụ mị dân và xuyên tạc vấn đề theo đúng chỉ thị của đảng CSVN. Những bức tường lửa ngăn chặn thông tin của CSVN sẽ bị phá vỡ bởi những con dân yêu nước tại quốc nội với sự ủng hộ tiếp tay của giai cấp trí thức trẻ hải ngoại. Tự do ngôn luận là quyền thiên nhiên mà không một thế lực nào trên quả địa cầu có thể kìm hãm mãi mãi được. Khi sự thật về những vấn đề thối nát của CSVN được giới truyền

thông báo chí bạch hóa, phô bày trên diễn đàn quốc tế thì ngày tàn của bạo chúa ắt sẽ tới.

**7. Nạn tệ buôn người và xuất cảng lao động phi nhân đạo là một trong những tội ác của CSVN mà nhân dân không thể nào tha thứ được.** Buôn người dưới bất cứ hình thức nào, hợp pháp qua thủ tục hôn nhân, hay bất hợp pháp qua sự cộng tác với thành phần xã hội đen vẫn cùng hậu quả là làm giảm giá trị con người Việt Nam và là một sỉ nhục cho toàn thể người Việt trên thế giới. Thực tế là các cán bộ của chế độ CSVN đang phe phỡn sống tha hóa trên đồng tiền họ kiếm được qua sự kinh doanh xác thịt của đồng bào mà không biết xấu hổ. Với những đồng tiền kiếm được từ các quán bia ôm, từ các động chửa, từ các dịch vụ buôn bán cô dâu, buôn bán trẻ con, các gia đình cán bộ tham những tiếp tục rửa tiền qua các công ty kinh doanh tại nước ngoài và qua con đường du học sinh để tạo dựng cơ sở tại hải ngoại và để tiếp tục những hoạt động truy lục bỉ ổi này ngay trong những cộng đồng người Việt hải ngoại. Nạn tệ này trầm trọng nhất ở các nước đông Âu, nơi mà các mafia do cán bộ CSVN tổ chức đang vi phạm luật pháp của quốc gia sở tại qua nhiều tội ác như buôn lậu, buôn cần sa ma túy và buôn người. Khi những hoạt động có tính chất tổ chức chính quy này do CSVN chủ xướng bị vạch trần thì CSVN sẽ phải trả lời trước tòa án quốc tế mà sẽ không còn cách nào biện bạch chối cãi.

**8. Chính sách khai thác tài nguyên đất nước của CSVN đang phá vỡ môi trường của chúng ta.** Giang sơn gấm vóc mà ông cha ta đã dày công gây dựng nay bị bọn CS tiêu hao bán rẻ. Chúng đã cam tâm đồng lõa với kẻ thù truyền kiếp là giặc xâm lăng từ phương Bắc xua dân đen đến ăn hại, đập đổ, khai khẩn tài nguyên của chúng ta bất hợp pháp và như là vô điều kiện. Từ bắc chí nam, những làng lao công của người Trung Cộng sinh sôi nảy nở ngay trong lòng đất mẹ Việt Nam, làm hoen ố đi chủ quyền của chúng ta ngay trên quê hương xứ sở mến yêu. Với rừng già bị phá hoại, với núi non bị đập nát trong canh tác quặng mỏ địa chất, các tác hại của lũ lụt gia tăng gấp bội, những ruộng đồng màu mỡ trở nên hoang phế và nguồn thực phẩm của người dân bị nhiễm độc. Rõ ràng người dân hiền lành phải chịu mọi thiệt hại trong lúc chỉ một thành phần tư bản đồ nào đó mới thụ lợi. Nếu trời không phạt CSVN thì chúng ta phải “thế thiên hành đạo” để diệt trừ tệ nạn

phá hoại môi trường do CSVN gián tiếp tạo điều kiện gây ra và trực tiếp thực hiện.

**9. Sự bất lực của CSVN trong trọng trách bảo vệ Lãnh Thổ là thêm một lý do để chúng ta kêu gọi và đòi hỏi sự giải tán của đảng CSVN để dọn đường cho một cuộc tổng bầu cử tự do dân chủ đa đảng với sự chứng kiến của Liên Hiệp Quốc.** Sau 35 làm chủ đất nước, CSVN đã bán đứng dân tộc Việt và liên tục cố gắng đẩy lùi lãnh hải cho Trung Cộng qua nhiều đợt khác nhau để đổi lại sự bảo hộ của bạo quyền CS đàn anh, Trung Quốc. Sự hèn nhát này của CSVN đã được thế giới chứng kiến và nhân dân Việt Nam trong ngoài nước đồng thanh lên án. Nhưng CSVN không còn chọn lựa nào khác bởi vì chính mạng sống của chế độ này tự nguyên thủy đã lệ thuộc Bắc Kinh. Cho nên, không thể nào cậy tin vào CSVN để đưa dân tộc và đất nước Việt Nam khỏi ách nô lệ thống trị của Trung Cộng. Hy vọng duy nhất của chúng ta để đối phó với một Trung Cộng đang lăm le xâm chiếm nước ta, là đoàn kết dân tộc trong và ngoài dưới thể chế chính trị dân chủ tự do, liên minh với các cường quốc trong thế giới tự do văn minh để bảo toàn lãnh thổ bằng phương sách ngoại giao, kinh tế, chính trị, quân sự, không nhất thiết phải chiến tranh...

**10. CSVN đã hoàn toàn phá sản về kiến thức, về khả năng và về tư cách lãnh đạo,** họ không thể nào hội tụ được đủ sức mạnh để hiện đại hóa đất nước và đưa dân tộc Việt Nam đến bờ bến an toàn mà tránh khỏi binh biến. Chính nghĩa chống ngoại xâm, giành độc lập, bảo vệ lãnh thổ, mưu sinh cho hạnh phúc của nhân dân không thuộc về CSVN, mà thuộc về chúng ta, những người tôn trọng nhân quyền, yêu thích tự do, và biết hoạt động dân chủ trong trào lưu văn minh của thế giới hậu hiện đại ngày nay. Chúng ta là những người đã tiên hóa phải chống lại tất cả những khuynh hướng lạc hậu do CSVN chủ xướng và chuẩn bị thay thế họ trong vai trò lãnh đạo một đất nước hiện đại với người dân văn minh, trí thức cao, sẵn sàng mạnh dạn bước lên hội nhập thế giới tự do dân chủ. Chỉ khi nào trong và ngoài nước được thống nhất trong lý tưởng đại đoàn kết dân tộc trong trào lưu tôn trọng nhân quyền, thực thi dân chủ và bảo toàn mọi quyền tự do, thì chúng ta mới vững tin ở một tương lai tươi sáng cho đất nước và con người VN kiêu hãnh.

\*\*\*\*\*

# THẬT SỰ DÂN CHỦ



Trần Khải 02-02-2010

Đảng CSVN đã học một điều rất nhanh chóng là các chữ như “dân chủ” và “nhân quyền” có sức thuyết phục rất mạnh đối với quần chúng. Thế cho nên, trong khi vây bắt, dùng bạo lực đàn áp và đẩy các nhà hoạt động dân chủ vào nhà tù, các quan chức Đảng CSVN bèn xài ngay các chữ này một cách âm ỉ, và cho khuếch âm loa kèn vang dội.

Một bản tin trên báo VietnamNet hôm Thứ Ba 2-2-2010, nhan đề “Tổng Bí thư: Dân chủ để chọn nhân sự được dân tín nhiệm” đã tường thuật về bài diễn văn của ông Nông Đức Mạnh, nhân lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản VN hôm 2-2, cũng có nhiều lời tuyên xưng và tung hô dân chủ.

Một lý do nữa để tuyên xưng dân chủ, không chỉ để “phát cao ngọn cờ dân chủ kiểu xã hội chủ nghĩa,” còn để xóa đi suy nghĩ của người dân về hiện tượng mua quan bán chức đang diễn ra trong năm nay, khi chuẩn bị bầu cử các cấp.

Bản tin cho biết, rằng “năm 2010 là năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới đại hội biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Đại hội sẽ bổ sung, phát triển cương lĩnh năm 1991, quyết định chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 - 2020 và nhiều vấn đề quan trọng khác.” Như thế, đại hội đảng bộ là phải tranh chức, và có nghĩa là phải phong bì, một hiện tượng xảy ra nổi cộm mà quan nào cũng từng than phiền về người khác và tự thanh minh về chính mình.

Trong tình hình đó, ông Mạnh phải tung hô dân chủ, mặc dù mới vài ngày trước, ông nhận được một thư khiếu kiện của luật sư Cù Huy Hà Vũ về tình hình các quan phòng đập bẻ tường rào ngay giữa thủ đô, mà không có văn bản tòa án chỉ đạo và cũng được nói riêng là do lệnh Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng là để trả thù.

Ông Mạnh nói, rằng Đảng CSVN phải “đổi mới tổ chức, bộ máy và công tác cán bộ. Đổi mới phong cách và lề lối làm việc thật sự dân chủ, thiết thực, nói đi đôi với làm... Chính sách, chủ trương, văn bản pháp luật, quy định nào mà nhân dân cho là không đúng hoặc không phù hợp thì dứt khoát phải bàn bạc với dân để tìm cách sửa chữa, điều chỉnh để đảm bảo lợi ích chính đáng của nhân dân... cần nêu cao cảnh giác, kiên quyết đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, diễn biến hòa bình, đòi đa nguyên, đa đảng, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền hòng phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa.” (hết trích)

Nói đi đôi với làm? Nhà nước đã nói là không liên hệ gì tới vụ trấn áp Tu Viện Bát Nhã, nhưng còn làm thì công an và an ninh địa phương tới thì sát để kẻ lạ ra tay bạo lực.

Phải bàn với dân để sửa chữa? Ông Mạnh nói thế, nhưng khi kỹ sư Đỗ Nam Hải đòi trưng cầu dân ý về dân chủ thì lập tức bàn tay sắt đưa ra siết ngay.

Nói là chống diễn biến hòa bình? Nhưng làm thì để lặng lẽ cho nhiều chục ngàn công nhân Trung Quốc vào lãnh thổ VN để diễn biến hòa bình lấy đất, lấy biển.

Lợi dụng dân chủ, nhân quyền? Có một quan chức CSVN cũng từng nói rằng VN đang có nền dân chủ cả triệu lần nước Mỹ. Nói là thế, nhưng hễ ai mà nói hay viết về “dân chủ, nhân quyền” là lập tức trở thành kẻ thù của đảng ngay.

Cũng một bản tin khác trên báo VietnamNet, nhan đề “Về bốn nguy cơ và dân chủ trong Đảng” đăng hôm Thứ Hai, ghi lời ông Hữu Thọ, người được giới thiệu là “đảng viên có 60 năm tuổi đảng, nguyên Trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa TƯ nói về dân chủ trong Đảng.” Ông Hữu Thọ nói: “Thực hiện dân chủ liên quan tới việc được cung cấp

thông tin đầy đủ, không ngừng nâng cao trình độ hiểu biết và phải có thái độ thẳng thắn phản biện... Không có thông tin, thiếu hiểu biết rồi cứ nói toáng lên, khăng khăng cho ý kiến của mình là đúng, thì đó là thiếu trách nhiệm.” (hết trích)

Tuyệt vời, câu nói này hiển nhiên là chôm từ một bản văn nào đó của các nhà dân chủ VN -- nếu không phải là từ một bài viết của Nguyễn Tiến Trung, thì cũng là từ một câu tuyên bố của cô Phạm Thanh Nghiên. Cả anh Trung và cô Nghiên đều vừa bị kêu án tù mấy ngày qua, và lập tức, các quan chức CSVN liền cầm nhảm các lời kêu gọi dân chủ của họ.

Thế theo lời yêu cầu phản biện của ông Hữu Thọ, chúng ta nơi đây có thể dẫn ra vài ý kiến thẳng thắn.

Đài VOA hôm 1-2-2010, trên bài nhan đề “Đảng CS đang tự xoá bỏ tính chính đáng trước nhân dân” ghi lại lời nhà báo Bùi Tín trả lời thông tấn AFP nhân dịp 80 năm Đảng CSVN 3-2-1930 /3-2-2010. Trích như sau:

“Vừa qua, từ Hà Nội, nhà báo Aude Genet giám đốc Thông tấn xã Pháp AFP ở Việt Nam đã phỏng vấn qua ghi âm nhà báo tự do Bùi Tín ở Paris. Dưới đây là tóm tắt nội dung cuộc phỏng vấn, được chuyển ngữ từ tiếng Pháp.

A. Genet: Nhân dịp này, xin ông nhận định Đảng CS hiện đang đứng trước thách thức gì?

Bùi Tín: Thách thức lớn nhất đối với Bộ Chính trị CS hiện nay là họ phải trả lời mình bạch với nhân dân là vì sao họ lại tỏ ra yếu đuối, uơ hèn, thỏa hiệp với bành trướng Bắc Kinh. Cái bóng Bắc Kinh cứ lù lù sau những sự kiện mất đất, mất biển, mất đảo, rước công ty và công nhân TQ vào Tây nguyên khai thác bôxít, tàn sát ngư dân Việt trên vùng biển VN, xử án tù rất nặng những trí thức, sinh viên, luật sư lên tiếng tố cáo sự uơ hèn của họ trước họa xâm lăng.

Thách thức lớn là đòi hỏi họ phải sớm từ bỏ độc quyền đảng trị rất tệ hại, trả lại cho xã hội quyền công dân đầy đủ, trước hết là quyền tự do bầu cử và ứng cử, từ bỏ kiểu

"đăng chọn dân bầu" phi pháp trở trên đã kéo dài quá lâu.

Họ chỉ có một lối ra danh dự là trả lại quyền công dân đầy đủ cho mọi công dân, tôn trọng thật sự nhân dân Việt Nam đã trưởng thành trong thời hội nhập, để cho công dân Việt Nam thực hiện quyền lập hội, quyền tự do báo chí, để Đảng CS không còn một mình một chiếu trong không khí chính trị cường bức, ngạt thở..." (hết trích)

Tuy nhiên, Đảng CSVN có thể khiêu kiện rằng ý kiến từ hải ngoại không cần lắng nghe, vì ông Bùi Tín rời VN đã hai thập niên nên mới nói theo kiểu Tây. Nếu thế, chúng ta lại phải trích dẫn phản biện từ quốc nội theo phong cách "thắng thắn phản biện."

Trên trang <http://boxitvn.blogspot.com>, nơi tị nạn của nhiều trí thức quốc nội sau khi bị tin tặc đánh sập trang web của họ, bài viết "Tâm lý không bị trừng phạt" của giáo sư Phạm Toàn đăng ngày 30-1-2010, kể tình hình công an gây phiền nhiễu các nhà trí thức đã từng "thắng thắn phản biện." GS Phạm Toàn kể, trích:

"Ngày thứ sáu, 29-01-2010, giáo sư Nguyễn Huệ Chi nhận được một cú điện thoại của "người quen", tức là những người "cùng làm việc" hơn chục ngày vừa rồi. Nội dung: hỏi xem ngày mai "Bác" có thể làm việc không? Cái "ngày mai" nói đến ở đây không phải cái hạng ngày mai thơ mộng kiểu "ngày mai tươi sáng", "ngày mai thanh xuân của nhân loại", mà là cái ngày mai cụ thể, ngày Thứ Bảy, cái ngày cùng với ngày Chủ Nhật được cả nước đang buộc phải sính tiếng Anh gọi là "Uých-Ken".

Giáo sư Huệ Chi gọi ngay cho tôi, và nói thêm: "Thật vô cùng khó chịu, huyết áp lại lên đây này!" "Thế ông trả lời sao?" Tôi bảo họ: "Các cậu định khùng bố và bức cung mình đây à?" "Thế họ trả lời ông ra sao?" "Họ cười: chúng cháu muốn làm với bác cho nhanh cho gọn thôi mà" (!?)... (...)

Một ông giáo về hưu, từng có chức vụ cao ở một địa phương danh tiếng kia, chuẩn bị đi Hoa Kỳ thăm bạn bè, họ hàng. Đến sân bay, ông

bị giữ lại "vì lý do an ninh". Tấm vé khứ hồi giá cả ngàn đôla Mỹ thế là tiêu vong. Tiền thiệt hại đó ai trả?

Một cô giáo sinh năm 1982 có luận án thạc sĩ về thơ Hoàng Cầm chuẩn bị đi du lịch Thái Lan, đồng thời nắm lấy một cơ hội được phỏng vấn đề kiểm việc làm. Khi đến sân bay, cô cũng bị giữ lại "vì lý do an ninh". Khác với ông giáo sư về hưu, cô giáo trẻ tiết tiên đã hỏi thẳng "Các anh có trả lại tiền vé máy bay cho tôi không?" "Có trả nhưng trừ mười phần trăm".

Lời đáp lại trăng tráo thế thôi, thực ra thì sau nhiều tháng nền an ninh của đất nước không có gì suy suyển, hai nhà giáo một già một trẻ kia bỗng thấy mình mất toi tiền mua hai tấm vé – có nên coi hai người đó đã hy sinh tiền riêng của mình cho nền an ninh chung?" (hết trích)

Hay là ý kiến phản biện từ nhà văn Mai Thái Lĩnh, qua bài nhan đề "Hai chữ 'dân quyền'" trên trang Talawas (<http://www.talawas.org>), một trang bị tin tặc đánh sập từ cả tháng và mới hồi phục tuần này.

Tác giả Mai Thái Lĩnh viết: "...Đã từng có một thời người ta còn tin tưởng một cách ngây thơ rằng người trong cùng một nước cai trị lẫn nhau sẽ nhân đạo hơn, dân chủ hơn so với sự cai trị của ngoại bang. Thực tế lịch sử đã làm cho người dân các nước thuộc thế giới thứ ba phải mở mắt để nhìn ra một sự thật: kẻ thống trị là "đồng chủng" – thậm chí là "đồng bào", không hề kém phần độc ác, nguy hiểm so với kẻ thống trị là ngoại bang. Ngược lại, người dân đôi khi còn bị trói tay, không thể đấu tranh để tự bảo vệ mình, bởi vì các nhà thống trị đòi mới hiểu rõ văn hóa, tâm lý dân tộc, học được nhiều hơn từ kinh nghiệm của chủ nghĩa chuyên chế cổ xưa. (...)

...Cuộc đấu tranh để gỡ bỏ ách thống trị mới do đó trở nên khó khăn hơn, gian khổ hơn so với trước đây, bởi lẽ đẳng cấp thống trị ngày nay dựa vào công lao giải phóng dân tộc như một lá bùa để bảo vệ đặc quyền đặc lợi. Người yêu nước thường xuyên bị chụp mũ là phản bội Tổ quốc, người đấu tranh cho dân quyền luôn luôn bị gán cho cái

nhãn hiệu là "tay sai của phương Tây", bị vu cáo là "những người câu kết với thực dân, đế quốc để phá hoại sự an bình của đất nước". Trong khi đó kẻ phản bội nhân dân, chạy theo quyền lợi riêng tư lại nghiêm nhiên khoác lên mình cái áo của cách mạng, của dân tộc. Họ luôn mồm nói về nhân dân, miệng thơn thớt hai chữ "bà con", nói leo leo hai tiếng "đồng bào", nhưng lại lén lút kéo cả gia đình, dòng họ vào các vị trí quyền lực, chia chác nhau tiền ăn cấp từ ngân sách hay từ các nguồn vốn vay của nước ngoài, tự do ăn của đút, hăng hái bao che nhau để lọt qua lưới pháp luật. Ngược lại, họ sẵn sàng sử dụng những biện pháp hết sức khắc nghiệt để đàn áp, bịt miệng bất cứ ai – từ những trí thức ưu tú cho đến những thanh niên đầy nhiệt huyết của đất nước mỗi khi những người này mở miệng phê phán những khuyết điểm, đòi hỏi sửa chữa những mặt tiêu cực của chế độ hay nêu lên những yêu sách, nguyện vọng chính đáng của nhân dân..." (hết trích)

Đó là những lời phản biện thẳng thắn từ người ngoài và trong nước. Dân chủ, nhân quyền, phản biện... thực sự đang ở đâu trên quê hương mình? Chắc chắn là không ở trên lời nói của các quan chức CSVN.

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:

**witness2005@gmail.com**

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)

[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam**

# Chào xuân Canh Dần, bàn chuyện Đất nước

## NHẬN RÕ CĂN CƯỚC QUÊ HƯƠNG HIỆN NAY

\*\*\*\*\*

### Bùi Tín 10-02-2010

Vấn đề **căn cước** là một vấn đề cơ bản của một chế độ cũng như một con người.

Căn cước - identité - của một công dân nói lên những đặc điểm cơ bản của người công dân ấy, họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, quê quán: làng xã huyện tỉnh, nơi sinh, nơi ở, quốc tịch, trình độ học vấn, nghề nghiệp và những đặc điểm khác, như quá trình công tác, hoàn cảnh gia đình, quan hệ xã hội, thái độ chính trị, hồ sơ tư pháp... của con người ấy. Trong xã hội mỗi công dân có một **thẻ căn cước** - carte d'identité - riêng để phân biệt với mọi công dân khác.

Căn cước một con người luôn được bổ sung hoàn thiện với thời gian; mỗi người có một căn cước khác hẳn nhau, hàng triệu, hàng tỷ người, không một ai giống hết ai. Mỗi thẻ căn cước có ảnh, chữ ký, có khi thêm dấu ngón tay để phân biệt thêm.

Mỗi một **nước**, quốc gia, trong từng thời kỳ lịch sử, cũng có căn cước riêng, để phân biệt với các nước khác, phân biệt với những thời kỳ lịch sử khác.

Thường mỗi nước tự đặt cho mình tên gọi, nhãn hiệu, lá cờ - quốc kỳ, quốc thiều - bài nhạc của quốc gia, thủ đô, bản đồ, Hiến pháp xác định rõ căn cước của mình.

Đến đây vấn đề mới trở nên **phức tạp**, để **lầm lẫn**. Các nhà chính trị, các nhà nghiên cứu, nhà lý luận, các lý thuyết gia, nhà bình luận cũng như các công dân bình thường đã có nhiều cuốn sách, tác phẩm, tranh luận, trao đổi về vấn đề căn cước, chế độ chính trị, tên gọi **danh nghĩa** và **thực chất** của các quốc gia khác nhau.

Có khi tên gọi danh nghĩa và thực chất chế độ chính trị là **đồng nhất**, lại có khi **khác** nhau, có khi **khác hẳn** nhau, cũng có khi **trái ngược**, cần đi sâu để tìm hiểu, khám phá ra thực chất của chế độ chính trị ấy.

Như sau tháng 8-1945, nước ta mang danh xưng **Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**, nhưng nhìn cho kỹ, chỉ có 2 chữ VN là đúng, còn **Dân chủ** thì chưa có, **Cộng hòa** cũng không. Dân chủ sao không có tự do báo chí, tự do ứng cử bầu cử, không một công dân nào có hộ chiếu để tự do xuất ngoại !

Có thể là do tình hình đặc biệt của chiến tranh, nhưng sau tháng 7-1954, miền Bắc có hòa bình rồi, tình hình vẫn như trước, còn **ngặt nghèo** hơn, cả về kinh tế và chính trị, để còn làm chiến tranh với miền Nam nước mình.

Hồi ấy nhận thức chính trị của dân ta còn đơn giản, chỉ nghĩ rằng thoát khỏi cái nhục mất nước, chấm dứt thân phận thuộc địa, đuổi thực dân Pháp là tuyệt vời rồi, có độc lập là có tất cả mọi thứ tự do. Có ai ngờ! Câu nói "**Không có gì quý hơn độc lập tự do**" sao mà sướng tai, nhưng tự do đến nay vẫn là quả cấm!

Sau 30-4-1975, danh xưng **Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**, với 3 tiêu đề : **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** cũng vậy. Chỉ là chiêu bài, không có chút thực chất nào. Cộng hòa là danh từ rỗng, Xã hội Chủ nghĩa mà bắt công gấp bội trước, hiện nay, người ăn không hết, kẻ lần chẳng ra. Ba tiêu đề cũng mĩa mai, để Linh mục Nguyễn Văn Lý sửa lại là: **Thiếu Độc lập - Mất Tự do - Không Hạnh phúc**.

Cũng như nước **Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên** thì cũng mĩa mai như thế, vì dân không có chút tự do nào, có nửa triệu người tù chính trị, dân có năm chết đói hàng triệu người, lãnh tụ cha truyền con nối, phải gọi là: "chế độ Quân chủ Cộng sản, Phán dân chủ, Đày nhân dân" mới thật đúng.

Một nước khác cũng theo kiểu "trung đầu dê bán thịt chó" là nước Ly-bi ở Bắc Phi, tên chính thức là **"Đại Cộng hòa Ả-rập Ly-bi Dân chủ và Xã hội chủ nghĩa"** (Grande République Arabe Lybie Populaire et Socialiste) nhưng lại chỉ có một đảng duy nhất của ông Kadhafi, ông này làm lãnh tụ đảng kiêm thủ tướng liền 40 năm nay. "Đại" là to lớn (!), với 6 triệu dân, "dân chủ" (!) nhưng không có tờ báo nào tự do, "xã hội chủ nghĩa" (!) nhưng viên chức nhà nước 8 tháng liền không có lương khi giá dầu xuống thấp không xuất cảng được, dân chỉ muốn chạy ra các nước quanh đó hoặc sang châu Âu. Các chữ Đại, Dân chủ, Xã hội Chủ nghĩa đều rỗng ruột, chỉ còn trơ các từ : **Ả-rập Ly-bi** là có thực chất.

Vậy thì thực chất chế độ kinh tế và chính trị ở VN hiện nay là gì ? Nên nhận dạng ra sao cho đúng thực chất.

Chắc chắn gọi là nước Cộng hòa, Dân chủ hay Xã hội chủ nghĩa đều là khiên cưỡng, gò ép, không chính xác, thậm chí ngang ngược, mĩa mai.

Thì đây, nhóm **chuyên viên của Đại học Harvard** Mỹ, làm cố vấn cho chính phủ Việt Nam hơn 3 năm nay, luôn có mặt ở Hà Nội, trong bản báo cáo thứ 3 đầu năm nay, đã cho chúng ta một từ ngữ mới, phác họa chế độ kinh tế và chế độ chính trị rất đặc thù - không giống ai - của VN thời mở cửa và hội nhập. Nhóm ấy dùng chữ "**crony economy**" để chỉ nền kinh tế độc đáo ấy..

Theo từ điển tiếng Anh, "**crony**" có nghĩa là bạn rất thân, từ đồng nghĩa là "close friend", "companion", "partner", có những tiếng lóng đồng nghĩa "chum", "pal", "buddy", có thể dịch ra tiếng Việt là bạn nói khố, bạn tâm giao, cánh hẩu, tà-lọt, bạn cật ruột, tay sai tin cẩn...

Ở Trung quốc, đã có từ: "**thân hữu kinh tế**", "**mật hữu** (bạn cực thân) **kinh tế**", "gia tộc kinh tế", "đồng tộc kinh tế"... để chỉ nền kinh tế đặc trưng hiện nay trên lục địa.

Chữ **crony** nói lên nhiều điều. Nền kinh tế này không có bản chất giai cấp hay dân tộc, không phục phụ giai cấp vô sản, giai cấp địa chủ hay giai cấp tư sản, cũng không hề phục vụ dân tộc hay nhân dân, nó chỉ phục vụ cho **phe nhóm** cùng chung lợi ích, cho nên cũng được gọi là **nền kinh tế của nhóm lợi ích riêng**.

Nền kinh tế phe nhóm, nhóm lợi ích, còn mang tên là "**nền kinh tế cánh hẩu**", gồm những phe cánh quen thân, kết thành nhóm cùng chung lợi ích, chung âm mưu, chung vốn liếng, ủng hộ bênh che nhau, sống chết có nhau để ăn chia sòng phẳng, thường là phi pháp, phi lợi nhuận, vượt qua những lý luận trong giáo trình kinh tế - tài chính kinh điển thông thường.

Trong nền kinh tế mới mẻ, kỳ quái, hỗn độn này, những hiện tượng phổ biến là "thư tay", "phong bì", "quà biếu", "hoa hồng", "lại quà", "ăn chia", "lót tay", "đưa dưới bàn", "gói để quên"... thay cho tiền lương, tiền thưởng chính thức theo quy định. Trong nền kinh tế tấp nham nhom nhoem này, **bóng** và **lộc** thường lớn gấp hàng chục, hàng trăm lần tiền lương danh nghĩa.

Một hạng người mới này nở nhanh là các bầy "**cò**", cò đây là cò môi - cò đất, cò nhà, cò kinh doanh, buôn bán, cò xuất nhập, cò chứng khoán, cò thông tin kinh tế...

Chúng làm việc buôn nước bọt, **chỉ tro**, giới thiệu, mở đường, làm trung gian môi giới. Chúng còn làm **tình báo kinh tế tài chính**, đánh hơi, ngửi mùi lời lãi, sản tin, mua tin, bán tin : ngân hàng sắp phá giá tiền đồng, giá điện sắp tăng, xăng dầu sắp hiếm, đồng đô la sắp lên, giá vàng sắp hạ, vùng này sắp giải toả, khu kinh tế mới đã lên phương án ở vùng kia, hợp đồng này sắp ký, hợp đồng kia sắp huỷ///

Chế độ kinh tế ra sao chế độ chính trị luôn đi theo thích hợp, vì chính chế độ chính trị là tác nhân của chế độ kinh tế ấy.

Chỉ có chế độ chính trị trong thời kỳ thoái trào, tan rã mới tạo điều kiện cho sự nảy sinh chế độ "kinh tế thân hữu" phi pháp, cho nền kinh tế "nhóm lợi ích" quái gở hoành hành.

Chỉ đến khi Đảng Cộng sản đi vào thời kỳ **khủng hoảng căn cước**, sa sút đến rã rời về phẩm chất, mất hết uy tín trước nhân dân, mất tính chính đáng trước công luận, tiếp sau ngay sự tan vỡ của phe XHCN mà Việt Nam tự nhận là một "tiền đồn" (!), tiếp theo sự tan tành của Đảng Cộng sản Liên xô đàn anh - mẫu mực và của phong trào Cộng sản quốc tế hung hăng một thời, mới dần dần xuất hiện nền "**kinh tế phe cánh**" cực kỳ thối nát và tệ hại, như là một tất yếu lịch sử để cho lịch sử sớm sang trang.

Dưới nền kinh tế phe nhóm, đảng Cộng sản biến chất và **phân hóa** triệt để, nó không còn cái vỏ đoàn kết thống nhất kết chặt thành một khối - monolythique - như xưa. Nó cũng phân hóa mạnh ở **2 đầu**. Một đầu là những kẻ có nhiều quyền cao chức trọng, trở thành tỷ phú đồ, đại địa chủ đồ, chủ nhà đất, chủ đại công ty và công ty, chủ cổ phần, chủ chứng khoán, con buôn nhà đất, xuất nhập khẩu, kết hợp chặt với các công ty mại bản nước ngoài. Bộ hạ và con cái chúng tiêu tiền như rác, công tử Bạc Liêu ngày xưa tiêu xài ngông so với chúng chỉ là trẻ con.

Một đầu kia là những đảng viên thường, viên chức bình thường, đảng viên về hưu, không thần thế, không phe cánh, sống lương thiện, trong sạch, 3 cọc 3 đồng, bị phá sản, trở thành **thường dân**, có khi thành **vô sản mới**, trong đó có cả gia đình cựu binh sỹ, gia đình liệt sỹ, thương binh bị cướp nhà cướp đất, biến thành dân oan, có khi vào tù, như đang xảy ra ở Hải Phòng, Quảng Nam, Bình Dương... Cũng có đảng viên thường bị đảng viên cường hào mới cướp đất, phải ra thành thị kiếm việc, làm cừu vạ, khuôn vác, bị **bọn đảng**

**viên tư bản đồ đồng chí của mình bóc lột thẳng tay.**

Nền kinh tế này thực chất là nền kinh tế **cướp bóc** được đảng Cộng sản thúc đẩy, nền kinh tế **chụp giạt** khi chế độ sắp cáo chung, nền kinh tế cho phép các nhóm quyền lực tha hồ làm thối ngân sách và tài nguyên quốc gia để chia chác nhau.

Dưới nền kinh tế phe nhóm, lợi ích phe nhóm là cao nhất, lợi ích **dân tộc** chỉ ở đầu lưỡi, lợi ích **nhân dân** chỉ ở trên giấy, quyền lợi **quốc gia** chỉ là hão huyền.

**Công bằng** dưới nền kinh tế phe nhóm chỉ là khái niệm mĩa mai. Bọn bất tài, vô học (khi bằng giả bằng mua tràn đầy) cậy phe nhóm, qua nhiều mưu đồ gian manh phát lên như tên lửa, trí thức dân tộc, hiền tài thật sự bị hất hủi, người ngay thẳng phản biện bị bịt mồm, vu cáo, có khi vào tù.

Xã hội đầy rẫy những dẫn chứng sống như thế. Chị Ba Sương - Anh hùng lao động 30 năm cống hiến hết mình cho Nông trường anh hùng Sông Hậu bị 8 năm tù giam, chỉ vì **nhóm lợi ích** riêng trong thành ủy CS Cần thơ đã lên phương án nhập nông trường Sông Hậu vào nông trường Cờ Đỏ thành Khu Công nghiệp mũi nhọn Đặc biệt, được các tỷ phú Đại Hàn và Mỹ hùn hạp, với triển vọng cực kỳ béo bở hấp dẫn. Chị Ba Sương về già (60 tuổi), không thần thế chống chọi sao nổi !

Tướng công an Trần Văn Thanh, thanh tra bộ công an, ngay thẳng tố cáo tội tham nhũng cực lớn của phe nhóm ông Nguyễn Bá Thanh chủ tịch Đà Nẵng nay là ủy viên trung ương đảng, ông này lại thuộc **phe cánh thân tín** của Ủy viên bộ chính trị kiêm Trưởng ban Hậu vụ trung ương đảng Nguyễn Văn Chi, ông tướng Thanh bị truy tố oan về tội vu cáo và vào tù là chuyện tất nhiên.

Vụ án PMU 18 kéo dài lê thê hơn 4 năm với bị cáo chính Bùi Tiến Dũng, mặc dù bằng chứng hiển nhiên, nhưng Dũng lại có chung **nhóm lợi ích** với con gái và con rể tổng bí thư Nông Đức Mạnh, thì lời hứa danh dự "khẩn trương (!) kiên quyết (!)" xử vụ án này chỉ là chuyện nói rồi để đấy !

Chuyện ông Huỳnh Ngọc Sỹ ăn hối lộ của phía Nhật 800 ngàn đôla, với 3 ngàn trang chứng cứ do bộ Tư pháp Nhật cung cấp, lẽ ra phải bị từ 12 đến 15 năm tù giam, nhưng chỉ bị 3 năm tù, do "nhân thân tốt" (!), rồi sẽ được ân giảm, ân xá vì cải tạo tốt (!), để rồi của cải xài 3, 4 đời không hết; chỉ vì ông Sỹ là **đệ tử** ruột của nguyên thứ trưởng giao thông Nguyễn Việt Tiến, ông này lại là **bộ**

**hạ** cật ruột của ông tổng Mạnh. Hơn nữa, ông Sỹ lại thông gia, chung nhóm lợi ích với bí thư thành ủy, ủy viên bộ chính trị Lê Thanh Hải. Vậy thì ông Sỹ có gì phải lo !

Gần đây báo "Age" của nước Úc đăng công khai vụ hối lộ cực lớn, công ty **Securicy** chuyên in tiền bằng giấy polime trực thuộc Ngân hàng Dự trữ Úc - Reserve Bank of Australia - đã đưa tiền đút lót cho ông Lương Ngọc Anh một cán bộ ngành công an Việt Nam để chuyển cho ông Lê Đức Minh giám đốc công ty Kỹ thuật Ngân hàng - Bank Tech - của Việt nam, số tiền lên đến 12 triệu đôla Úc. Theo "Age" Tổng giám đốc Securicy Myles Curtis đã bị khởi tố về trọng tội đút lót, có thể bị 10 năm tù và phạt tiền cực lớn. Nhưng ở Việt Nam, Lương Ngọc Anh và Lê Đức Minh vẫn bình chân như vại vì đều nằm trong **nhóm lợi ích riêng** ở trong bộ công an, trong Ngân hàng Nhà nước, Lê Đức Minh là con trai nguyên Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Đức Thuý, hiện quyền thế phe phái còn mạnh.

Chuyện **nhóm lợi ích** ở trong chính phủ, ở bộ tài chính, bộ kế hoạch-đầu tư, bộ công thương cũng ghê gớm không kém. Mới đây, bị tiết lộ, tại **Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước SCIC** - State Capital Investment Corporation, do bộ trưởng tài chính Vũ Văn Ninh làm chủ tịch và 3 thứ trưởng tài chính, kế hoạch và công thương làm phó chủ tịch; ông chủ tịch được chia "thêm" mỗi tháng gần 80 triệu đồng, mỗi phó chủ tịch được hơn 70 triệu, gấp hơn chục lần tiền lương chính thức.

Tiền ấy là xương máu, là mồ hôi của dân, là tiền dân đóng thuế, là tiền vay mượn từ quốc tế để phát triển đất nước, rồi con cháu ta phải trả cả gốc và lãi, đã bị coi như tiền chùa, tiền vô chủ, chia chác tùy hứng để các phe nhóm tha hồ mà "múc" như múc nước ở máy nước công cộng... Thật là **xót xa đến đút ruột** cho người công dân lương thiện.

Dưới chế độ **chính trị độc đảng**, đảng CS độc quyền lộng hành, các phe nhóm tha hồ làm thịt tanh bành để chia chác riêng tư tài sản đất nước, theo chế độ **kinh tế thân hữu**, thì khẩu hiệu của đảng "xây dựng xã hội công bằng - dân chủ - văn minh" (!) chỉ là chuyện nhảm nhí trăng tráo.

Ở Trung quốc, thống kê của các nhà kinh tế Anh - Mỹ ở Thượng Hải: **0,40%** số dân là thế lực các phe phái cầm quyền chiếm đoạt **70%** tài sản đất nước, trong khi **99,60 %** còn lại chia nhau **30%** tài sản ấy. Như vậy là hơn 5 triệu gia đình CS cầm quyền



cùng bộn tay sai của chúng sống trên lưng của 1 tỷ 295 triệu nhân dân.

Ở Việt Nam chưa có thống kê, nhưng nếu tham khảo tỷ lệ trên thì vào khoảng **35 vạn** số dân thuộc các **nhóm lợi ích công sản cầm quyền** bóc lột, ăn bám trên lưng của hơn 82 triệu dân đen, trong đó có cả không ít những đồng chí của họ.

Bộ chính trị Hà Nội đang mở rộng nền kinh tế cánh hẩu **ra nước ngoài**, ưu tiên mời đón các nhà tư sản đồ đại Hán vào để kết thân chia siêu lợi nhuận. Trước hết là đại công ty China Aluminum đã cấm hàng **vạn công nhân Hán** vào từ Tây Nguyên để khai thác gáp bôxít bất kể đại thảm họa môi trường bùn đỏ; ông tổng Mạnh và Bộ Chính trị còn lặng lẽ mời 10 công ty tư bản đồ Bắc Kinh cùng Đài Loan đưa công nhân Hán vào khai thác **26 vạn héc-ta rừng trong 50 năm**, suốt từ Cao Bằng, Lạng Sơn, vào Nghệ An, Hà Tĩnh, vào tận Kon Tum và Bình Dương (xem thư khẩn cấp của trung tướng Đồng Sỹ Nguyên và thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh ngày 22-1-2010 trên mạng VN Bauxite).

Đảng Cộng sản VN đang chuẩn bị cho Đại hội đảng lần thứ XI của mình bằng cách **trình diện bộ mặt không sạch sẽ, còn rất khó coi** của họ trước công luận. Một thể căn cước be bét mờ mờ, máu của dân lương thiện.

Trước kia họ trình diện ra xã hội như lực lượng bênh vực người nghèo khổ, bị áp bức, họ được một bộ phận nhân dân tin theo do bộ mặt nạ ấy. Thế mà nay thể lực cầm quyền Cộng sản đang lộ lộ là thể lực bóc lột, ăn bám, cướp đất cướp của, cướp công của nhân dân, tàn phá từ ngân sách, môi trường, tài nguyên, của cải đến truyền thống nhân ái, công bằng, trọng nhân nghĩa của dân tộc, còn nhu nhược cúi đầu trước hành động lấn đất, lấn biển, chiếm đảo, **thâm nhập** của thể lực bành trướng.

Khi căn cước của chế độ được nhận rõ về thực chất như trên đây, lòng dân không yên, còn sôi sục phần nộ do cảm thấy bị lừa dối, bị phản bội thì nền tảng chế độ bị lung lay, nhiều người - nhất là anh chị em trí thức - suy nghĩ đến lối thoát cho đất nước, cho tương lai con cháu mình, và sẽ cùng chung sức tìm ra lối thoát sớm nhất, gọn gàng nhất, trong bình yên của đất nước.

Phải chăng đó là đòi hỏi cấp bách phải để **xuất hiện một tổ chức chính trị** khác đối lập hợp pháp, như Hiến pháp ghi rõ **quyền tự do lập hội**, ganh đua bình đẳng với đảng Cộng sản, thúc đẩy đảng Cộng sản hoàn thiện mình, lấy nhân dân, cử tri

làm trọng tài. Đó có thể là đảng dân chủ, đảng xã hội dân chủ, hay đảng dân tộc, hay đảng công dân... Cũng có thể **tách đảng CS ra làm đôi**, với đảng mang tên Lao động chẳng hạn.

Độc quyền kinh tế quốc doanh bị phá vỡ, đưa lại kinh tế đa thành phần, hàng hoá phong phú, chất lượng cao, không còn gạo gạo mỳ mỳ, xà phòng mầu dịch chầy mớ nước, nước mắ mắ dịch ôi thối, vải mầu dịch chỉ 2 màu đen, trắng... vẫn phải mua. Đa đảng chính trị theo pháp luật sẽ làm cho sinh hoạt chính trị đầy sinh khí, người công dân cầm lá phiếu sẽ tự hào có tư thế làm chủ cao quý, có quyền tự do chọn lựa người đại diện cho mình, chỉ có lợi cho đất nước.

Khi ấy, chỉ khi ấy cái tên gọi nước **VNDC Cộng hòa** mới có ý nghĩa đầy đủ, trọn vẹn, danh nghĩa thống nhất với thực chất. Và nền chính trị - văn hoá nước ta thực sự được nâng cao lên hẳn một nấc văn minh mới, mở ra một thời thịnh trị mới, thật sự thống nhất và hoà hợp dân tộc cả về chính trị, địa lý và tinh thần, tình cảm. Chỉ khi ấy mới có thể đưa đất nước **"ra khơi"** và **"cất cánh"**.

**Có cách kỷ niệm Ngàn năm Thăng Long nào đẹp hơn, tái tạo Hào khí Thăng Long có ý nghĩa hơn là đưa VN lên kỷ nguyên Dân chủ vào dịp thời cơ đã chín này.**

Một giấc mơ đầu xuân đẹp, trong tâm với của nhân dân ta, trong mong mỏi của cả nhân loại tiến bộ. Miễn là đồng đảo con dân nước Việt ta mong và muốn điều tuyệt đẹp ấy.◆◆◆◆

## **RẮC RỐI CỦA HÀ NỘI CÒN SÂU XA HƠN GIÁ TRỊ CỦA ĐỒNG TIỀN (VN)**

**—Duy Hoàng, WSJ, 12-02-2010—**

Đảng Cộng sản Việt Nam một lần nữa đang lâm nạn. Khả năng quản lý kinh tế của họ đang bị tòa án công luận đưa ra xét xử, với bằng chứng được trưng ra là một tỷ giá hối đoái đang mất giá đều đặn trên thị trường chợ đen đã buộc Hà Nội phải cho giảm tỷ giá chính thức của tiền Đồng một cách định kỳ, mới nhất là 3,4% vào ngày hôm qua. Trong lúc đó lạm phát lại đang tăng vọt ở mức 7,6% vào tháng Giêng, so với dự báo trước đó của chính phủ chỉ có 7% cho cả năm.

Những áp lực kinh tế này là phần cộng thêm vào rắc rối khác đã có sẵn của Hà Nội. Dù cho (nguyên do) phát xuất từ nỗi căm giận của công chúng về cách xử sự của Hà Nội trong tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc, hay những tranh chấp về số đất đai tịch thu của Giáo hội Công giáo, có rất nhiều lý do khiến Đảng CS đâm ra lúng túng. Và kết quả là cuộc đàn áp những nhà bất đồng chính kiến trở nên tệ hại hơn trước.

Bất kể tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ trong thập niên vừa qua, nền kinh tế hiện đang là một vấn đề đặc biệt. Phản ứng của Hà Nội trước cuộc suy thoái toàn cầu là đưa ra một kích thích tài chính, dẫn đưa sự thâm hụt ngân sách năm ngoài xuống còn khoảng 10% của tổng sản lượng quốc gia. Phần lớn của khoản kích thích này được truyền dẫn qua các ngân hàng nhà nước chuyên cấp vốn cho những doanh nghiệp nào nhà nước ưa thích vay mượn.

Thay vì kích thích tăng trưởng thực sự, số tiền dư thừa đã khiến cho giá cả tăng lên. Lạm phát cao và thâm hụt về mậu dịch và tài chính đã thúc đẩy người dân địa phương và các doanh nghiệp tư bỏ rơi tiền Đồng để theo tiền Đô la và

vàng, trong lúc các doanh nghiệp nhà nước vật lộn với nạn thiếu hụt tiền Đô la.

Khả năng cần có của chế độ này trong việc quản lý nền kinh tế là một trong những tuyên bố của họ về tính chính danh của mình. Sự bất ổn về kinh tế được diễn dịch thành hành động thách thức đối với nhà cầm quyền. Theo thống kê chính thức, trong năm qua đã có hơn 200 cuộc đình công của giới lao động không được phép, với con số nhân công hăng xướng ra về ngang xương lên đến hàng chục ngàn. Số nông dân kéo đến biểu tình trước

các cửa quyền về việc trưng thu đất đai của họ đã trở thành một cảnh tượng thông thường.

Trong khi đó tuyên bố khác về sự chính danh của Đảng - là "sẽ đặt Việt Nam lên trên các thế lực ngoại bang" như thần thoại đã được họ dựng lên từ thời kháng chiến chống Pháp và Mỹ- hiện cũng được đưa ra (cho dân) đặt câu hỏi.

Các tranh cãi về vụ khai thác mỏ bô-xít do Trung Quốc đầu tư trên vùng cao nguyên Trung phần đã làm rõ nghĩa vấn đề này. Nhiều nhà quan sát cho rằng kế hoạch khai thác trên chặng hệ mang ý nghĩa kinh tế, môi trường nào cả. Dự án 15 tỉ đô này đòi hỏi Việt Nam khai thác mỏ quặng bô-xít và tinh thể Alumina (Ô-xít nhôm) -trong tiến trình sản xuất nhôm- một tiến trình có độc tính cao. Số hợp chất Alumina sau đó sẽ được xuất cảng sang Trung Quốc. Nhiều blogger Việt Nam đã cáo buộc rằng Hà Nội đang xúc tiến cuộc mạo hiểm này cho việc làm giàu cá nhân của một số cán bộ cao cấp và để giảm bớt nhu cầu tài nguyên khoáng sản của Trung Quốc.

Hà Nội cũng đang chịu áp lực vì đã tỏ ra yếu ớt trong những tuyên bố về chủ quyền của Việt Nam tại hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa ở Biển Đông, nơi Trung Quốc cũng tuyên bố thuộc chủ quyền của họ. Một số nhà hoạt động trong nước đã công bố các trường hợp của ngư dân Việt Nam bị tàu hải quân Trung Quốc bắn trong vùng biển Việt Nam, trong khi phương tiện truyền thông nhà nước thường làm ngơ trước những vụ nổ súng này hay nếu có đăng tin cũng chỉ nói quanh co.

Các lãnh đạo Đảng đều hiểu được mối đe dọa mà họ đang phải đương đầu. Đánh dấu 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản 02 tháng 2, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tuyên bố: "Chúng tôi đang hết sức cố gắng để duy trì tình trạng ổn định chính trị, và đấu tranh chống lại tất cả những thủ đoạn của các thế lực thù địch bằng cách ngăn chặn không cho họ lợi dụng những vấn đề như dân chủ, nhân quyền, và tình

trạng đa nguyên để phá hoại cuộc cách mạng Việt Nam."

**Như thế Đảng (CS) hiện đang rạn nứt.**

Kể từ tháng mười vừa qua, nhà cầm quyền đã kết án 17 người hoạt động (dân chủ) trong một loạt phiên xử chỉ diễn ra vồn vện trong vòng một ngày về tội tuyên truyền chống phá, lật đổ nhà nước, và hành hung người khác. Tội hành hung người khác của tiểu thuyết gia nổi tiếng Trần Khải Thanh Thủy là một điển hình. Bà đã bị buộc tội hành hung một người hàng xóm. Trong thực tế, bà và chồng đã bị du đãng đánh đập với sự hỗ trợ của công an, trước sự chứng kiến của cô con gái 13 tuổi.

Thế nhưng cho đến nay những người đối nghịch với chế độ vẫn có vẻ không sợ sệt. Hệ thống Internet đã giúp họ, cho phép người dân Việt Nam tổ chức (mà không có sự cho phép của nhà cầm quyền) và chia sẻ tư tưởng. Trong khi chế độ cố gắng giam giữ blogger, họ vẫn không thể hạn chế được việc sử dụng Internet nhiều lắm bởi các doanh nghiệp đều phụ thuộc vào mạng lưới. Và nếu sự hạn chế của họ đi quá xa, Đảng Cộng sản sẽ gặp sự rủi ro là ly gián hàng triệu khách sử dụng Internet, trong đó có nhiều người trẻ, là những con em rất thành đạt của giới cầm quyền.

Năm ngoái, Hà Nội đã cố gắng cắt xén mạng lưới giao lưu rất phổ biến là Facebook. Vào tháng Mười Một, nhà cầm quyền lặng lẽ ra lệnh cho những dịch vụ Internet địa

phương thỉnh thoảng từ chối không cho khách vào mạng lưới Facebook nhằm làm "chảy máu" trang mạng khách sử dụng ưa thích. Tuy ban đầu số lượng người vào Facebook có giảm sút, nhưng bây giờ người Việt đang rục rịch quay lại vì đã biết cách phá vỡ sự hạn chế này và cũng vì những cơ sở cung cấp dịch vụ đã làm ngơ sắc lệnh của nhà nước.

Cũng có những dấu chỉ cho thấy việc các "tin tặc" cao cấp có trụ sở ngay tại Việt Nam, rất có thể chính là nhà cầm quyền -căn cứ vào sự quy mô (của hoạt động)- đã bắt đầu tấn công các trang web chỉ trích chế độ. Nạn nhân nổi bật nhất là trang Bauxit Việt Nam, một trang web đã thu hút khoảng 20 triệu lượt xem khi chưa tròn một năm kể từ khi trang này bắt đầu chống đối cuộc mạo hiểm khai thác quặng mỏ của nhà nước. Nhưng nếu nhà cầm quyền cố gắng dập tắt phong trào này, họ có nguy cơ đoạn tuyệt với một số lớn trí thức Việt Nam, và có lẽ làm gián đoạn một bước tiến trong chế độ.

Tuy sự thật là hầu hết công dân Việt Nam chưa được chuẩn bị để xuống đường, câu hỏi được đưa ra là bao nhiêu người sẽ tích cực hỗ trợ hệ thống (chính quyền) hiện tại nếu nền kinh tế tiếp tục đi xuống và các vấn đề chủ quyền cứ dây dưa như thế. Sự mất giá tiền tệ trong tuần này chỉ là một triệu chứng của một sự bất ổn to tát hơn nhiều.

*VietCatholic News*

## ÔM BẮM HỆ THỐNG ĐỘC QUYỀN



**Ngô Nhân Dụng 11-02-2010**

Việt Nam mới giảm giá đồng tiền so với đô la Mỹ, lần thứ hai kể từ tháng 11 năm ngoái. Kể từ tháng 6-2008, thì đây là **lần thứ tư đồng bạc Việt Nam bị phá giá**. Đồng tiền bị áp lực của thị trường chợ đen đẩy xuống, trong khi hồi suất chính thức là 17,941 đồng lấy một đô la thì chợ đen trả gần 19,250 đồng. Chính quyền Cộng sản muốn thu đô la vào hệ thống ngân hàng; tăng giá Mỹ kim để những người có đô la đem tiền Mỹ tới đổi cho các ngân hàng thương mại, thay vì đem đổi chợ đen được giá lời hơn. Sau khi bị phá giá hai lần trong ba tháng, bây giờ ở các ngân hàng giá chính thức đồng đô la cũng lên tới 19,100 đồng.

Nhưng liệu đảng CS có đạt được mục đích gom đô la vào trong các ngân hàng hay không? Tổng giám đốc Ngân hàng Sacombank cho biết trong năm 2009 đã chuyển gần một tỷ đô la (850 triệu) tiền do người Việt ở nước ngoài gửi về, nhưng chỉ có 10% số tiền đó được những người nhận tiền bán lại cho ngân hàng này - tức là 90% những đồng đô la gửi về VN ra đi theo con đường tìm về chợ đen. Nhà nước CS hoàn toàn bất lực không thể ngăn cấm chợ đen. Không thể đem công an ra đứng chỉ đường bắt đô la Mỹ phải đi theo chỉ đạo của đảng. Những người tổ chức chợ đen mạnh hơn cả CA, họ có thể chính là CA cùng với những kẻ nắm đầu CA!

Việc tăng hồi suất của đồng đô la cho bằng giá chợ đen khó thu tiền Mỹ về cho các ngân hàng. Vì khi có những người cần đi mua đô la ở chợ đen vì những lý do riêng, họ sẽ sẵn sàng trả giá cao, thì sẽ có người bán đô la ở chợ đen. Những lý do riêng đó là gì? Có hàng ngàn lý do khác nhau trong một nền kinh tế mờ mờ ảo ảo, đa số những người kiếm nhiều tiền nhất không phải vì họ làm ăn, kinh doanh giỏi, thành công, mà vì những lý do khác! Những người đó có đủ lý do để che giấu những đồng tiền kiếm được, mà một cách giấu rất tiện là đổi lấy đô la Mỹ rồi đem chuyển dần dần ra nước ngoài mà không phải đi qua hệ thống ngân hàng chính thức.

Người ta càng ngần ngại đem tiền Mỹ đến gửi tại ngân hàng, vì lãi suất cho tiền đô la ký thác chỉ có 1%. Khi còn nhu cầu đổi tiền chợ đen thì rất nhiều người sẽ sẵn sàng đóng vai “ngân hàng đen,” tức là giữ đồng đô la, để chờ ngày đem ra đổi, biết thế nào giá cũng sẽ tăng lên. Họ chỉ cần nhìn vào cung cách quản lý nền kinh tế của đảng Cộng sản Việt Nam là đoán được rằng giá đồng đô la sẽ còn tăng nữa.

Có nhiều lý do khiến đồng bạc Việt Nam xuống giá. Khi mỗi đe dọa lạm phát vẫn còn treo trên đầu mọi người, thì đứng trước viễn ảnh giá sinh hoạt sẽ tăng tâm lý chung của người dân là có đồng nào đem tiêu xài ngay, kéo mai một tiền sẽ mất giá. Riêng tâm lý lo sợ đó cũng

khiến lạm phát trở thành sự thật; vì khi mọi người thi đua đi mua sắm thì giá cả tất phải tăng lên! Hàng nhập cảng vào Việt Nam, dù hàng tiêu thụ hay các nguyên liệu dùng vào việc sản xuất, hầu hết phải trả bằng đô la Mỹ. Dù giá các món hàng đó không thay đổi trong thị trường quốc tế, nhưng khi đô la Mỹ lên giá đối với tiền Việt Nam thì tự nhiên đối với những người dân tiêu dùng tiền Việt các món hàng nhập cảng đều tăng giá hết. Khi nhà nước tăng giá đô la Mỹ, người dân sẽ thấy là mối lo lạm phát của mình có cơ sở vững chắc, họ càng tin tưởng thể nào lạm phát cũng còn lên nữa. Lạm phát ở Việt Nam năm 2007 có lúc đã lên tới 60% một năm, năm 2008 giảm xuống còn 23%; năm ngoái đã giảm được xuống dưới 7%, nhưng các nhà kinh tế tiên đoán năm nay lạm phát sẽ lên trên 7%.

Như vậy thì giảm giá đồng bạc VN đối với đô la Mỹ để làm gì nếu số đô la thu vào các ngân hàng chưa chắc đã tăng mà mỗi lo lạm phát càng thêm nặng? Chúng ta khó biết quyết định kinh tế của một nhà nước CS. Họ thường quyết định trong vòng bí mật, với những lý do bí mật. Có một hồi ở bên Nga người ta làm luật cấm không cho dùng xe với bánh lái bên tay phải (Chỉ ở những nước luật đi đường bắt lái xe phía bên trái, như ở Anh Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, thì bánh lái mới đặt bên tay phải; còn ở Việt Nam, Pháp, Mỹ, Nga, vân vân, dân lái xe đi bên phải thì bánh lái đặt bên trái). Sau khi đã làm luật cấm các loại xe bánh lái bên phải một thời gian, thì chính phủ Nga lại đổi luật, cho phép những chiếc xe nhập cảng từ Nhật Bản, Anh Quốc được lưu hành!

Tại sao họ quyết định cấm, rồi lại quyết định tha? Chỉ có thể giải thích rằng có một ông quan nào đó ra lệnh cấm để tất cả những chiếc xe cũ mua từ Nhật Bản đem về bị mất giá. Khi các xe đó xuống giá, ông và đồng đảng đi mua các loại xe đó cất đi. Bao giờ mua đủ, các ông đổi luật, giá xe tăng lên trở lại, một vốn bốn lời trong mấy tháng!

**Rất khó tiên đoán được kinh tế các nước CS, vì những quyết định**

**của quan chức không căn cứ vào các quy luật thông thường.** Quy luật quan trọng nhất của họ là chỉ quyết định điều gì khi chính bản thân mình, gia đình mình, và các đồng đảng ăn chia đều hưởng lợi.

Tham nhũng bằng cách ép người ta đưa tiền cho mình là loại tham nhũng tép riu, dành cho các chú công an, cảnh sát đứng đầu đường. Đưa tiền trong bao thư ở văn phòng như trong vụ xa lộ xuyên Sài Gòn cũng là chuyện nhỏ. Hành động tham nhũng làm ra tiền nhiều nhất và chắc chắn nhất là thay đổi thủ tục, luật lệ và đưa ra các quyết định chính sách kinh tế. Ăn tiền kiểu đó hoàn toàn hợp pháp, mà lại chứng tỏ chính quyền “năng động” điều chỉnh chính sách luôn luôn!

Nhưng thay đổi các chính sách nhỏ giọt theo lối cò con đó có ích lợi gì trong việc quản lý kinh tế nước ta hay không? Ông Trần Xuân Giá, một cựu bộ trưởng Kế hoạch Đầu tư mới nói với tờ Thời báo Kinh tế rằng nhà nước Cộng sản phải thay đổi toàn diện, vì “cả tư duy và mô hình tăng trưởng hiện nay đã không còn phù hợp.” Ông Giá nhận xét, “GDP tăng chủ yếu dựa vào vốn đầu tư nhưng hiệu quả đầu tư ngày càng kém, năng suất lao động thấp, chi phí sản xuất, tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm tăng cao,...” Tình trạng phí phạm, mất mát đó là do hệ thống cai trị độc quyền của đảng Cộng sản, không thể nào sửa được vì sửa là đụng tới toàn thể hệ thống cai trị.

Một mô hình được chế độ Cộng sản áp dụng từ thời Phan Văn Khải, Võ Văn Kiệt tới nay, là tập trung tài nguyên quốc dân cho các doanh nghiệp nhà nước sử dụng, với những tổng công ty và các tập đoàn kinh tế mà các đảng viên Cộng sản nắm giữ. Đó là công cụ để đảng Cộng sản chiếm độc quyền kinh tế thời xưa, nay vẫn còn giữ lại và củng cố cho lớn hơn. Những đại công ty này chỉ tạo được công ăn việc làm cho dưới 20% tổng số người lao động, nhưng được các ngân hàng của nhà nước trao cho 40% đến 45% tổng số vốn cho vay! Còn các xí nghiệp tư nhân, tạo công việc làm cho 80% người lao động

thì bị ép khi cần vay vốn. Những người sử dụng vốn kém nhất thì lại được ưu đãi cho vay vốn; còn những người có khả năng, biết đem tiền đầu tư tạo ra nhiều của cải hơn thì phải đứng bên lề. Vì vậy, năng suất của cả nền kinh tế rất thấp, so với các nước khác.

Một chỉ số đo năng suất chung của một nền kinh tế là tỷ lệ giữa số tiền cần đầu tư để tạo ra một đơn vị của cái mới. Nếu muốn tạo ra thêm một đồng trong Tổng Sản lượng Nội địa mà anh cần 50 xu đầu tư, thì hiệu năng của anh thấp hơn một người chỉ dùng 10 xu cũng tạo thêm được một đồng trong GDP. Chỉ số 50% hay 10% trên đây gọi là ICOR (Incremental Capital Output Ratio); chỉ số này càng thấp chứng tỏ nền kinh tế càng có hiệu năng cao.

**Chỉ số ICOR của Việt Nam rất cao, trung bình là 5.2**, tức là cần 5.2 xu đầu tư mới tạo thêm được một đồng của cái mới trong GDP. Nam Hàn, vào các thập niên 1960, 70 có chỉ số ICOR là 3, chỉ cần 3 xu đầu tư cũng tăng thêm được một đồng của cái mới. Trong thời gian đó, kinh tế Nam Hàn tăng lên với tỷ số 7.9% một năm, còn Việt Nam mấy năm nay chỉ tăng với tốc độ 7.7%. Thái Lan trong giai đoạn kinh tế đang lên như vậy cũng tăng nhanh hơn, 8.1% một năm, mà chỉ số ICOR cũng tốt hơn Việt Nam, chỉ có 4.1.

Tại sao kinh tế Việt Nam hiệu năng yếu kém như vậy? Không phải vì người Việt Nam làm việc kém thông minh hay là vốn tính lười biếng. Lý do chính là hệ thống kinh tế độc quyền của đảng Cộng sản chỉ ăn bám vào nền kinh tế chứ không đóng góp cho Tổng Sản lượng Nội địa bằng số tài nguyên mà họ rút ra dùng. Trước đây các nước Nga và Đông Âu sụp đổ cũng vì tình trạng đó. Nhưng nay đảng Cộng sản Việt Nam không lo, dù kinh tế yếu kém, các cán bộ và lãnh tụ vẫn ăn no và làm giàu. Ai muốn xin cho dân được hưởng thêm chút quyền dân chủ tự do thì bắt bỏ tù!

Ngoài ra, bọn tham quan ô lại khiến cho các nhà kinh doanh tư ai cũng phải đóng thêm những thứ thuế ngoài lề, tức là tiền hối lộ.

Tham nhũng, hối lộ là những cản trở nặng nề cho phát triển kinh tế.

**Tại sao đảng Cộng sản cứ bám lấy các doanh nghiệp nhà nước và bảo vệ hệ thống thur lại tham nhũng rút ruột kinh tế cả nước?** Bởi vì họ không biết một đường nào khác ngoài hệ thống cai trị từ thời Hồ Chí Minh để lại. Rời bỏ hệ thống cai trị độc quyền thì không những các lãnh tụ Cộng sản sợ bị mất tiền, mất quyền, mà còn lo mất mạng và con cháu bị mang họa nữa. **Cho nên ngay bây giờ đã có phong trào chuyển của cải ra nước ngoài, chuyển cả gia đình, con cháu sang các nước Âu, Mỹ, Úc.** Những người Việt làm ăn lương thiện có chút tiền nhìn vào cảnh đó cũng lo đi sang các nước Âu, Mỹ sinh sống. Làm sao chuyển tiền bạc từ Việt Nam ra ngoài? **Phải đổi lấy đô la Mỹ.** Đó là lý do chợ đen đô la không thể nào biến mất được. Nó đáp ứng nhu cầu của một chế độ vào lúc xé chiều ai cũng muốn chuyển tiền đi!

<http://www.nguoi-viet.com/>

chủ nghĩa dân tộc chống đối, không hợp tác với VM.

Khi quân đội Pháp nhờ quân đội Anh đưa trở lại Đông Dương, Pháp dần dần chiếm Nam Kỳ, tiến ra Trung và Bắc Kỳ. Pháp ký hiệp ước Trùng Khánh ngày 28-2-1946 với Trung Hoa (do Quốc Dân đảng cai trị), để Trung Hoa chịu giao Bắc Kỳ cho Pháp. Quân đội Pháp đổ bộ Hải Phòng ngày 3-6-1946.

Hồ Chí Minh nhượng bộ, ký kết thỏa ước Sơ bộ ngày 6-3-1946, theo đó Việt Nam dân Chủ Cộng Hòa (VN DCCCH) sẵn sàng tiếp đón quân đội Pháp đến thay thế quân đội Trung Hoa để giải giáp quân đội Nhật (điều 2). Điều này trái với "Lời thề" của Hồ Chí Minh khi tuyên bố thành lập VN DCCCH và trình diện chính phủ ngày 2-9-1945 tại quảng trường Ba Đình. Nguyên văn lời thề đó như sau: "*Nếu Pháp đến xâm lăng lần nữa thì chúng tôi xin thề: không đi lính cho Pháp, không làm việc cho Pháp, không bán lương thực cho Pháp, không đưa đường cho Pháp*" (2). Các đảng phái theo chủ trương dân tộc và dân chúng rất chống đối việc Hồ Chí Minh ký kết thỏa ước Sơ bộ và thỏa hiệp với Pháp.

Hồ Chí Minh còn qua Paris ký *Tạm ước* (Modus Vivendi) ngày 14-9-

## ĐẠI NẠN TRUNG HOA thời hậu Thế chiến

Trần Gia Phụng 22-12-2009

### 1- CHIẾN TRANH BÙNG NỔ

Năm 1945, Hồ Chí Minh (HCM) và mặt trận Việt Minh (VM), một tổ chức ngoại vi của đảng Cộng sản Đông Dương (CSĐD) cướp chính quyền và thành lập chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VN DCCCH) ngày 2-9-1945. Mười ngày sau, Trung ương đảng Cộng sản Đông Dương (CSĐD) họp ngày 11-9-1945 tại Hà Nội, đưa ra nguyên tắc hoạt động căn bản là đảng CSĐD nắm độc quyền điều khiển mặt trận VM, và một mình thực hiện cách mạng, (1) nghĩa là một mình đảng CSĐD lãnh đạo nhà nước, mở đầu chế độ độc tài.

Để độc quyền lãnh đạo đất nước, Hồ Chí Minh, VM và đảng CSĐD thực hiện triệt để chủ trương tiêu diệt tiềm lực, giết tất cả những ai có khả năng tiềm ẩn mà không theo VM để tránh hậu họa. Vì vậy, các đảng phái theo

1946 gồm 14 điều khoản, theo đó VM để cho Pháp tái tục các hoạt động kinh tế, tài chính, giao thông, văn hóa trên toàn quốc Việt Nam, hai bên sẽ nghiên cứu về tương lai ngoại giao Việt Nam và vấn đề Nam Kỳ, cam kết hợp tác chấm dứt những vụ gây hấn, mở đường cho các cuộc thương thuyết năm sau.

Pháp thấy rõ chủ trương độc tài của HCM, VM và đảng CSĐD làm cho chính họ bị cô lập và yếu thế vì không ai hợp tác với VM. Pháp liền từ từ đưa ra thêm nhiều đòi hỏi. Tại Hà Nội, ngày 18-12-1946, Pháp giao cho VM hai tối hậu thư. Tối hậu thư thứ nhất, Pháp đòi VM hủy bỏ chương nghị vật ở Hà Nội. Tối hậu thư thứ hai, Pháp cho biết nếu VM không duy trì được an ninh ở Hà Nội, thì Pháp sẽ phụ trách an ninh kể từ 20-12-1946 (3).

Nếu quân đội Pháp nắm giữ an ninh Hà Nội, nghĩa là kiểm soát cả lực lượng vũ trang VM, thì sinh mệnh của chính phủ HCM, lãnh đạo mặt trận VM và đảng CSĐD hoàn toàn nằm trong tay quân đội Pháp. Đó là điều VM không thể chấp nhận được, nhưng không thể để Pháp bắt và cũng không thể âm thầm bỏ trốn khỏi Hà Nội. Vì vậy HCM liền họp Trung ương đảng CSĐD trong hai ngày 18 và 19-12-1946, tại Vạn Phúc (Hà Đông), quyết định phát động cuộc chiến chống Pháp trên toàn quốc (4). Quyết định này nhằm tạo lý do chính đáng cho HCM, lãnh đạo VM và CSĐD thoát thân khỏi Hà Nội trong danh dự.

Có hai điểm đáng chú ý: 1) Khi cầm quyền, thì HCM và CSĐD chủ trương độc tài, độc quyền chính trị, không chia sẻ quyền lực cho bất cứ ai. Khi bị đe dọa, HCM và CSĐD lại kêu gọi dân chúng tiếp ứng, toàn dân kháng chiến. 2) Hồ Chí Minh không hỏi ý kiến quốc hội là cơ quan quyền lực tối cao của người Việt lúc đó, hay ban thường vụ quốc hội, đại diện cho quốc hội, gồm những người luôn luôn có mặt ở Hà Nội, mà chỉ hỏi ý kiến Trung ương đảng CSĐD để phát động chiến tranh. Thế là chiến tranh bùng nổ từ tối 19-12-1946, kéo dài cho đến hiệp định Genève (20-7-1954) mới tạm ngưng.

## 2- SỰ PHÂN CÔNG CỦA CỘNG SẢN QUỐC TẾ

Chiến tranh 1946-1954 trên đất nước Việt Nam có thể chia thành hai giai đoạn: Giai đoạn VM thất thế (1946-1949) và giai đoạn VM phân công (1950-1954). Giữa hai giai đoạn này xảy ra hai biến cố làm thay đổi tính chất của cuộc chiến.

Thứ nhất, những người theo chủ nghĩa dân tộc, với lập trường tự do dân chủ, dần dần tách ra khỏi mặt trận VM, và quy tụ chung quanh cựu hoàng Bảo Đại, một người không đảng phái, đứng giữa các đảng phái, và là vị vua ai cũng biết tiếng tăm khi ông tự nguyện thoái vị, từ bỏ quyền lợi gia tộc, vì sự đoàn kết quốc gia. Sau những cuộc thương thuyết kéo dài, tổng thống Pháp và cựu hoàng Bảo Đại ký hiệp định *Élysée* ngày 8-3-1949 theo đó chính phủ Pháp chính thức giải kết hiệp ước bảo hộ 1884, trao trả độc lập lại cho VN. Từ đó, chính thể Quốc Gia VN được thành lập, đồng minh với Pháp. Như thế là trên đất nước Việt Nam có hai chính phủ là Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Quốc Gia Việt Nam, theo hai chính thể khác nhau và chống đối nhau.

Thứ hai, tại Trung Hoa, đảng Cộng sản Trung Hoa (CSTH) thành

công. Tưởng Giới Thạch và chính phủ Quốc Dân Đảng di tản ra Đài Loan. Ngày 1-10-1949, tại Bắc Kinh, Mao Trạch Đông (Mao Zedong) tuyên bố thành lập nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (CHNDTH). Ông trở thành chủ tịch đầu tiên của nhà nước Cộng sản lớn nhất Á Châu. Hôm sau, ngày 2-10-1949, Liên Xô thừa nhận chế độ mới ở Trung Hoa.

Ngang đây, có một vấn đề cần lưu ý: Trên tấm hình VM đón rước cố vấn La Quý Ba năm 1950, người ta vẫn còn thấy hai chữ "Trung Hoa". Tuy nhiên sau này, CHNDTH thường được gọi là Trung Quốc. Vì vậy, từ đây, bài viết xin gọi là "Trung Quốc" tức Trung Hoa Cộng sản, để dễ phân biệt với Trung Hoa thời trước CS.

Khi VM phát động cuộc chiến ngày 19-12-1946, Mao Trạch Đông đang chống Tưởng Giới Thạch (Chiang Kai-shek) ở Trung Quốc, nên đảng CSTQ chưa giúp gì nhiều cho VM và đảng CSĐD. Đến tháng 7-1947, Đệ nhất Trung đoàn Quảng Tây của đảng CSTH lần đầu tiên tổ chức huấn luyện cho hơn 830 sĩ quan và hạ sĩ quan bộ đội VM. (5a)

Sau khi chế độ CHNDTQ được thành lập ngày 1-10-1949 thì vào năm đó, Hồ Chí Minh gửi hai đại diện là Lý Bích Sơn và Nguyễn Đức Thủy đến Bắc Kinh xin viện trợ. Lúc đó, Mao Trạch Đông và Châu Ân Lai (Zhou Enlai) đang ở Moscow (từ 16-12-1949 đến 17-2-1950) để thương thuyết với Stalin. Lưu Thiếu Kỳ (Liu Shaoqi), xử lý công việc bộ Chính trị đảng CSTQ, cử La Quý Ba (Luo Guibo), ủy viên trung ương đảng CSTQ, làm đại diện đảng CSTQ bên cạnh đảng CSĐD (5b). Ngay trong tháng 01-1950, La Quý Ba rời Bắc Kinh, qua Việt Nam.

Theo sự thỏa thuận giữa hai bên, chính phủ VNDCCH thừa nhận chính phủ CHNDTQ ngày 15-1-1950. Ngay sau đó, CHNDTQ công nhận trở lại chính phủ VNDCCH ngày 18-1-1950. Gần nửa tháng sau, Liên Xô thừa nhận chính phủ HCM ngày 30-1-1950. Các nước Cộng sản khác ở Đông Âu tiếp tục thừa nhận VM sau Liên Xô.

Ngày 30-1-1950, Hồ Chí Minh đích thân bí mật đến Bắc Kinh cầu viện. Mao Trạch Đông và Châu Ân Lai vẫn còn ở Liên Xô. Lưu Thiếu Kỳ xử lý thường vụ, hứa sẽ đáp ứng những yêu cầu của VM, và sắp đặt cho Hồ Chí Minh tiếp tục qua Liên Xô ngày 3-2-1950.

Hồ Chí Minh đến Moscow tối 6-2-1950. Bộ chính trị đảng Cộng sản Liên Xô (CSLX) mở tiệc chào mừng Hồ Chí Minh, nhưng lãnh tụ Liên Xô, Joseph Stalin không dự. Stalin chỉ

tiếp Hồ Chí Minh tại văn phòng làm việc, với sự có mặt của của Malenkow, Molotow, Bulganin, và đại sứ Trung Quốc tại Liên Xô, Vương Gia Tường. Stalin nói với Hồ Chí Minh:

"Đảng Cộng sản Liên Xô và nhân dân Liên Xô hoàn toàn nên viện trợ cho cuộc đấu tranh chống Pháp của các đồng chí. Song, chúng tôi đã trao đổi với các đồng chí Trung Quốc, công việc viện trợ chiến tranh chống Pháp của Việt Nam chủ yếu do Trung Quốc phụ trách thích hợp hơn... Trung Quốc ở sát Việt Nam, hiểu rõ tình hình Việt Nam hơn chúng tôi, kinh nghiệm đấu tranh của Trung Quốc càng có tác dụng làm gương đối với Việt Nam, giúp các đồng chí sẽ thuận tiện hơn." (6a)

Ngày 14-2-1950, Joseph Stalin và Mao Trạch Đông ký *Hiệp ước Hữu nghị, liên minh và hỗ tương Trung-Xô* (Sino-Soviet Treaty of Friendship, Alliance and mutual Assistance) gồm 6 điều khoản và giá trị trong 30 năm. Ngày 16-2, trong buổi tiệc khoản đãi Mao Trạch Đông trước khi phái đoàn Trung Quốc về nước, nhân lúc Stalin vui chuyện, Hồ Chí Minh đề nghị Stalin ký một hiệp ước với VNDCCH như đã ký với CHNDTQ. Sau đây là cuộc nói chuyện giữa Hồ Chí Minh và Stalin:

"*Hồ Chí Minh lại nói: "Các đồng chí đã ký hiệp ước với Trung Quốc, nhân tôi ở đây, chúng tôi cũng muốn ký một hiệp ước." Stalin nói: "Thế người ta hỏi đồng chí từ đâu ra? Chúng tôi giải thích như thế nào?" Hồ Chí Minh nói: "Điều đó rất dễ, đồng chí cho chiếc máy bay chở tôi lượn một vòng trên trời, sau đó cho người ra sân bay đón tôi, đưa một tin trên báo, không được ước sao?" Stalin cười lớn: "Đó quả là sức tưởng tượng đặc biệt của người phương Đông các anh". Rất nhiều người dự tiệc cũng đều cười vang lên.*" (6b)

Ngày 17-2-1950 (mùng 1 Tết Canh Dần), Hồ Chí Minh cùng Mao Trạch Đông và Châu Ân Lai rời Moscow, trở về Bắc Kinh. Trên đường đi, một hôm "đi đến toa xe của Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh nói ngay bằng tiếng Trung Quốc: "Mao chủ tịch, Stalin không chuẩn bị viện trợ trực tiếp cho chúng tôi, cũng không ký hiệp ước với chúng tôi, cuộc chiến tranh chống Pháp của Việt Nam từ nay trở về sau chỉ có thể dựa vào viện trợ của Trung Quốc." (6c)

Tại Bắc Kinh, một hiệp ước phòng thủ hỗ tương giữa VNDCCH và CHNDTQ được ký kết, theo đó hai bên hợp tác để tiêu trừ thổ phỉ (ám chỉ Quốc Dân Đảng Trung Hoa và biệt kích Pháp). (7) Hiệp ước này cho

thấy rõ chủ đích phòng thủ biên giới của CSTQ khi viện trợ cho VM. Hồ Chí Minh chỉ định Hoàng Văn Hoan làm đại diện đảng CSĐD và nhà nước VNDCCH ở Bắc Kinh.

Như thế là rõ ràng lúc đó Liên Xô phân công viện trợ Việt Nam cho CHNDTQ. Hồ Chí Minh chỉ còn trông cậy vào sự giúp đỡ của CHNDTQ.

### 3- NGHĨA VỤ QUỐC TẾ HAY ĐẦU TƯ DÀI HẠN?

Từ khi Hồ Chí Minh sang cầu viện, Trung Quốc viện trợ tối đa không điều kiện cho VM, về tất cả các mặt kinh tế, vũ khí, quân nhu, quân dụng, nhân sự (cố vấn) và cả văn hóa Mác-xít. Theo các tài liệu của CSTH, chế độ Cộng sản Trung Quốc mới thành lập ngày 1-10-1949, đang còn khó khăn, chưa được các nước Tây phương thừa nhận, nhưng vì tinh thần và nghĩa vụ quốc tế vô sản, Trung Quốc đã hào phóng viện trợ vô điều kiện cho VNDCCH. (8a)

Đúng là Trung Quốc chưa được các nước Tây phương thừa nhận, nhưng lại sẵn sàng thừa nhận và viện trợ cho VNDCCH không điều kiện, không phải là hoàn toàn vô vị lợi, vì các lẽ: 1) Trung Quốc dùng CSVN để bảo vệ biên giới phía nam của Trung Quốc; 2) Trung Quốc giúp CSVN chống Pháp nhằm tấn công vào thành trì các nước trong khối tư bản, kẻ thù của khối Cộng sản trong thế chiến tranh lạnh lúc bấy giờ; 3) Trung Quốc mở rộng ảnh hưởng và đầu tư chính trị dài hạn nhằm tạo thế lực quốc tế.

Trước hết, trong một cuộc họp trung ương đảng CSTQ tháng 11-1950, Mao Trạch Đông công khai xác nhận: *"Còn Việt Nam đánh bại bọn xâm lược thực dân Pháp, đuổi chúng ra khỏi Việt Nam, biến cương phía Nam của Trung Quốc cũng giải tỏa khỏi mối đe dọa của bọn xâm lược thực dân Pháp, đó lại là Việt Nam giúp Trung Quốc. Không thể chỉ nói Trung Quốc giúp Việt Nam, phải nói rằng Việt Nam cũng giúp Trung Quốc là sự giúp đỡ lẫn nhau."* (8b)

Thứ đến, các loại vũ khí mà CSTQ viện trợ cho VM là những vũ khí CSTQ tịch thu được của quân đội Tưởng Giới Thạch khi đạo quân này rã ngũ, bỏ chạy ra Đài Loan. Đạo quân của Tưởng Giới Thạch được Hoa Kỳ trang bị và là một đạo quân khá lớn, nên vũ khí dư để trang bị lại cho bộ đội VM, CSTQ không tốn gì nhiều.

Sau chuyến đi cầu viện của Hồ Chí Minh vào đầu năm 1950, từ tháng 4 đến tháng 9-1950, CHNDTH gửi qua viện trợ cho VM như sau: 14,000 súng lục và súng trường, 1,700 súng liên thanh và súng không giật, 150

súng cối, 60 đại pháo, 300 ba-dô-ka (bazooka), cùng với trang thiết bị quân sự, thuốc men, dụng cụ truyền tin, áo quần và 2,800 tấn thực phẩm. (Qiang Zhai, *sđđ*. tr. 20.) Một thống kê khác cho thấy từ năm 1951, trung bình CHNDTH gửi giúp VM từ 10 đến 20 tấn vũ khí và trang thiết bị quân sự. Số lượng này tăng lên khoảng 500 đến 600 tấn từ cuối năm 1953. (9)

Ngoài những viện trợ vật chất như viện trợ kinh tế, quân nhu, vũ khí, nhằm giúp VM chiến thắng Quốc Gia Việt Nam và Pháp, Trung Quốc còn viện trợ cố vấn, viện trợ lý thuyết, đưa đến những tác động đặc biệt ảnh hưởng lâu dài đến Việt Nam.

Trong số cố vấn do Trung Quốc gửi sang Việt Nam, ba nhân vật đặc biệt là La Quý Ba, Trần Canh và Vi Quốc Thanh. La Quý Ba có mặt trong chiến khu của VM từ đầu năm 1950. Trần Canh và Vi Quốc Thanh đến Việt Nam gần như đồng thời vào tháng 7 và tháng 8-1950.

Đại tướng Trần Canh (Chen Geng), do HCM yêu cầu đích danh với Mao Trạch Đông, mời sang làm cố vấn quân sự cho trung ương đảng CSVN, chuẩn bị chiến dịch biên giới. Trần Canh là người đề nghị cải tổ quân đội VM, vận dụng thêm phụ nữ vào công việc chiến đấu. [Từ sau ý kiến của Trần Canh, xuất hiện nữ dân công trên các chiến trường Việt Nam]. Trần Canh là người chỉ huy trận Đồng Khê, ở phía đông nam Cao Bằng, phía bắc Thất Khê, một chiến thắng lớn của VM ngày 18-9-1950. Cũng nhờ Trần Canh thi hành kế hoạch "công đồn dã viện", VM phục kích và bắt được 4,000 binh sĩ, 354 hạ sĩ quan và 98 sĩ quan, trong đó có hai sĩ quan cấp trung tá trong các ngày 8 và 10-10-1950 ở hai địa điểm gần Cao Bằng.

Các trận này là thất bại nặng nề đầu tiên của Pháp kể từ khi chiến tranh bắt đầu năm 1946. Ngoài số thương vong và thất thoát vũ khí trên đất, lần đầu tiên 15 chiến đấu cơ của Pháp bị súng cao xạ của VM do CSTH viện trợ, bắn hạ. Đây cũng là các trận thắng lớn đầu tiên của VM, cô lập Cao Bằng, cắt đứt tinh lộ số 4, nối Cao Bằng với Lạng Sơn. Nhờ thế tinh thần bộ đội VM lên rất cao.

Sau trận này, quân ủy trung ương Trung Quốc rút Trần Canh về Bắc Kinh tháng 11-1950 để đưa Trần Canh sang Bắc Cao Ly (Bắc Hàn) cầm quân từ tháng 6-1951. Nhân vật thứ ba đáng chú ý là đại tướng Vi Quốc Thanh (Wei Guoqing), trưởng phái bộ cố vấn quân sự Trung Quốc (CVQSTQ). Phái bộ này được thành lập từ cuối tháng 7-1950, lúc đầu gồm

281 người (trong đó có 79 cố vấn và 202 tùy viên). Vi Quốc Thanh có hai phụ tá là Mai Gia Sinh (Mei Jiasheng) và Đặng Dật Phàm (Deng Yifan). Trong thời gian làm cố vấn quân sự, chắc chắn các tướng lãnh và sĩ quan Trung Quốc trong phái bộ CVQSTQ còn nghiên cứu địa hình, địa vật khắp các nơi để báo cho quân ủy trung ương Trung Quốc làm tài liệu khi cần đến.

Theo lệnh của Stalin, ngày 11-2-1951 HCM tổ chức Đại hội toàn quốc đảng CSĐD lần thứ 2, tái công khai đảng CS dưới một tên mới là đảng Lao Động (LĐ) do Stalin đặt. Nhân dịp này, HCM phát biểu: *"Về lý luận, đảng Lao Động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác-Lênin... lấy tư tưởng Mao Trạch Đông làm kim chỉ nam."* (10)

Theo cách của CSTQ, VM tăng cường chức vụ chính ủy trong quân đội. Chính ủy nắm quyền quyết định trong tất cả các đơn vị quân sự, khẳng định vai trò điều khiển của đảng CS trong quân đội. Ngoài việc huấn luyện về kỹ năng chiến đấu, VM thường xuyên tổ chức học tập chính trị cho binh sĩ. Đảng LĐ và hệ thống chính ủy gìn giữ bộ đội VM thành một khối thống nhất từ trên xuống dưới. Tất cả các chương trình, kế hoạch, mệnh lệnh hành quân ở tất cả các cấp bậc đều được học tập kỹ càng và thi hành nghiêm chỉnh.

Cũng học tập từ CSTQ, đảng LĐ liên tục tổ chức kiểm điểm, thanh lọc hàng ngũ, loại bỏ những thành phần trí thức, phú thương, địa chủ, hào lý (trí, phú, địa, hào), kể cả những người theo VM và đảng CSĐD từ năm 1945. Những ai bị nghi ngờ thiếu trung kiên với đảng và những kẻ phản đảng liền bị thanh trừng. Nếu đảng viên lệch đường sẽ bị guồng máy nghiền nát. Một khi đã tuyên thệ vào đảng, đảng viên rất khó thoát ra. Tất cả những quyết định, tranh luận, tranh chấp chỉ diễn ra trong nội bộ lãnh đạo đảng LĐ, tuyệt đối bí mật, không tiết lộ ra ngoài. Nếu ai vi phạm sẽ bị trừng phạt. Hệ thống đảng LĐ biến đảng viên thành công cụ của một guồng máy vận hành theo đúng quy luật đảng, chỉ biết vâng lời mà không biết suy nghĩ, không còn tự do cá nhân.

### KẾT LUẬN

Đại nạn Trung Quốc lần này do một người Việt theo chủ nghĩa Cộng sản Quốc tế rước về, chống lại thực dân Pháp, nói là giải phóng dân tộc. Đó là Hồ Chí Minh, tức Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc... Khi được tin Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) dự tính qua Nga, theo ĐTQT, Phan Châu Trinh viết thư gửi Nguyễn Ái Quốc đề

ngày 12-2-1922, cho rằng việc Nguyễn Ái Quốc theo ĐTQT để chống Pháp, “thì quốc dân đồng bào vẫn nguyên là cái lưng con ngựa, chỉ thay người cỡi mà thôi” (11), nghĩa là chẳng thay đổi gì cho dân tộc, mà chỉ thay thực dân Pháp bằng ĐTQT.

Trước Hồ Chí Minh, Phan Bội Châu đã từng qua Nhật năm 1906 để kiếm cách nhờ sự giúp đỡ của Nhật chống Pháp. Tuy nhiên, theo câu châm ngôn mà người Cộng sản ưa nói: “Cùng đích biện minh cho phương tiện”. Cùng đích của Phan Bội Châu là phục vụ dân tộc, phục vụ đất nước. Trong khi cùng đích của Hồ Chí Minh là phục vụ đảng CS và Đệ tam Quốc tế. Phan Bội Châu theo chủ nghĩa dân tộc, chứ không theo lý thuyết ngoại lai; Phan Bội Châu không lãnh tiền ngoại bang để hoạt động như Hồ Chí Minh; Phan Bội Châu không chấp nhận những điều kiện đi ngược lại quyền lợi dân tộc.

Trong hồi ký của mình, Phan Bội Châu kể rằng năm 1920, tại Bắc Kinh (Trung Hoa), ông muốn nhờ người Nga giúp đỡ, thì đại diện của Nga đưa ra điều kiện cho ông là phải chấp nhận "...tín ngưỡng chủ nghĩa Cộng sản, học thành rồi về nước tất phải gánh lấy những việc tuyên truyền chủ nghĩa Lao Nông... ra sức làm những sự nghiệp cách mạng." Phan Bội Châu đã kín đáo từ chối (12).

Hồ Chí Minh là một nhân viên tình báo do Liên Xô đào tạo, lãnh tiền của đảng CSLX để hoạt động. Tệ hại hơn nữa, khi sinh sống tại Liên Xô, Hồ Chí Minh tận mắt mục kích hai trận đói khủng khiếp của dân chúng Liên Xô, giết hại hàng triệu người, do chính sách của CSLX đưa đến. Biết được như thế, Hồ Chí Minh vẫn chấp nhận hoạt động tình báo cho Liên Xô. Theo lệnh của Đệ tam Quốc tế Cộng sản do Liên Xô lãnh đạo, Hồ Chí Minh thành lập đảng Cộng sản Việt Nam ngày 6-1-1930 tại Hương Cảng.

Năm 1939, hoạt động ở Trung Hoa, Hồ Chí Minh cũng đã đọc tài liệu của đảng CSTH do Mao Trạch Đông soạn thảo, theo đó Mao Trạch Đông cho rằng Việt Nam là một nước phụ thuộc Trung Hoa. Thế mà năm 1950, Hồ Chí Minh năn nỉ Mao Trạch Đông viện trợ. “Cuộc chiến tranh chống Pháp của Việt Nam từ nay trở về sau chỉ có thể dựa vào viện trợ của Trung Quốc.” (dẫn ở trên). Nhờ CSTQ để đánh Pháp không khác gì nhờ kẻ cướp đuổi tên trộm. Kẻ cướp này ở ngay trước cửa sân. Tên trộm bỏ chạy thì kẻ cướp vào nhà để dăng.

Thế là CSTQ đã thực hiện được giấc mộng mà các triều đại Trung Hoa xưa kia không làm được. Chiếm

ãi, lấn núi, giành biển, tràn xuống Tây nguyên. Người Việt Nam không mau tự cứu lấy mình, thì một hôm nào đó, buổi sáng thức giấc, thấy nước Việt bỗng nhiên trở thành một tỉnh của Trung Quốc...

**TRẦN GIA PHỤNG**  
**(phungtrangia@yahoo.com)**  
**CHỦ THỊCH**

1. Philippe Devillers, *Histoire du Viet-Nam de 1940 à 1952*, Paris: Éditions du Seuil, 1952, tr. 143. Điều 4 Hiến pháp 1992 theo đúng quyết định này.
2. Tô Tử Hạ và nhiều tác giả, *60 năm chính phủ Việt Nam [sách song ngữ Việt-Anh]*, Hà Nội: Nxb. Thông Tấn, 2005, tr. 26.
3. Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu: 1939-1975 (Tập A: 1939-1946)*, Houston: Nxb. Văn Hóa, 1996, tr. 370.
4. Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam, Hà Nội: Nxb. Quân Đội Nhân Dân, 2004, tt. 503-504.
5. Qiang Zhai, *China & Vietnam Wars, 1950-1975*, The University of North Carolina Press, 2000, tr. 12 (5a), tt. 13, 15 (5b).
6. Trương Quảng Hoa, “Quyết sách trọng đại Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp”, đăng trong *Hồi ký của những người trong cuộc*, ghi chép

thực về việc đoàn cổ vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp, một nhóm tác giả, Bắc Kinh: Nxb Lịch sử đảng Cộng sản Trung Quốc, 2002, Trần Hữu Nghĩa, Dương Danh Dịch, Dương Danh Di hiệu đính, bản in của tạp chí Truyền Thông, Montreal, số 32 & 33, tr. 45 (6a), tr. 46 (6b), tr. 47 (6c).

7. Bernard Fall, *Le Viet-Minh*, Paris: Max Leclerc et Compagnie, 1960, tr. 119.
8. La Quý Ba, “Mẫu mực sáng ngời của chủ nghĩa quốc tế vô sản”, đăng trong sách *Hồi ký những người trong cuộc...*, sđd. tt. 21-22 (8a), tr. 27 (8b).
9. Robert Manning chủ biên, *The Vietnam Experience: Passing the Torch*, Boston: Boston Publishing Company, 1981, tr. 47.
10. Nguyễn Văn Trấn, *Viết cho Mẹ & Quốc hội, California: Nxb. Văn Nghệ [tái bản]*, 1995, tr. 151.
11. Ngô Văn, *Việt Nam 1920-1945*, Amarillo TX: Nxb. Chuông Rè, 2000, tt. 39-40.
12. Phan Bội Châu, *Tự phán, hay Phan Bội Châu niên biểu*, trong *Phan Bội Châu toàn tập tập 6 của Chương Thâu*, Huế: Nxb. Thuận Hóa, 1990, tr. 272. ●●●●●●●●●●●●●●●●●●●●

# CÁC ANH CÓ HÀNH DIỆN KHÔNG

*Huy Phương 27-01-2010*

Trong bài “Đêm Của Những Cánh Bướm Việt Ở Malaysia” tuần trước trên một tờ báo ở Little Saigon, ký giả Đông Bàn đã vô tình nhắc lại câu nói của giới taxi Kuala Lumpur: “Con gái Việt Nam đẹp lắm!” Khốn nạn thay câu nói này cũng đã phát ra từ cửa miệng chủ tịch VC Nguyễn Minh Triết trước đây. Thủy, một “cánh bướm đêm” tại Beach Club đã cay đắng hỏi lại những người ký giả cùng quê hương với cô: “Người ta nói vậy, các anh có hành diện không?”

Câu hỏi này đáng cho chúng ta chảy nước mắt. Lẽ cố nhiên câu trả lời là trăm nghìn lần không! Nhưng có một bọn người hành diện với câu rao mời trên, đó là những cái mặt mo như Nguyễn Minh Triết. Mặt mo vì không biết đến nỗi đau xót của thân phận đàn bà, là chị, là em, là đồng bào ruột thịt của chúng ta, vì vô phúc, phải sống dưới chế độ Cộng sản Việt Nam, “dem thân cho thiên hạ mua cười” từ xứ sở này đến quốc gia khác. Chúng tôi đánh giá nhân cách của một “con đĩ” hơn các chính khách của đảng VC nhiều, vì họ còn biết liêm sỉ, còn biết thế nào là tui nhục cho mình và cho đất nước hơn các ông.

Chuyện khổ đau của phụ nữ Việt Nam và cũng là điều ô nhục của cả dân tộc từ lâu nay đã được các cơ quan truyền thông hải ngoại kể cả trong nước thông tin đầy đủ, tuy vậy nhà cầm quyền Cộng sản trong nước vẫn ngu yên ù lì như những con gấu mùa đông, không hề biết đến xót xa, khổ đau của đồng loại. Nói ra thì cũng chuyện thường tình, mà không nói ra, phải nuốt điều uất nghẹn vào lòng cũng là điều không chịu được.

Chỉ trong năm 2000, có khoảng nửa triệu phụ nữ và trẻ em Việt Nam bị bán qua Trung Hoa, Macao, Đại Hàn, Cao Miên, Thái Lan và nhiều nước khác. Năm 2003 phụ nữ VN bị đăng bán đấu giá trên Ebay Taiwan Website với giá bắt đầu là \$5,400.

Riêng trong năm 2005, theo bản tin của cơ quan UNICEF và Bộ Tư pháp Việt Nam cho biết có 400,000 phụ nữ và trẻ em Việt nam bị bán ra ngoại quốc (10% của tổng số nạn nhân khắp thế giới, trong khi dân số VN chỉ hơn 1% dân số thế giới). Cũng trong năm này, nhiều thiếu nữ VN bị đem ra trưng bày như món hàng sale, ngồi trong những tủ kính để khách qua lại lựa chọn ở Trade Fair ở Singapore.

Chỉ tính riêng con số phụ nữ Việt lấy chồng Đài Loan là bao nhiêu? Theo thống kê chính thức của Hà Nội, tính đến cuối năm 2003, có hơn 65.000 phụ nữ Việt Nam được cấp giấy phép (!) nhập cảnh vào Đài Loan để "làm dâu...", nhưng theo đại diện của chính phủ Đài Loan ở Sài Gòn trong thời gian đó, thì "Hiện nay có khoảng 77,000 cô dâu Việt Nam tại Đài Loan. Dự tính trong khoảng hai năm nữa con số cô dâu Việt Nam tại Đài Loan sẽ lên tới khoảng 100.000 người". Chỉ riêng tại Cần Thơ mỗi năm có khoảng 2.500 phụ nữ lấy chồng Đài Loan, đó là con số thống kê từ năm 2000 đến 2004, được chính Hội Phụ nữ Cần Thơ nêu ra. Con số ấy tính đến năm 2010 là bao nhiêu?

Đàn ông ngoại quốc có thể bỏ tiền mua phụ nữ Việt Nam đem về nước làm người giúp việc không công kiêm nô lệ tình dục, hay cả hai. Tại các cơ sở môi giới, đàn bà đôi khi cầm bằng số đi trình diễn, hay cởi trần trưng cho người mua chọn lựa.

Trên danh nghĩa là đi lấy chồng ngoại nhưng khi cô dâu đã theo chồng ra ngoại quốc, họ đã trở thành nô lệ bị giam giữ, không có quyền đi lại vì không có giấy tờ tùy thân, họ cũng có thể làm "đĩ" cho cả gia đình hay bị mua đi bán lại như một món hàng để tiếp tục sa chân vào những ổ mại dâm. Đau đớn hơn là số trẻ em Việt Nam hiện nay đang ở trong các động điểm tại Phnom Penh, Kampuchea trong 15 ngàn gái mại dâm, 52% là thiếu nữ và trẻ em Việt Nam.

Theo nguồn tin địa phương Prague, Tiệp Khắc được hãng thông tấn Việt Nam thuật lại, chỉ trong vòng thời gian 15 tháng, các tổ chức mại dâm đã đưa khoảng 50 cô gái Việt vào nước này. Các cô gái này phải trả từ \$5,000 để được đưa lậu từ Việt

Nam sang với các hứa hẹn là giúp họ tìm được việc làm tại Đông Âu. Họ có biết trước là sẽ bị đưa vào hang động của các tổ chức mại dâm hay không, hay dù biết trước, thì đó cũng là lối thoát tốt đẹp nhất mà họ đã chọn để khỏi sống với VC.

Cảnh tượng hàng trăm cô gái xếp hàng cho bọn đàn ông Đại Hàn, Đài Loan đến xem mắt, lựa chọn đã là chuyện thường tình ở Sài Gòn, đâu có gì mới lạ, không gây khó chịu hay làm ai động lòng xúc cảm. Cả một hệ thống làm tiền trên thân xác còm cõi của những cô gái đáng thương này, từ ma cô, công an, cảnh sát, nhân viên phường khóm cho đến các tổ chức làm giấy tờ xuất cảnh, khám bệnh, chích ngừa... dưới sự rập rờn đồng loã của chính quyền trung ương VC. Đây là một dịch vụ béo bở lâu nay được thả nổi, được chính phủ VC kiểm soát hoặc được địa phương cố tình làm ngơ để chia chác, thủ lợi. Nhưng nay VC đi xa thêm một bước, khi loãn báo, lần đầu tiên VN sẽ thành lập một công ty "tư vấn hôn nhân quốc tế" tại Sài Gòn nhằm "bảo vệ quyền lợi của phụ nữ", nghĩa là nhà nước sẽ điều hành chính thức việc bán phụ nữ ra nước ngoài ở đợ hay làm đĩ.

Tại Việt Nam, nạn mại dâm bị coi là bất hợp pháp nhưng trên thực tế, tình trạng gái chơi, gái gọi dưới nhiều hình thức, công khai hay giấu kín đã lan tràn, phổ biến. Từ các thành phố lớn cho đến những vùng nông thôn, rừng núi, bãi biển xa xôi ở đâu cũng có nạn mại dâm. Cuối năm 2002, chính phủ VC nói là Việt Nam có 14 ngàn gái mại dâm, nhưng con số do giới truyền thông ước tính lại là 37 ngàn người. Con số này, chính quyền lấy ở đâu, phải chăng là trên những con số do địa phương báo cáo lấy lệ hay con số đã đưa vào trại "phục hồi nhân phẩm"? Trong đất nước Việt Nam từ Nam chí Bắc, đâu mà không có đĩ điểm, đâu mà không có các dịch vụ "ôm". Phụ nữ Việt Nam hẳn là món hàng rẻ nhất thế giới? "Con gái Việt Nam đẹp lắm! Nhưng con gái Việt Nam cũng rẻ lắm!" - "Người ta nói vậy, các anh có hạnh diện không?"

Con gái Việt Nam quả tình là đẹp, chẳng đẹp sao dám đem phổ bày dưới nhãn hiệu "Duyên Dáng Việt Nam" đi trình diễn khắp nơi, không đẹp sao dám tổ chức hoa hậu toàn cầu, hoa hậu quốc gia, hoa hậu Biển, hoa hậu Núi mà có người bỏ cả vài nghìn đô la để mua vé vào xem? Con gái Việt Nam đẹp lắm, không đẹp sao đàn ông từ xứ đều nghe lời quảng cáo của ma cô Nguyễn Minh Triết, đổ

xô đến Việt Nam để mua dâm hay đem về làm vợ?

Sao số phận đàn bà con gái Việt Nam lại ra nông nổi này? Tại sao đến nay lại có hiện tượng cả một phong trào con gái Việt Nam coi rẻ nhân phẩm mình, đổ xô chạy theo đồng tiền, ra đi lấy chồng xứ lạ hay tự nguyện bán thân ngay ở trong nước. Ca sĩ, người mẫu, hoa hậu, sinh viên đại học đều có thể là gái bao, gái gọi. Vì sao trước khi Cộng sản vào miền Nam, con gái lấy Mỹ, lấy Phi, lấy Tây... đều bị xã hội lên án và coi rẻ? Còn bây giờ con gái lấy Đài Loan, Đại Hàn đều hãnh diện, tự hào. Người ta nêu ra những nguyên nhân kinh tế: làm đĩ, lấy chồng ngoại quốc là vì gia đình khó khăn (78,94%), thất nghiệp (65,5%), cần tiền để giải quyết những nhu cầu trước mắt (62,56%), và do tâm lý hãnh diện được lấy chồng ngoại quốc (47,1%).

Tôi mạn phép xin nhắc lại, lời một đứa bé Việt Nam ăn xin ca cẩm, mà tôi đã viết trên trang này: "Ngoại ơi ngoại! Ngoại cho con 5,000 đồng, con cầu nguyện Bà cho con gái ngoại lấy được chồng Đài Loan! Ngoại ơi ngoại! Ngoại cho con 5,000 đồng, con..."

**Chỉ có một xã hội nền đạo đức suy đồi mới xảy ra những thảm họa như thế.**

**"Con gái Việt Nam đẹp lắm! Người ta nói vậy, các anh có hạnh diện không?"** Qua cuộc đời bất hạnh, khổ nạn của những người con gái Việt Nam sinh lầm trong chế độ, phải bán thân đi mười phương, câu hỏi này đáng ném vào mặt bọn lãnh tụ hôm nay. Câu hỏi khiến cho những người còn chút liêm sỉ phải đau lòng, nhưng bọn chúng thì không.

Tôi xin lập lại : **"Chúng tôi đánh giá nhân cách của một "con đĩ" hơn các chính khách VC nhiều, vì họ còn biết liêm sỉ, còn biết thế nào là tui nhục cho mình và cho đất nước hơn các ông".**

**HUY PHƯƠNG**

